

TÂN-VĂN

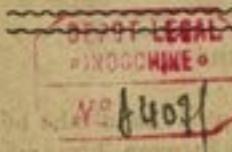
Nam thu nhút
So 14 — giá 0 \$ 10

Ngày thu bay.

3 Nov. 1934

Chủ-nhơn sáng lập : Mlle Trần-thị-Hiệp -- Quản-ly chủ-nhiệm: Phan-văn-Thiết

BAO-QUAN : N° 45 RUE GARROS-SAIGON



Chiết... Hòn

Cách mươi năm về trước, ở Mytho, quan trên có mở ra trong trường trung-học một lớp riêng để cho « con nít tây » học. Khi kia, giám-đốc lại xét, hỏi thầy giáo lớp ấy :

— Lớp thầy có mấy đứa học trò tây ?

— Thưa, hai đứa.

— Bộ thấy dồn với tôi sao chớ, tôi thấy đóng dày kia mà !

— Đa ! Vì Quan lớn hỏi : « 100 tờ tây » nên tôi mới trả lời hai lứa. Bởi lớp tôi tuy nói đề riêng cho trẻ con tây mà tình thật trong 30 đứa có hết hơn 20 đứa là « con tây đen », 7, 8 đứa là « con tây vàng », chỉ có 2 đứa con tây thiệt » là con của Quan chánh và Phó Tham biện mà thôi !

Trong làng văn xú này cũng vậy, có người dụng ai cũng xưng là nhà văn-si, nhà viết-báo. Thật tinh, thì không phải là họ toàn không định dấp gì tới việc làm báo, nhưng nếu lọc lại cho kỹ, bỏ ra ngoài những văn-si cảm, nhà viết-báo chỉ biết mua múa được vài câu sao : Thịt-tru, trung-tru, hạ-tru, mâu-thuẫn, lực-lượng v.v... thời mươi phần chỉ còn chừng dời ba mà thôi.

Người Việt-Nam chúng ta có cái quan-niệm làm báo khác hơn các dân-tộc khác : hoặc mua lòng kè quyến thế hay nói xấu cho người lương thiện, để kiếm ăn hoặc miệng nói ngọt là bình-vực đồng bào để gạt gẫm họ mua báo mình.. Mua trả tiền trước, rồi ra được một vài số kè-chết thời-mắt tiền ai nấy chịu, nhà văn-si đã « hạc nội mây ngàn » đâu mất tâm mất-dạng rồi.

Thế mà có viết ra thời-lýa những người eó tên tuổi mà chửi mắng : ché-ông này dở, ông nọ dốt v.v... chút nữa là họ dám nói như Thích-Ca : Duy ngã độc-tôn !

Người chọn tài-thiệt học không hề dám ché-ai là dở-bao giờ.

« Rừng nhu-biền-thánh », càng học bao nhiêu càng thấy mình thấp-bẩy-nhiều. Chỉ có những kẻ chửi-tung-blết học là gì mới dám tự cao tự 大 mà thôi.

Nhưng kẽ ấy, chúng ta không nên chấp-nhứt-ho, chỉ nên thương hại cho họ hèn-kém-quá mà họ không-biết. Thật, họ « không-thất-xa-hơn-chót-mùi » họ vậy !

VIỆT-LAN

Bon Prime N° 87 Để lành đồng-hồ

Có dù 52 cái bo ns liên tiếp
cái đầu phai ở trong khoán
31 Mai về trước thi được
lành một cái đồng-hồ.

Từ bon này về sau, bon nào
không có dấu « Contrôle T.V. »
thì bồn-báo không thể nhận.

VĂN-ĐỀ TIẾT-KIỆM

(TIẾP THEO VÀ HẾT)



Kỳ này nói về các công-ty nêu chừng không đóng — vì tiết-kiệm. Đó là « công-ty » thời tắt là một thương-doàn (entreprise commerciale) mà sự làm cho cõi tiền lời là sự cần nhứt. Ấy vậy, những công-ty tiết-kiệm không phải là những cơ-quan chỉ có cái mục-dịch cao-thượng là giúp-ich cho xã-hội đâu !

Bởi thế cho nên khi ta muốn giao-thiệp với những công-ty ấy cũng như với những hàng bão-ké — ta cần phải coi cho kỹ từ giao-kèo họ đưa ra cho ta đó.

Tờ giao-kèo ấy là tờ giao-kèo chung-hết cho cõi mọi người (contrat type) họ đã tính-toán một cách rất kỹ lưỡng cẩn-thận trước khi đem in.

Họ đã lấy phần chắc chắn trước cho họ thi-minh-cũng-phai-xét cho kỹ-tinh-canh của minh trước khi minh ký tên mà lấy vé. Điều cần nhứt là minh phải tự-hồi-minh : có thể đóng mỗi-tháng, mỗi-ba-tháng, mỗi-sáu-tháng, hay mỗi-năm món-tiền mìnch đã định-ký tên giao-kèo đóng cho hội-tiết-kiệm không ? Vì minh phải biết rằng đại khái tờ giao-kèo tiết-kiệm ấy là như-vậy : minh phải đóng mỗi-tháng 5p (ví dụ) trong 15 năm thi hội-mới chịu trả cho minh một số tiền 1.000p. Nhưng từ đây tới mìn-hạn 15 năm ấy thi hội-bày ra cách-xô-sô, nếu số minh ra trước thi minh được khái-dóng nữa mà lại có liền 1.000\$. Số-xô-sô này không có hại chi cho hội-hết mà lại có ích là « dù » nhiều người mua vé.

Mua vé tiết-kiệm không phải là một sự-bại, mà là một sự-lợi. Nhưng có chỗ-bất-trên này là minh phải đóng hoài không được-trễ. Nếu trễ thi minh không được-dự vào cuộc-xô-sô và nếu minh không đóng nữa thi minh phải-mất tiền. Để-biết Hội-chịu mua những vé-thoi-dòng-lại, nhưng mua giá-rẻ-lâm, nhứt-là mìn-dòng được-một-năm-dầu (60\$) thi Hội-chịu mua-lại có 17p. Vì sao hội-lại mua-rẻ ? Điều đó không có chi-lạ. Hội-phai-cho-huê-bồng người cõi-dòng-it-nao-cũng 30%, hôi-lại phai-bót-ra từ 10 tới 20%, làm tiền-sở-hui (frais généraux), lại còn thuế-vụ này-nọ... Nhứt-năm sau thi giá tiền mua-lại kha-kha-lên-lần. Hội không muốn cho người mua vé-bỗ

Ngoài các hội-tiết-kiệm thời còn có nhiều người cõi-dòng-bán « vé-xô-sô » (obligations à lo's) và những người cõi-dòng-bán giấy-số ngoại-quốc.

Nhưng vé-xô-sô là những trái-phieu của chánh-phủ các nước hay của chau-thanh, mỗi-năm hay mỗi-sáu-tháng thi có xô-sô-trung-nhiều-món-tiền-to.

Còn giấy-số ngoại-quốc là những vé của chánh-phủ các nước hay hội-phuoc-thien, hội-dura ngựa-vân, vân... bày ra các cuộc-xô-sô-to-lớn mà ở-xứ-họ vé-bán không-hết-nên-gởi đến các-thuộc-dia mà-bán.

Sự-bán những vé và giấy-số ấy có nhiều-dieu-gian-lận-khó mà-biết cho-hết được. Chỉ-nói qua-rằng sự-bán ấy chỉ-khi-nao-cõi-biên-lai-chứng-nhận-của-ban-quản-tri-tại-bên-chỗ-gốc-gác đó-mới-là-chắc-chắn. Chợ-cái-biên-lai-của-người-cõi-dòng-giao-cho-minh-không-dù-chắc-hoai-hoai-cho-tới-mùng-hạn. Như-huê-lợi-minh-tăng-lên-thời-minh-lấy-thêm-vé, có-hai-gi-dẫu ? Chợ-ding nghe-lời-ké-cõi-dòng ép-buộc mà-ký-tên-tu-họ-chợ-không-trong-gi-lấy-càng-bướn-rồi-phai-bỏ.

T. V.
(Coi tiếp-trong 2)

Trong-sô-này

CÓ NHỮNG BÀI :

Bản-bà-dạy-vò.
Hai-anh-em-Xiêm.
Nhà-khách-sạn-lớn-nhứt-toàn-cầu.
Lối-chơi-dồ-thờ.
Cảm-dối-thờ-Tôn-phi-nhơn.
Mục-Trung-kỳ.
Mục-Cao-miền.
Mục-Phụ-nữ.
Mục-Nhi-dồng.
Mục-Thề-thảo.

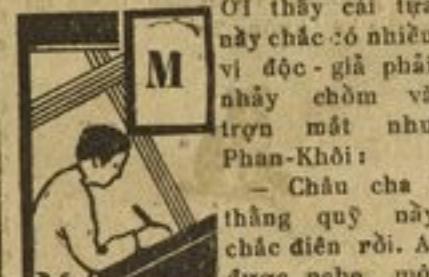
Nhiều-hình-thời-sự.

Lò, Lầm.—Lưới-grom-Nữ-hiệp.—Liêu-Trai-chí-dị.—30 ngày-xa-xứ.

20-trương.....0 \$ 10

Tuij-Büt

NÊN-DỤNG-LẠI KHẨM-BASTILLE



Ôi-thay-cái-trại-này-chắc-có-nhiều-vi-dôc-giá-phai-nhảy-chồm-và-trọn-mắt-như-Phan-Khôi : — Chau-chia ! thang-quy-này-chắc-diễn-rồi. Ai-dược-nghe-một-chút-béo-lịch-số-cách-mạng-nước-Pháp, chắc-cũng-biết-rằng-Bastille-là-chỗ-nhơn-gian-dia-nguc-làm-biều-biều-cái-dóc-quân-chủ-chuyen-chỗ, cho-nền-ngày-14-thang-7-năm-1789, bọn-anh-hùng-chí-sĩ-Desmoulin-mời-hồ-nhơn-dân-thành-Paris-phá-kham-thâ-tu-trong-Bastille, do-dó-mà-dung-lên-nền-Pháp-quốc-cung-hoa-thứ-nhứt, treo-guong-cách-mang-và-nồi-tiếng-vé-vang-khắp-cá-thế-giới. Hàng-năm-diễn-ngày-14-Juillet, người-Pháp-gọi-là-quốc-khánh, ấy-là-cuộc-ký-niệm-phá-nguc-Bastille-dó. Một-nơi-người-ta-dâ-hao-tốn-bao-nhiều-máu-thết-dé-phá-tan-di, mà-nay-có-ké-dám-hô-dung-lại, vây-trú-phi-thâng-diễn-thì-không-ai-lại-có-cái-tu-tường-quai-gó-như-thế.

Điên-hay-không ? Xin-dóc-giá-chịu-khó-dọc-tới, coi-thứ-người-nói-chuyện-này-có-phai-là-thân-chủ-của-ông-dốc-to-Soun-không ?

Tôi-xin-nói-hỗn-hỏi-rằng : Nên-dụng-lại-Bastille ; mỗi-nước-trong-thế-giới-này-nay-nên-có-một-hai-hay-là-năm-mươi-cái-Bastille-cũng-dáng.

Sao-vậy ? Chính-là-vì-chỗ-dùn-quyền, chỗ-nhơn-dao, nhứt-là-chỗ-sung-sướng-cho-những-người-phạm-tội-ở-tù-chó-sao !

Chuyện-phai-nói-hơi-dài-một-chút.

Thuở-nay-người-ta-chỉ-nghe-biết-rằng-Bastille-là-một-nơi-hang-sâu-nguc-tối, gõm-ghiếc-hải-hùng, nén-mới-có-ngày-14-Juillet-1789 ; cứ-nghe-nói-cái-tên-Bastille-là-dù-lanh-xuong-rõn-đe-rồi. Cỏ-hay-dâu-rắng-nó-chính-là-nơi-bồng-lai-tiền-canh, dù-cõi-mọi-sự-sung-sướng-yêu-vui, ai-được-võ-ở-trong-dó-là-người-có-phuoc-lâm-vây.

Tôi-cho-khắp-trong-thiên-hà-bây-giờ, không-nơi-nào-mà-có-dược-một-cái-kham-dường-như-Bastille-của-nước-Pháp-nhà-xưa. Mặc-dầu-biển-nay-nhiều-nước-Âu-Mỹ-dâ-cái-chế-dộ-giam-tù-rất-lại-tử-tế, ví-dụ-như-Huê-ký-có-kham-dường-Sing-Sing-nói-tiếng-kia, sánh-lại-với-Bastille-cũng-thuá-thập-bội.

Bastille, hiện-giờ-ở-thành-Paris-vẫn-còn-dấu-tích-y-nguyên, chính-là-một-cảnh-lâu-dài-cung-diện, lồng-lầy-nguy-nga, có-thành-cao-bao-sâu

HAI ỐNG-LEBRUN VÀ HERRIOT LÀM THỢ-MAY ?



Ngó-thay-hình-này-chắc-ai-cũng-chung-hứng : Ủa-hai-ống-Lebrun-tổng-thống-và-Herriot-thợ-may-sao-mà-do-áo-cho-người-dân-bà-nào-day ?

Áy là bà-Cécile-Sorel, dào-hát-bực-nhứt-Pháp-quốc/ngày-nay. Ông-Lebrun-thì-cầm-thước-do, còn-ông-Herriot-thì-biển-kích-thước, làm-như-hai-bác-cái-tiền-may-thết-vậy.

Khỏi-nói, chắc-dóc-giá-cũng-dự-biết-day-lai-là-sự-chap-nối-làm-vui-của-một-nhà-chup-hinh-khéo-tay, ché-không-phai-là-chuyen-thiet. Hinh-choi-giá-ngó-này-cũng-như-bức-binh-thủ-tướng-Hitler-Duce-quốc-dâng-lung-cho-nữ-văn-si-Colette-nước-Pháp-mà-bồn-bảo-dâng-cách-may-ký-nay-dó.



(TIẾP THEO TRƯƠNG NHÚT)

bao bọc rộng lớn lắm. Nguyên là chuyền, phải khép nhà bếp trong các vua nước Pháp hồi thế kỷ 14, dựng lên Bastille như là một cái thành trì kiên cố để chống giặc Hồng-mao, giữ thành Ba-lê. Vua chúa ngoại-quốc đến chơi nước Pháp, thì vua Pháp mời ở trong Bastille. Thế là gốc gác Bastille chính là cung điện nhà vua vậy.

Mãi đến thế kỷ 16 trở đi, người ta mới dùng Bastille đồi ra khám-dường nhà nước (*Prison d'état*). Gọi tên như thế, vì nó chỉ là chỗ để giam cầm những người nào ám mưu lật đổ nhà vua, cũng như ta gọi là tù quốc-sự ngày nay. Ngoài ra, lầm người đánh vọng quyền-thể, mà có chuyện buôn nhà giận con, muốn vỗ ở Bastille cũng được.

Về đây, ăn sướng, chơi sướng, muốn đem theo dây-tơ, muốn cờ bạc chó mèo, chỉ cần cảng có đủ; độc-giả thử xem qua mấy cái đặc-sắc của nó kẽ ra dưới đây, coi có đồng ý với tôi về sự nên dụng lại Bastille hay không?



ÔNG TIỀN TRONG KHÁM.

T RÈN dây tơ đã nói sơ để độc-giả biết rằng Bastille là một nơi các triều vua nước Pháp từ thế kỷ 16 đến cuối 18, dùng làm ngục-thất, mấy nhà cách-mạng Danton, Desmoulin, bảo đó là « địa ngục nhơn gian », cho nên ngày 14 Juillet 1789 mới kéo dàn tới phá di.

Trái lại, khi xem dây-sứ rồi, tôi bảo phải kêu Bastille là « thiên-dàng họ-giới » mới trúng.

Thiết vậy, ngục Bastille lúc đó là cảnh Bồng-lai, người ở tú trong đó sung sướng như tiên, đến đổi nhiều người tự làm ra tội cho được vỗ ở Bastille, tôi khi mẫn hận còn xin ở thêm, hay là đã vỗ rồi thì hết muốn ra nữa.

Thử coi nhiều ít cảnh sướng ở trong Bastille như vậy, tôi dám chắc trong anh em bà con ta, nhất là trong con khinh-hoàng-ni, ai cũng muốn cầu cho có Bastille mà ở, chờ không ai chờ khao muôn phà nó i bao giờ.

Tù mà mỗi người được ở riêng một phòng rộng, nến muôn chung đơn đồ đặc cho trang hoàng, tốt đẹp theo ý muôn mình, thi cứ việc sám đỗ ở ngoài đem vỗ. Muốn đem người nhà đây tờ vỗ ở hầu hạ cũng được nữa.

Tù mà nhà vua nuôi ăn rất là ngon lành phũ-phê, mỗi bữa bốn năm món ăn, có trái cây, có rượu chát, tính ra giá tiền ngày nay, hai bữa có tới bốn năm chục quan. Người nào muốn ăn món gì riêng, thi bảo nhà bếp phải nấu. Nhiều người ở tú ra rồi viết sách thuật

CHỦ Y !! CHỦ Y !!

Dạy thi xe hơi rẻ
tiền hơn các nơi

École-Auto

45, Colonel Grimaud
CHU-VAN-HAI
kinh cáo

HAI CHỦ ÂN-TÌNH

Bộ tiêu-thuyết Lười-Girom Nữ-Hiệp mà bồn báo đăng bao lâu nay rất được độc-giả hoan nghênh, nên bồn báo lại nhờ ông Phạm-văn-Điều dịch tiếp bộ HAI CHỦ ÂN-TÌNH để nối theo L. G. N. H. sắp hết nay mai.

Bộ tiêu-thuyết sau này có cái tánh chất khác bộ trước, vừa hiệp nghĩa vừa ái-tinh, dã ly kỳ và lý-thú, chẳng những giúp vui độc-giả lại thêm bay ra một ý-nghĩa thiện-ác nhân-duyên.

Vậy bồn báo xin giới-thiệu trước để bạn đọc biết mà đón xem. T. V.

Tinh thiệt xin giới thiệu

Tôi là Trần-văn-Cần, 262 Paul Blanchy đau đớn nhiều mà uống thuốc không hết. May gặp ông Trần-Xuân-Lang 108 Vassoyne Tandinh, Y-sanh Trung-kỳ, coi mạch cho tôi thì chỉ có ba thang là dứt. Coi mạch tài, nói trung bình, thuốc lại ít tiền. Vậy xin tinh thiệt giới-thiệu đồng-bào.

TRẦN-VĂN-CẦN

Hàng nội hóa và công nghệ của ta có những gì?

Quí vị đồng bào muốn biết hàng nội-hóa và công-nghệ của ta, xin mời quí vị lui nhà tờ *lụa PHÚC-THỊNH* ở số 49 E đường Colonel Grimaud Saigon

Có trữ sẵn rất nhiều các thứ hàng bắc, để bán sỉ cho các người mua buôn, và bán rẽ đều được giá thiệt rẻ không đầu bắng.

Có lò nhuộm hàng dù các màu tân thời theo hóa học rất tài tình, tiền công tinh thết hạ. Các nhà buôn đem hàng nhuộm sẽ tinh già rieng.

Có lanh tẩy ố và nhuộm lại các quần áo tẩy, và quần áo ta cũ. Các đồ bằng tussor sole hay bằng lụa, bện lầu bị vàng có tbè làm trắng lại như mới.

Quí vị ở lục tỉnh muốn hỏi việc mua bán hay lấy kiều hàng, xin viết thư cho M. Hoàng-kim-Phúe 49 E rue Colonel Grimaud Saigon.

Đói ăn rau, đau ương thuốc

... là lẽ tất nhiên! Nhưng lúc kinh-te phải lựa chỗ mua được giá rẻ. Mme Trần-thị-Ý 45 Rue Av. Garros Saigon có trữ bán các hiệu thuốc trú danh ba kỷ: Võ-văn-Vân, Võ-dinh-Dần, Ông-Tiên, Đầu Rồng, và Nguyễn-an-Cư. — Bất kỳ mua thuốc một thứ hay nhiều thứ, từ 5\$ sấp lén thời bời cho 10%. Ông-xa lại được khỏi tổn tiền gởi.

Mua báo năm có được thường không?



Nhiều vị độc-giả viết thơ hỏi câu ấy nên xin trả lời chung: mua báo Tân-Văn trong năm mà trả tiền trước (5\$20+0\$36 tiền gởi) thời được thường một cái đồng hồ montre-pendulette (muốn thử coi giờ ban đêm được « heures lumineuses » thi trả thêm 5 cat, hay thứ « heures sautantes » thi trả thêm 6 cat). Đồng hồ ấy do nơi Grande Fabrique d'Horlogerie de Besançon chế tạo, máy và kiến không khí náo bể (movement et verre incassables), máy kieu à ancre, bảo kiếm ba năm (Mỗi cái đồng hồ thường sẽ định theo một cái bulletin de garantie). Muốn cho vui lòng một số đồng độc-giả, bồn-báo nhận cách trả làm ba lần: 1- gởi liền 2\$20 và 0\$36 (tổng 2\$56) 2- đúng một tháng trả 1\$50. 3- đúng một tháng kể đó trả 1\$50 nữa. (Xin nói trước cho những vị xin trả cách này rằng nếu tới kỳ mà không trả y theo trả trên đây thi bồn báo sẽ ngưng gửi báo).

Mandat xin để tên bồn-báo quản-ly, M. Phan-vân-Thiết.

Vân Đè Tiết Kiệm

(TIẾP THEO TRƯƠNG NHÚT)

món tiền mất lại. Gần đây thấy ở Saigon có bán nhiều giấy số đua ngựa (Sweepstake) bên Anh, Ái-nhì-Lan v.v. Khi mua thi người cò-dòng lấy tiền (4,5 đồng bạc lận) rồi đưa cho mình một tờ giấy xé trong một cuốn sổ răng cưa in chữ Anh. Tờ giấy ấy không đủ bảo đảm cho mình vì Hội Xô số chưa thanh số bạc đó. Chứng nào Hội thâu, rồi gởi cho mình 1 cái biên lai thời minh mới chắc ý được.

Vì vậy nên có nhiều người lợi dụng sự quê mùa của công chúng mà lấy tiền bô túi không đóng cho Hội xô xổ mà công chúng cũng không biết là mình bị lừa được.

Chúng ta nên cảm ơn quan Thống đốc Psgès vì ngài thấy rõ sự công chúng bị gạt nên mới đây đã ra lệnh cấm một người cò-dòng kia bán vé của chánh phủ Bỉ-lợi-Thời.

Lại phu Toàn quyền mới ban bố ra một đạo luật cấm bán giấy số của các nước ngoại quốc.

Thế thì từ rày chánh phủ đã ý đến sự bảo hộ sự tiết kiệm cho nhơn dân, chúng ta nên đề đặt thấy ai bán vé hay giấy số gì nên viết thư hỏi thăm nơi một nhà báo hay nơi quan chánh Chu-tỉnh coi có nên mua hay không? Có vậy mới tránh khỏi sự bị người gian lận.

T. V.

BỒ DI TÌNH

BÚC-TRỌNG Một gói 1\$00

Giúp ăn ngon, ngủ được nhiều và trót tuyệt chủng bệnh diph-ti, mồng-tinh, huot-tinh hể, đau lưng.

THUỐC ĐẦU RUỘT

BÚC-TRỌNG Một gói 0\$60

Trị đau bao-tú, ruột, đau bụng lâng lâng no hơi ăn không tiêu ơ chua thường chẩy nước vãi.

THUỐC BẢN

VÀ NÓNG LẠNH

BÚC-TRỌNG Một gói 0\$10

Trị các chứng định ban, nóng, rét, rát công hiệu.

THUỐC BỒ CON NÍT

BÚC-TRỌNG Một gói 0\$10

Trị bệnh của trẻ em còn trong tháng cho tới 5-6 tuổi, đêm ngũ giờ minh nóng đỗ mồ hôi, ho qe-sa, ăn không tiêu, đau bụng sên bị cam-tich lâng trước.

Nhà thuốc BÚC-TRỌNG ANNAM, số 333, đường Gây Mai (gần Đường Gây Mai) Cholon.

Đè bán Nguyễn-thị-Kính và mấy nhà đại lý ở Lục-tinh.

30 năm
chuyên nghiệp.

TRAN-VAN-MACH

N. 43 Boulevard Charner
SAIGON

KHẮC

con dấu đồng

Bằng đồng

Bằng đá

Mộ bia

Cliché cây

Nghề khéo — Lâm mau
Giá rẻ

CÙ-LÀ CÙ-LÀ CÙ-LÀ

Dầu CÙ-LÀ Thoại-Dư-Đường, trị bá chưng mau chóng không thử nào sánh bằng. Hãy coi chưng cho kỹ, hiệu cao chưng con « SU-TŨ » đứng trên trái đất. Các tiệm thuốc, các nhà gare và mấy tiệm ngoài đều có trữ bán. Giá 0\$10 một thô.

THOẠI-DƯ-ĐƯỜNG

133. Rue de Paris -- CHOLON



P hương danh các vị đáp trúng thai, toán, đồ

Dáp trúng bài toán
« Mua người »
Lagi. — Lâm-hồng-Long (có trúng luôn cuộc đố « vẽ hìnhさい »).
Phnompenh. — Huỳnh-thi-Kim-Liéng (chez M. Ngan Fo-rets) ; Trần-quang-Ấn (chez Mt Yanh) ; Nguyễn-thị-Mời (trúng luôn « Hình vẽ sai và câu thai Cá tra ») ; Lê-quang-Hanh ; Phạm-văn-Khuê (trúng luôn bài « Cá tra ») ; Trần-văn-Göng ;
Cholon. — Trương-bá-Thành ; Trang-công-Hỷ (có trúng luôn cuộc đố « Hình vẽ sai » ; Lê-văn-An ; Nguyễn-văn-Tuất ; Nguyễn-văn-Thô ; Hà-thị-Lý ; Phạm-hữu-Thế (Cảng-iệc).
Nhatrang. — Phó-lê-Như (có trúng luôn cuộc đố « Vẽ hình sai ») ; Nguyễn-Churable ; Nguyễn-văn-Chương ; Nguyễn-văn-Đương (Binh-tây) ; Huỳnh-công-Phuoc ; Đặng-Quyết (giáo-su adjoint à Vinh-diễn) ; Nguyễn-Hoang ;
Tuy-hòa. — Võ-thi-Liều éc-officielle ;
Ninh-hòa. — Nguyễn-trung-Châu ;
Saigon. — Trần-thị-Lang ; Nguyễn-văn-Sang ; Lê-trung-Chánh (trúng luôn « Hình vẽ sai ») ; Nguyễn-văn-Hồ (trúng luôn « Hình vẽ sai ») ; Võ-thanh-Lân (trúng luôn « Hình vẽ sai ») ; Đỗ-trường-Khanh ; Trịnh-hưng-Tĩnh (Inst. Lê-bá-Cang) ; Chương-văn-Trù ; Văn-Bằng (trúng luôn « Hình vẽ sai ») ; Nguyễn-văn-Vàng (dáp trúng « Hình vẽ sai » và câu thai « Cá tra ») ; Lý-như-Tôn ; (trúng luôn « Hình vẽ sai ») ; Nguyễn-hành-Long ; Lâm-văn-Huệ ; Huỳnh-công-Thiệu (Lyc. Pétrusky) ; Huỳnh-văn-Sáu ; Nguyễn-văn-Tư ; Phạm-văn-Ôn ; (Pé rusky) ; Trần-kim-Choi (trúng luôn thai « Cá tra ») ; Tương-rắp ; Trần-văn-Triệu ;
Giaodinh. — Bùi-văn-Kinh (Thủ-dür) ; Phan-văn-Tây và Diệp-văn-Tốt (trúng luôn câu thai « Cá tra » và « Hình vẽ sai ») ; Nguyễn-tấn-Nhựt (Ec. M. Ferrando) ; Đặng-tấn-Lộc (Ec. M. Ferrando) ; Nhan-Chí (Gòvấp) ; Nguyễn-văn-Hè ; Võ-thị-Lê ; Hồng-Phúc (trúng luôn « Hình vẽ sai ») ; Võ-v-Hịch (trúng luôn thai « Cá tra ») ; P. Sang.
Biênhoa. — Phạm-văn-Hay (trúng luôn thai « Cá tra » và « Hình vẽ sai ») ;
Mytho. — Lương-văn-Mai ; Châudoc. — Huỳnh-thị-Tài (Ec. des Filles) ;
Béntrre. — Nguyễn-thể-Thạnh (Sóc-sái) ; Cao-thị-Nguyệt-Ánh.
TâyNinh. — Tạ-quang-Lưu (Trảng-bàng) ;
Baclieu. — Nguyễn-văn-Chân (Ec. Primaire) ;
Siemréap. — Trần-v-Phương ;
Sadec. — Nguyễn-hữu-Khả (Caolanh) ;

Socstrang. — Lê-thị-Thời (Thanh-phú) ; Trần-vân-Diễn ; Nguyễn-vân-Giai ; Nguyễn-thanh-Liêm (Đại-ngãi) ;
Tourane. — Dương-áu-Kiệt ; Huỳnh-Thăng ;
Travinh. — Phạm-văn-Tấn (Rach-bèo) ;
Longxuyên. — Anna Hòa (chez M. Truyền vétérinaire) ; Lê-văn-Thời (Núi sập) ;
Phanhiết. — Nguyễn-Dương (Inst. Hoàng-Tỷ) ; Ngô-bá-Thường ;
Baria. — Nguyễn-thị-Bảy (Long-hương : trúng luôn « Hình vẽ sai ») ;
Rachgiá. — Bùi-văn-Quốc (trúng luôn « Hình vẽ sai ») ;
Kompongspou. — Đoàn-thị-Kim-Hương.
Thudaumot. — Nguyễn-Đàm (trúng luôn thai « Cá tra » và « Hình vẽ sai ») ; (Còn nữa)

Xin giới thiệu đóng bao

Ông y-học-sĩ Trần-đức-Tám chū nhà thuốc THAM-THIỆM-ĐƯỜNG, ông là người Việt-nam đã qua Tàu và Nhứt bốn học nghề làm thuốc. Ông có công học tập đã lấy được hai bằng cấp tốt nghiệp, ông về nước có xin chánh phủ lập trường dạy học thuốc tại tỉnh Hải-phòng Bắc-kỳ. Đến ngày 1er Novembre, ông vào tới Saigon, di cung lục-tỉnh, vậy qui ông, qui bá xa gần thân chủ của ông nên để ý, ông có đem theo nhiều thứ thuốc rất thần hiệu. Vậy xin kè sơ mấy món thuốc trị bệnh qui bá như :

Kinh huyết không điều, khi huyết kém hoặc bị gốc nọc bệnh Phong-linh, Bạch-dái-hạ, Bạch-dám, Bạch-trarc và thuốc Thiên-kim an-thai, dễ mẩy bà trong khi có chửa dùng rất hay đã nổi danh khắp Đông-pháp.

Thuốc trị bệnh qui như Lao-thương khái-huyết, chuyên trị lúc tuổi trẻ lao-thương dâm dục quá độ cùng là Tiên thiền bất túc, khi huyết kém, lở gắp lúc làm công việc nhiều sanh nhoc-óc, đau gáy, ho lao, hư-tổn, dùng rất công hiệu là thường.

Thuốc Bổ-huyết kha phong, trị bệnh phong thấp, đau mỏi gân xương, nhức thịt hay là lậu, tiềm la, uống thuốc lỗ nhẫn chất độc hoặc hay còn nọc độc bệnh Phong-linh, ấy là thứ thuốc hay có một-Xin mời lại nhà Đắc-Thắng № 148-150 Bd Albert 1er Dakao chuyên môn bán các thứ thuốc trị bệnh Phong-tinh hiệu Hồng-Khé và Nam-Hưng, là chỗ của ông Trần-đức-Tám ngũ mà lấy sách thuốc về coi.

D.V.C.

KEO NGÂM HO VÀ DẦU Khuynh-Diép

Tri bá chứng đã nổi tiếng hay.

Đã được sở phân-chất nhà nước chứng nhận là dầu thât tốt.

Đã được nhiều thầy thuốc Tây Nam khen ngợi và được thưởng rất nhiều huy-churong trong các cuộc đấu-xảo lớn.

Tổng phát hành :

Viên Đệ Huế
Đại-lý :
THANH-THANH
120 Bd de la Somme Saigon
DỨC-VINH
12 Phố lô Đắc Hanoi

TRƯỜNG LÊ-BÁ-CĂNG

Nos 32 à 44 Rue Aviateur Garros :— SAIGON

Dạy từ Cours Supérieur đến lớp 4e Année

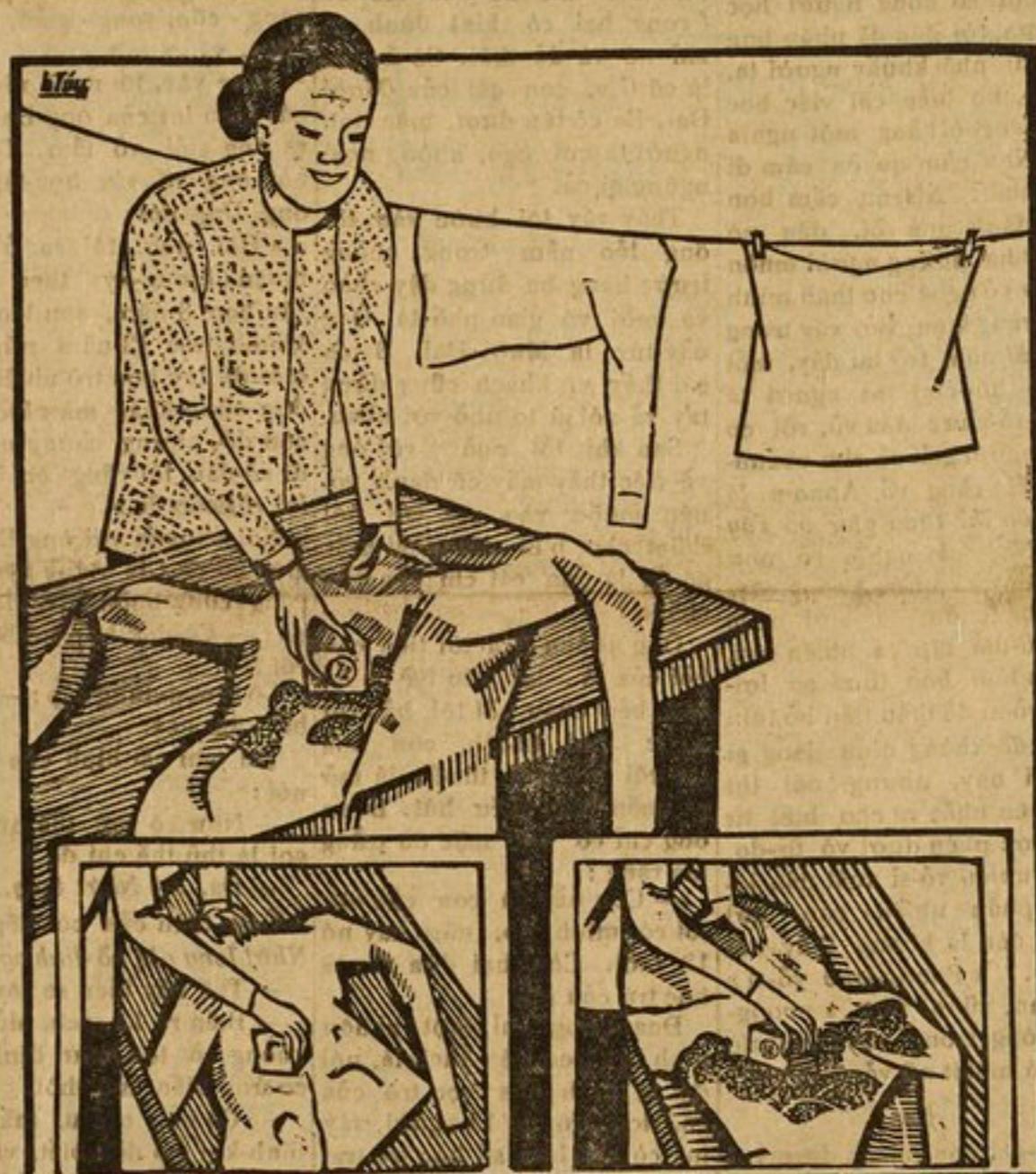
DIRECTEURS DES ETUDES

M. Lê-Bá-Cang

Diplômé de l'Ecole Supérieure de Pédagogie
d'Hanoï
Ancien Professeur à l'Ecole Normale d'Instituteurs de Saigon
Ancien Professeur au Pensionnat Huỳnh-

M. Hồ-Văn-Ngà

Ancien élève de l'Ecole Centrale (Paris)
Ancien Professeur au Pensionnat Huỳnh-
Khương-Ninh (Sciences)

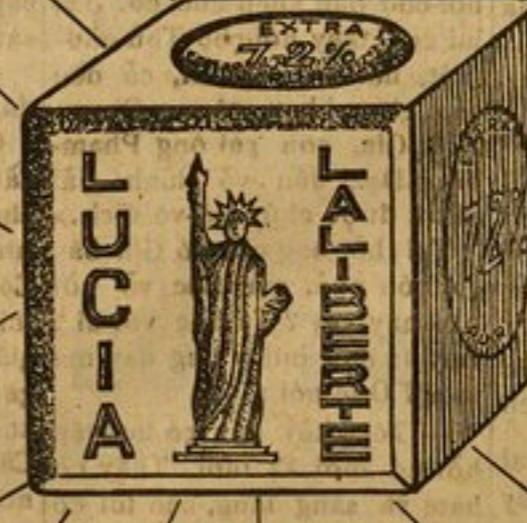


VỎ Savon « X »

quần áo tôi giặt không
đặng sạch mà lại mau rách

Từ ngày tôi dùng savon hiệu « La Liberté »

quần áo tôi giặt dã sạch lại
trắng mà không hại quần áo



CÓ TRÚ BÁN KHẨP MỌI NOI



Séc măt năm Châu

Anh em Xiêm

Cái danh từ Xiêm xứ này vẫn thường dùng lâm. Nào là mèo Xiêm, quí Xiêm, dura Xiêm, vẫn vẫn mà chưa có nghe nói có anh em hay chị em Xiêm bao giờ! Anh em Xiêm hay chị em Xiêm là danh từ người Pháp dùng để chỉ hai anh em hay chị em sanh ra một lượt mà thân thể định nhau bằng một miếng da.

Bầu tiên hết, người ta biết hai anh em người Tàu lai Mǎ-lai (ma-ni) tên Eng và Chang sanh đẻ hồi năm 1811 tại nước Xiêm-la, gần thành Vọng-các. Trên ngực hai người ấy có một miếng da lớn bằng cườm tay làm liền hai thân thể lại. Miếng da ấy chắc lắm và khi người này eúi xuống thì người kia cũng treo tòn ten đó như bị cột vậy.

Eng và Chang được 18 tuổi thì một viên quan ba thủy quân Huê-kỳ cho người mẹ tiền mà đặc chung qua Huê-kỳ năm 1829, tới Núi-ước, nhập vào gánh hát xiết Barnum.

Nhờ thiên hạ thấy lạ, tựu đến coi nượp nượp mà hai anh em Eng và Chang trở nên giàu có.

Eng tánh nóng nẩy hơn Chang. Va ra đọc sách và đánh cờ, còn Chang thì chỉ ham chơi bài phỏng túng. Hai anh em ít hay rầy rà nhau lắm. Khi không có ai thì anh em ngồi không, ít hay chuyện vắn với nhau.

Đến khi trở nên đại phú rồi thì hai anh em mua đất ở Caroline có đồn điền và tối mọi đóng đảo. Ở gần đó, có một gia quyến người Ái-nhí-lan có hai đứa con gái tên Sally và Addie. Hai anh em Xiêm ta bèn cưới, làm đám cưới một lược. Cưới rồi, vì hai bà vợ muốn ai có nhà nấy nên hai anh em phải cất thêm một cái nhà. Ba bữa ở chung với Sally thì ba bữa sau phải ở chung với Addie. Hai bà vợ sanh ra cả thảy được 21 đứa con, đều lành lě như người thường, hiện giờ cũng còn sống vài người.

Sau cuộc giặc Nam-Bắc (Sécession), hai anh em qua Anh-quốc mà làm nghề xiết nữa. Được nhiều tiền bạc lại trở về Caroline dưỡng già.

Một bữa tháng giêng 1874 (lúc ấy hai anh em đã 63 tuổi và mạnh mẽ như thường) Chang bị đi xe hơi mui trần mà phát lanh, về nhà than đau ngực. Qua đêm thứ hai, thấy bình nặng, và kêu Eng thức dậy, cùng ngồi hờ lú.

Rồi kể hai anh em đi ngủ lại. Sáng ra, Eng thấy Chang đã chết rồi. Hai giờ sau, Eng cũng nổi gót mà theo anh mà từ bỏ cõi đời.

Thế-giới lấy làm xôn xao khi hay tin hai anh em Xiêm ấy chết. Quan thầy khán nghiệm nói hai người đồng cùng chung một bộ máu (système sanguin) và hai lá gan thông thương nhau. Lại cho rằng nếu cắt hai người mà phân ra thì tức thi họ phải chết vì cơ thể không đầy đủ.— X. Y. Z.

Nghệ Văn Sí

Những vị Văn-sí như là ở Pháp ít khi làm giàu lắm. Tuy thế, cũng có người ăn được móm tiền khá khá. Cứ như các báo Âu-châu thì nhà Văn-sí giàu hơn hết là Noel Coward, không đầy 32 tuổi mỗi năm ăn gần bốn triệu quan. Tính ra thì anh ta viết một chữ là ăn được 10 shillings (40 quan). Kế đó thi những văn-sí Bernard Shaw, Kipling, Milne và James Sarry như là lão Milne rất nhiều tên vì va có cho các nhà kỳ nghệ mượn tên và mà làm quang cáo cho hóa vật như sà phòng, khăn Mouchor quần áo v.v.

Ở Nam-Kỳ, nghệ văn-sí có cái đặt biệt là thường làm cho những người mang lấp nó phải

A B L



Phụ-nữ nước Tàu tấn-bộ quá chờ! Đến cuộc đâm chém bao giết đồng-bảo, họ cũng dự vào.

Trên đây là hình ba người đàn-bà làm quan vò ở trong binh-dội dưới quyền Trưởng-giới-Thạch.

Con búp bê 18 ngàn đồng, biệt khóc biệt cười

Áy là con búp-bé (poupée) bày trong một nhà hàng ở Nhiêu-do hiện thời.

Người ta đề giá 18.000 đô-la.

Mặc tiền như thế, bởi con búp-bé này cao bằng đứa nhỏ 8 tuổi. Nó biết khóc, biết cười, biết đi, lại khi nó ngã xuống thì có thể tự nó đứng dậy. Nó biết nói mấy câu và biết hát mấy bài đồng-ca.

Hằng ngày có mấy ngàn con nit đứng coi con búp-bé này, lấy làm lạ lùng. Song vì búp-bé quá lớn và quá mắc tiền, nên chưa có ai mua nỗi cho con chơi.

NHÀ KHÁCH-SẠN

ĐỆ NHÚT TOÀN CẦU

Không nói chắc chư độc giả cũng biết nó ở Huê-kỳ.

Trong khách sạn ấy có 5000 cái phòng, trong mỗi cái có phòng khách, phòng làm việc, phòng tắm. Trong phòng tắm có rất nhiều vòi nước (robinets): nước sôi, nước ấm ấm, nước lạnh, nước thật lạnh (glacée), nước lược hai lần để uống... Những phòng khách và phòng chơi, nhờ một cách kiến trúc đặt biệt, nội trong giấy lá, có thể biến thành phòng ngủ cho hành khách. Nhờ vậy mà thường thường trong khách sạn có lối mướt ngàn bộ hành.

Người làm việc trong đó có đến 3 ngàn người.

Có cả thảy 16 thang điện (ascenseurs) chạy thật mau, vì khách-sạn có đến 42 tầng lầu. Không biết bao nhiêu là phòng ăn: cái thì chưng dọn theo diệu Pháp, cái thì theo Đức, cái thì theo Ý, cái thì theo Anh, v.v.

Thực đơn có vò số món ăn. Ngoài nhà hàng cơm, khách-sạn lại cũng có bán đồ ăn riêng làm khéo léo sạch sẽ mà giá rất rẻ.

Trong khách-sạn, mỗi việc đều có thứ tự ngăn nắp, qđ-banh khỏi phải mở miệng mà sai biếu ai một tiếng gì. Sớm mai muộn muốn thức mấy giờ thì có máy nói vò tuyển kêu minh dậy, lại cho mình hay

trời bữa nay tốt hay xấu, luôn dịp chào minh, hỏi minh đêm hôm ngủ có thẳng giấc không! Một lát máy vò-uyễn lại báo cho minh hay mấy tin thời sự và mỗi ngày khách-sạn đem những báo chí ở xứ minh cho minh coi.

Quần áo do ban đêm cứ kéo cái cửa trong vách ra mà bỗ vào thi sáng ngày thức dậy mở ra là thấy đã giặt ủi rất sạch sẽ đẽ sẵn đó.

Cho đến lẽ-phép cũng là tim tết hết sức. Chỗ tui tiền có tấm bản dề: « Nếu khi thối tiền cho quý khách mà viên giữ kết quên cảm ơn thì quý khách được quyền ăn một bữa cơm khổ trá tiền » nhưng có đời nào mà mǎng-xù giữ kết đó quên đâu, dầu cho chũ thâu có 5 xu. Ông ta cũng mỏ miệng mà nói « Thankyon » (cám ơn ngài) luôn luôn?

Trong sân lớn tiếp khách (ball) người ta đóng vò số và sự sắp đặt rất sang trọng. Hai bên tiệm bán đồ thử hàng hóa huê-le: hộp xoàn, nữ trang, quần áo bằng hàng nỉ, v.v. Từ cửa bước vò tối thang máy, ước có thê xài mấy triệu đồng cũng được.

Xung quanh, bồi khách-sạn ăn mặc theo quan sáu lục quân hay thủy-quân phục hờ để hành khách có cần dùng họ đặc di lai thư viện, quán bán nhut trình, tiệm hóc lóe, phòng vò tuyển, phòng mỹ-nhơn « institut de beauté » hay phòng hát bóng chăng?

Tối lai, có điện thoại kêu hành khách, mà chúc cho họ ngủ an giấc.

Nói tóm, nghề khách-sạn ở Huê-kỳ rất toát, người ta đã phải xuất ra 5000 triệu bạc trong ngõe ấy. Câu thiệu của các nhà khách-sạn to lớn ấy là: « Hành khách nói gì toàn là đúng lý lẽ, phải làm cho vừa lòng họ luôn luôn! »

Nhờ vậy mà ngõe ấy rất tấp nập, mỗi năm người các nước đến cõi Huê-kỳ vò số.

Một khách-sạn như thế so sánh với khách-sạn ở Giang nam (Tàu) mà vua Càn-long đến du ngoạn và cho là bức nhứt đó nó khác xa không biết bao nhiêu mà kẽ.

Quen nói rằng khách-sạn trên đây có xuất bắn một tờ báo hằng ngày tựa là « Thân chủ của bồn hiệu » (Our guest) có hình và lai lịch các khách-sạn đến ngõe đó.

Một tờ báo như thế còn được đến 10 ngàn độc-giả, thê là hơn các báo ở xứ ta bón rồi.

X. Y. Z

Crème có chât Radium

et de Thorium: Một hú... 1\$65
Một ống... 1\$10

Phân có chât Thorium,

Radium và Titane:
Một hộp... 1\$40

Báy màu: Trắng. Rachel 1.
Rachel 2. Ocre. Ocre rosé.
Mauresque.



THO-RADIA

Một ống... 1\$10... Một hú... 1\$65...
chỉ có bán ở các nhà thuốc

Chỗ trú: Pharmacie MUS
195-201, Rue Catinat-SAI-GON

Al viết thor xin thi: Tổng Đại-Lý toàn cõi Đông-Pháp 76 bis đường Mac-Mahon (thông tho so 22
gởi một tờ sé cho quang-cáo cát nghĩa rành rẽ cách dùng và sự công hiệu của THO RADIA.

BON

Bé lanh một hộp kiêu Tho-Radia
ở nhà thuốc

BON

cô Binh cjacoo

Bài tựa tập « Viếng Thất-sơn và Hà-tiên »

Năm giáp tuất tuổi trời vira ba mồi, Cái thán danh rango cột mây năm trăng. Mây lẩn xuán, mây cuộc buồn thương. Nghĩ hổ phật đường đường trai Nam việt. Bụng những mao làm mắt ngòi tai diếc, Ôi thôi thôi ! hơn mà chí, thiệt lai mà chí ! Cảnh thiên-nhiên sớm tối ly-bi, Say ngô ngón, thủy son lòng quyến-luyễn. Ngợ du-phiếm, gọi là một quyến, Bút sờ sài công hiến khách cưỡi chơi. Tánh bình-sanh mê đắm cảnh nước trời, Trót đã mến xin mời người cảng mến. Cứa khiêng-hứng thô-sơ toan rủ quên, Hồi ai ôi ! luguen-áy đến san-hà ! Dẫu xinh, dẫu xấu, của ta.

CÙU-LONG-GIANG

Xin hót tóc

(Có 1 anh kia bung khay trầu rượu đển trình với thầy cai tông xin hót tóc, có bài thơ can dưới đây). Có sự thi thôi, chẳng sợ thi... Đầu minh minh hót bẩm ai chí ? Cái thân hử dụng đầu trang, Đám tóc vỗ luong chín sá gi. Đã muôn khởi minh trong lục luy, Sao còn gự trán dưới thèm áe. Lời xin nhường kê vân-minh thế, Có sự thi thôi, chẳng sợ thi...

NGUYỄN-DOANH-PHONG

Tự thân

Thứ bẩm lag hâm tâm tuối rồi, Công danh sự nghiệp ối thôi thôi. Lở thằng lở tớ đời khỉ thi, Không cửa không nhà kiếp nỗi trôi. Sớm tắp nhà quen ăn đở dạ, Chiều về bụng đói đở mồ hôi. Thầy thông thầy ký thôi dừng mờ, Biết kiêm ông láy dạng c' bồi.

CÔNG-HẦU

Chơi thuyền

(Họa văn bài ông Lê-trung-Hàng) Vận nước lúc đây có lúc voi, Chơi thuyền ta thử vượt ra khơi. Luân tròn đẽ ngâm triều lên xuâng, Vặng lái cần chỉ sống dập dỗi. Danh lợi thoát vòng chun rành bước, Giang-hồ mượn thủ tú tim nơ. Nghêu ngao cát tiếng ngâm vài khúc, Chứng rõ lòng đáy có đất trời.

Trời bẽ mènh mông ngô rộng là, Nước non nay vốn nước non ta. Cảnh buồm dang rải cảng Nam bắc, Chiếc bá giặc ngang khắp hải hà.

Nhảm bờ hạnh-phúc thâ lùn qua, Tiên đây hối thử trời, trăng, gió,

Học-Giới

Dạng ác trời Tây khuất khuất lẩn, Vành trăng vàng-vặc bóng lồng sán. Dám dài thương kê chồn đồi gối, Ngò nước lo ái ngại chiết thán.. Sương gió quấn chí đời lử thứ Ngợt bát chua vạn chốn già phan.. Hiển trang côn nặng hai vai rộng, Ngoảnh lại đầu pha chực tuổi xuân.

Nỗi riêng ngò ngán suối canh thâu, Xót lòng gió động cây vàng lá, Ngán nỗi sương rơi nát bát đầu. Nghiên-bút dầu khuấy đời lãnh-noản, Giang-san còn nặng mỗi tình sâu. Cỏi trán ướt gặp người đồng chí, Đem khói gan đồng dặng đổi trao

3.— Ngoài điểm dùi sương đã điểm ba, Bên rẽm gió lặng bóng trắng tà. Ông dân quyết gãy Nam Huân (1)

khác, Tràng phiếm chưa xong Mạch-Tuệ (2) ca.

Đường kia nỗi nòi lòng đau đớn, Mái tóc đầu xanh tuyêt đã pha.

4.— Nước non lận đận mấy thu chày, Trái lâm lùn qua cuộc đổi thay ! Kèn trống gương vui câu gấp hối, Giáo gươm riêng hẹn mặt làm trai.

Tui giặc phu-sinh dạ chẳng ngui. Lòng ức Hóa-công xâng trả lại, Phong ván cho bồ lúc trán ai.

5.— Giọng gá éo óc chốn có thôn, Vắng vắng bên tai tiếng trống đồn ! Néo nhạc đường vinh người ống á. Làng danh chợ lợi khách bôn chồn.

Tô bời súng nùi thời chưa đạt, Chùm nỗi lầm than dạ há són ;

Tâm sự nâm canh lồng khoắc-khoái, Tui mình còn nặng nợ thần-hồn.

LU-KHÈ

Giang-hồ lăng khách

MỸ NHÂN NHÀN DU THẬP DỊNH

Chơi núi

1.— Non xuán thấp-thoáng bóng tiên nga, Châu-ngọc long-lanh đượm gói hoa. Đưa mây tuần mây oanh lanh lốt, Ngàn sương tó điểm nét thu-ba.

Chơi bài

2.— Bè bạc với trống ngọn sóng triều, Thót-tha vóc liều vέ yêu-diều. Lụa hồng pháp-phái màu dương nhất, Ngợ ngán dung quang nhọn biêng kêu !

Chơi trăng

3.— Ngàn-hà một giải nguyệt cát non, Lững thùng cầu sương bước chập-chờn. Gương-bạc điểm-tó màu ngọc-tuyết, Môi đào mòn mòn nụ cười xuân !

Chơi hò

4.— Cảnh nhau ngàn mây bồng cát cao, Phất pha doanh liêu cụm mây sầu. Coa thuyền té-dộ bờm xa tít, Cảnh chuyen phu-sinh gat lè châu !

Chơi thuyền

5.— Gióng bạc, gương thu bóng non nướng, Thuyền lán xoay trở với non sông. Một thán buồng lái nguồn Bảo thảng, Ngoanh lại chợ trán chỉ khém dương.

Chơi hoa

6.— Cảnh xuân mòn mòn đáo hoa hồng, Nhoen nụ cười duyên đón gió đông. Tay ngọc lẵn đưa se se vit, Tôi bời cảnh rụng lệ tuôn giồng.

(1) Khúc đòn mùa hè của vua Thuần.

(2) Bài ca của Trương-Kham đời Hậu-hán.

Chơi xuân

7.— Muôn hồng nghìn tia điểm san-hà, Nô nức mùng xuân lâ bẩy ba. Kim chỉ noiring tay lân gót dạo, Vui xuân áu-yếm một cánh hoa !

Chơi đồng

8.— Véo vắt bên đồng tiếng sáo kêu, Cố cây em lặng cành điêu hiếu. Thành-tiền phong vị không màu tục, Ngợ ngán hồn-hoa khuất bóng chiều.

Chơi hòn

9.— Bè thâm mènh-mông sóng bùa trời, Rẽ tìm hải-dảo lối thiên-thai. Ngược xuôi đán quan thán dồi dập, Thoát ngợ trán duyên tắc dạ vui.

Chơi hang

1.— Mừng ước đán voi vẹt vẹt bay, Lên chơi hang thâm thù dâu tàng. Gặp ghinh một bước đổi chán mỏi, Dấu cũ người xưa cuộc tĩnh say !

Lu-Khè

Mộng đêm xuân

Em vừa chơi tĩnh giắc nồng, Lệ con thâm trót mả hồn môi son. Cảnh dâ, tiếng khóc ní non, Như lan trong buổi hoàng-hồn lạnh.

Ngày-thơ, lòng lại hỏi lòng :

Vì đâu nén nỗi mây đóng lè sa ?

Đầy vườn rực rỡ cỏ hoa,

Cô hoa rực rỡ mà ta ngờ ngàng. Cỏi xa-xăm, vẫn mơ màng, Trong trời xanh điểm mây lẩn mây xuân...

Uy ơi, Uy hởi, hởi Uy ơi ! Uy đê riêng ta đứng lại ngồi. Đứng ngồi than thở trời non nước, Thâm nỗi lòng ta biết mắng mươi.

Anh bạn em đương tuồng niêng-thieu, Về phong-lưu với khieu thông-minh. Nhìn em bàng cảm mắt xanh, Như tuồng ám-yếm, như tình thiết tha.

Uy ơi, Uy hởi, hởi Uy ơi ! Cõi mây chia đôi ngã khóc cười, Khóc cười minh tú, Uy đau biết ? Đầu biết chàng là cõi thế thoi !

Thôi ! Thôi ! Thôi ! Uy đã với lành dài bỏ nợ. Đầu phải rằng Uy sơ, phải chàng ? Mít mù biển thăm bồng tráng.

Nhớ Uy tặc da bằng khung vò ngắn, Nhìn nái cũ muôn phần đau xót.

Ngó mồ xanh hết khóc rồi cười, Khóc cười là cái sự đời. Thôi thì gượng khóc gượng cười cho qua.

Bạn mất ta, như ta mất bạn, Bạn xa ta như nhọn lìa đỗi. Ta còn sống ở trên đời, Còn ngày xuất hiện cái lời ước xưa.

THẠCH BẮNG

CÁM ƠN

Tôi xin cảm tạ quý ông đốc và mấy thầy giáo có lòng tốt đưa đám con tôi bắt hành từ trần.

Nguyễn-v-Tôn P.T.T.

Hồng-Huê

Bường Lefèvre 62 — SAIGON

Ngang Nhà Bàng Đông-Pháp Tiệm bán cơm Annam, và có lanh nấu cơm tháng. Mỗi buổi sớm mai có đồ diêm tẩm. Chiều tối từ 7 giờ có nem nướng.

Xin quý ông quý thầy chiếu cỗ.

Vua tới trước, thầy ngoặt cửa có câu liền rất hay ; mọi bện như vậy :

思夫淚落吳江冷
TƯ PHU LỆ LẠC NGÔ-GIANG LÀNH

(Nghĩa là : Nhớ chồng mà nhớ nước mắt xuống, làm lạnh cả nước sông Ngô. Áy là lúc Tôn-phu-nhơn bị Tôn-Quyền cho thuyề qua Kinh-châu gạt phu-nhơn mà rước về bên Ngô).

Vua Càn-Long mau mau sai thị-vệ lấy vãi che phủ bên kia lại, chờ mây vị vân-thần đến, ngài dỗ mây ông đoán coi thử đổi bên kia thế nào cho đúng và hay. Mấy ông suy nghĩ dữ, nhưng câu đổi nào vua cũng không vừa lòng. Chừng kéo vãi che xuống, thầy nguyên-văn đổi sau này, làm cho các vị vân-thần lắc đầu le lưỡi, thám phục là hay, mà hay thiệt.

玄帝魂歸蜀道難
VỌNG-DẾ HỒN QUÝ THỰC-ĐẠO NAN.

Nghĩa là tả cảnh Tôn-phu-nhơn về Ngô rồi, khi có nhớ thương đức Chiêu-liệt-dế (Lưu-Bị) mà hồn có muốn về Thục cũng không dặng, vì đường về Thục lúc ấy hiểm hóc khó khăn lắm.

Chuyện trên đây cũng là một cuộc chơi đố thơ đó.

V. A.



LỐI CHƠI ĐỐ THƠ



UỐC TÀU NGÀY NAY RẤT LÀ THẠNH HÀNH LỐI CHƠI « ĐỐ THƠ » Ở GIỮA BỘN VĂN-NHƠN HỌC-GIÁ, GỌI LÀ « THI-MÉ » (詩謡). Nhứt

là ở Thương-bài, Quảng-đông,

Hường-cảng, người ta ham

lâm.

Có người chỉ chơi bằng học

thức, cũng có kẻ chơi bằng

tien bạc, như một cuộc đố

bắc vậy.

Họ lấy bài thơ xưa mà chưa mây ai biết, hoặc là thơ

nay nào bay cũng được, bịt

đi một vài chữ trong câu,

hay là cả một câu trong bài,

rồi đổ nhau đặt tên chữ

gi vào đó cho trùng nguyên-văn.

Có-nhiên người nào học

khá lâm mới chơi được.

Lối chơi « ĐỐ THƠ » nay

nước Tàu có dã lâu ; hình

như bày ra từ nhà thi-sĩ Tô

Đông-pha đời Tống.

Nguyên là bùa đỏ ông Tô

cùng mây bạn vân-nhơn

vô chơi chùa xưa nay, thấy

trên vách tường dán bài thi

nhà ông Bồ-Thiếu - Lăng, có

câu như vậy chỉ còn 6 chữ, vì chữ dưới chót lâu ngày phai

lat mất nét, không đọc được nữa :

林花著雨胭脂 ○

LÂM HOA TRƯỚC VỎ NHÂN CHI —

Mấy người bèn đố nhau đó là chữ gì. Người đoán chữ « nhuân » (潤, thấm nhuần) ;

người đoán chữ « lạc » (落, rụng).

Sau hỏi ông huề-thương, mới biết nguyên-văn là chữ « tháp » (濕, ướt).

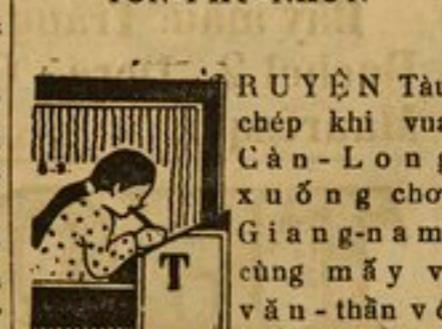
Câu thi này, ý của tác-giả ngụ vào ngôi chùa xưa đã trải nhiều xuân thu mưa nắng rồi.

Tục « ĐỐ THƠ » phát sinh ra từ đó.



CẨU ĐỐ THƠ

TÔN-PHU-NHƠN



RUYỀN TÀU CHÉP KHI VUA

CÀN-LONG GIAO CHƠI

GIANG-NAM,

CÙNG MÂY VỊ

VĂN-THẦN VỎ

ĐỀN THỜ T

Trung-Ký

HUÉ !
NƠI
CỦA
THI-SÌ

của TÔN-THẤT-CÁNH

Đi eung chiêm các Tôn-lăng
(Tiếp theo và hết)

Một ngày kia tự nhiên bà đi mắt, không còn thấy tăm hơi đâu nữa, dân làng tưởng bà đã chết nên lập ra một cái miếu ranh để thờ tự bà.

Đức Tiên-vương ở Bắc được cử vào làm chùa, đóng đô ở Kim-long bây giờ, thường ngày đi dạo chơi lên miền ấy và thường đứng trên đồi cao bên cái miếu mà nhìn xuống và khen địa thế tốt, hổng có một bà già tóc bạc phơ như tuyết, trông rất đạo mạo, đứng chắp tay thưa :

— Đaja-thê trong lốt thật, kia dâng kia là bạch-hỗ, dưới kia là thanh-long (nay ở Huế vẫn còn kêu tên ấy), vậy đóng đô mà đóng ở giữa thì thật là phúc-dịa.

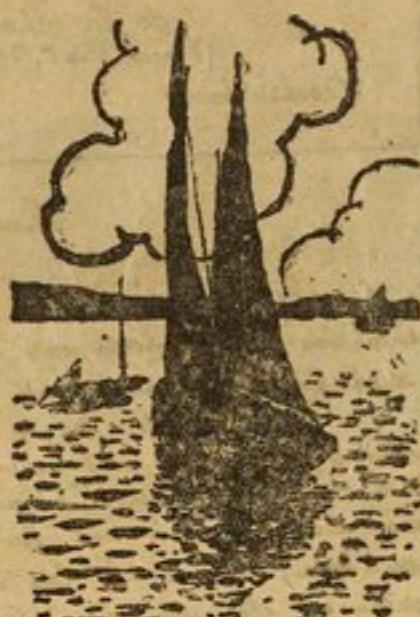
Đức Tiên-vương hỏi :
— Vậy thì nên đóng đô ở đâu ?

Bà già vừa nói vừa lấy tay chỉ.

— Đó, chỗ đó !
Chùa Nguyễn theo hướng tay chỉ mà ngó, đến hồi xây lụng lại thì thấy bà già ấy đã biến mất nên cho là trời sai tiên xuống để chỉ bao cho minh, bèn truyền dở miếu tranh mà dựng một ngôi chùa đặt tên là Thiên-Mụ (chùa mực trời).

Đến năm 1710, đức Minh-vương, có lòng mộ phật, truyền đức một cái chuông nặng 3.285 cân ta và đến năm 1715 lại truyền đức một cái bia ký-niệm để trên lưng một con rùa to lớn bằng đá gốm. Cũng năm ấy bên Tàu sai sứ đem qua ba tạng kinh phật và mấy vị sư-tăng có ở lại lâu tung kinh tại đây.

Chùa Thiên-Mụ nay vẫn là một ngôi chùa to nhứt ở kinh-thành Huế và ngày xưa đó là nơi của các giám-sinh (tục tròn trường Quốc-lữ-giam) thường lên bình-ván và giảng-sách; nay mỗi năm, triều-dinh có làm chay, có các đức Khôn-nghi và Khôn-nghen hoàng-thái-hậu và các quan chức Nam-triều lên hành lễ..



Phong cảnh sông Hương

Đàng xa, về phía trên có Văn-miếu thờ đức Khòng-phu-tử (người Tây thường kêu là Temple de Confucius) và Võ-miếu trong thờ đức Quan-thánh (tây kêu là temple du Sage guerrier). Văn-miếu lập hồi năm 1770 ở trong địa-phận làng Long-bồ, một bên sông Hương-giang.

Rồi thuyền cứ chèo lẩn lẩn lên nơi nguồn cội của sông Hương..... Trời lân lẩn hừng sáng thì thuyền ta di trên khúc sông chảy giữa hai bên có núi mọc, có những hòn đá màu hồng cực kỳ to lớn đứng vững nên có tên là « núi dựng ».

Chỗ ấy phong-canh rất hưu-tinh, mấy hòn núi nhuộm ánh trời mai soi hình dưới nước, làm cho minh tưởng những hòn đá ấy mọc từ dưới đáy sông. Gió hiu hiu thổi, đoàn chim vỗ cánh tung trời, trước cái cảnh im lim thanh tịnh đơn sơ ấy, du-khách cảm thấy tẩm lòng khoan khoái nhẹ nhàng man mác, khách ngồi trước mũi thuyền vừa hứng lấy lẵn gió mát buổi tinh sương vừa lặng im nhìn cảnh tượng hùng vĩ, nên thơ của Tạo-hóa nhuộm muôn hồng ngàn tia.

Rồi ta di ngang lăng Minh-Mạng nhưng hấy khoan ghé vào dã, ta cứ cho thuyền chèo thẳng lên lăng Gia-Long.

Từ lăng Minh-Mạng lên lăng Gia-Long, đường dài ba cây số, ta di dọc đường thấy bao « cà-lô » (1) ở mấy miệt núi gần đó, tràn trề lũ lấp lấp ngồi trên những bãi cát giũa sông, ngồi một cách khoẻ khoắn vô tư, ấy là môt thật là người « sống ngày nay hay ngày ấy » không tu lỵ lo âu đến tiền tài danh lợi.

Không chung không diện-không lo chuộc lợi mua danh-họ sống với sức tay chun của họ, di theo những dấu thô đường dẽ..... rồi những lúc trăng sáng trời thanh, họ dựa

vào lưng cây đại-thọ trong chốn thâm sơn, cùng nhau nhảy múa theo nhịp kèn và tiếng vỗ tay, như thế họ cũng cho là dẽ sống ngày nay đến ngày kia và cứ theo luật thiêng, nhiên mà sinh sinh hóa hóa....

Chỉ một cái khổ dẽ che lấp bộ phận trọng yếu của thân hình, họ không cần gì đến áo đep quần xinh, mình họ đẽ trần, tóc họ rối nùi; từ chun tóc đến kẻ lồng đă nhuộm sâu lấp nắng mưa của trời đất, đồng hồ họ là mặt trời với cái bóng cây, chuông báo thức là con vượn rừng già vừa du nhánh này qua nhánh nọ trong buổi bầu trời mới rang.

Nực cười thay ! các xứ văn-minh Âu - Mỹ hò hào thuyết khóa-thân mà chính ta thấy sự khóa-thân ở nơi bọn moi, một giống người mà ta vẫn khinh và bảo là dã-man.

Nực cười thay ! ai sô, sa, gấm, nhiều, quần lụt, áo lă, hè đơn đóng chiết, di ra là xe lá ngựa, về nhà là mỹ vi cao lương, hoi sô dầu ngọt mũi là thuốc Tây thuộc Ta mà vẫn chết non thác yêu, bọn Mọi chỉ sống cực sống khổ, giữa nơi soa lam chướng khí mà vẫn maah khỏe, chắc chắn như cây đại-thọ rừng sâu, quấn gi sương sa nắng tập, hè cũng vậy mà đóng cũng vậy, không than van mà cũng không muốn di tìm sự sướng.

(1) Bọn Mọi ở những hòn núi thấp gần đồng bằng thường tối lui buôn bán với người mình.

(2) Phải hiểu câu này bằng một nghĩa thật rộng mới khỏi sai lầm và nồng nỗi.

Nực cười thay ! ai đua nhau giành giựt, bấu xé lẫn nhau để cướp lấy cái mồi phú quý, lợi danh nó bắt người phải đau đớn, khở sở cuí lòn, nó quăng người vào trong vực thẳm hang sâu dãy cá gai cát gốc, nó làm cho người phải xúi tiếc ô danh, bọn Mọi chỉ trồng nơi đám rày dẽ dù bảo tồn lấy sự sống, cơm một ngày hai bữa, rồi chìm trời cá nước, cái kho vò tận của Tạo-hóa đã cho cứ lấy dê mà ăn, xong là phơi hình ra ngũ, nhà dẽ trống, không có ăn trộm, không có bọn dì diếm, như thế có phải là một « xã-hội hoàn toàn mà người người đều tự thực kỹ lực và đều cả người lương-thiện ở chàng » ?

Ôi ! văn minh ! hai chữ tốt đẹp thật, nhưng biết đâu cái thời-kỷ gọi là « văn-minh » lại là thời-kỷ « trở lại dã-man » nghĩa là người chém giết lẩn nhau và dàn-bà có thể gọi là « vật sở hữu » của tất cả mọi người (2); và cái xã-hội ta thường gọi là dã-man kia lại là « văn-minh » nó chỉ ở trong câu : « Người nào cũng phải làm lấy mà sống » vậy. Phải ; một nước dã đến cực diêm của sự văn-minh đều cũng

(1) Bọn Mọi ở những hòn núi thấp gần đồng bằng thường tối lui buôn bán với người mình.

(2) Phải hiểu câu này bằng một nghĩa thật rộng mới khỏi sai lầm và nồng nỗi.

nghi phải có cái luân-lý và một chánh-sách trị dân như vậy mới gọi là toàn thiện toàn mỹ được.

Bọn người Mọi sanh hoạt một cách tự-nhiên, giữ được bản-tinh của Tạo-hóa phủ cho; đối với đời, họ không bảy cho thêm phiền phức như những người mang tiếng « văn-minh » có ý đòi mình ra một người khác hơn là họ bần-hình thiên-nhiên... Đời này vẫn là đời trái ngược, biêt bao sự nô-mau-thâu với nhau, nhưng nghĩ kỹ độc-giả sẽ thấy lời tôi là thật.

... Nhưng mặc dầu, ta cũng nhớ quên là ta đang di cung chiêm Tôn-lăng chứ không phải ngồi mà bàn chánh-trí, triết-ly... Con chèo cứ chèo, chiếc thuyền cứ lướt tới...

... Rồi con sông hẹp lẩn, nước chảy dã hơi mạnh và thường gặp những bải cát dài, chúng ta lênh gần đến nguồn sông Hương, chiếc thuyền lại di giữa một nơi núi cao rừng rậm, cây cối u sầm, trong phong-canh chốn ấy có vẻ hùng vĩ khác thường, đáng làm nơi « cuối cùng » của một vị vua oanh-liệt...

Thuyền lẩn lẩn cắp bến, chúng ta đã đứng trên con đường vào lăng Gia-Long.

TÔN-THẤT-CÁNH

Không lè vì một khúc đường hư mà những chuyến xe tốc-hành không được chạy

Vì trận bảo rồi mà con đường sắt từ Đông-hà tới Phù-trach bị hỏng. Hư hao có một con đường đó mà sở xe lửa lại nhứt định không chịu cho xe tốc-hành chạy nữa, đầu từ Trung-kỳ vào Nam cũng vậy.

Sự này làm cho người Trung-kỳ thường có việc di lại vào Nam lầy lèm bắt binh lâm. Vì thế mà những người Trung-kỳ ở trong Nam muốn về xứ sở một cách mau chóng thì phải đi tàu.

Thật chúng tôi không hiểu sở hỏa-xa nghĩ làm sao mà lại ra lệnh không cho xe tốc-hành chạy nữa. Đầu rằng không thể di tới Hanoi thì con đường Trung-Nam vẫn còn chạy được sao lại cấm luôn đi.

Bởi thế nên người ta lấy làm bất bình sở hỏa-xa lâm, mà sự bất bình ấy không phải là không đúng.

Ước mong sở xe lửa dẽ ý tới việc này.

Chính đòn y phục

Qui ông qui bà, ai là người kén chọn y phục Annam, hãy đến tiệm HUỲNH-NGUYỄN may thử một lần thi biết. Người dùng các đồ dà làm việc lâu năm, biết độ theo cách ăn mặc lịch sự của qui ông qui bà mà sửa cách may đồ cho hợp lối kim-thời.

Đã được nhiều bà khen tặng
Tiệm HUỲNH-NGUYỄN
50, Rue Vassoyne, 50
(gần chợ Tân-dịnh)

Nhơn dịp di xem lè tần cung của tôi, tên là Hồ-văn-Bôl họ phong Phước-quốc-Công, là một vị quan vò dã từng lao khôc công cảng với Đức-Hoàng-Đế Gia-Long. Vì cái đại công đó nên sau khi tức vị Hoàng-de, Đức Gia-long bèn cưới con gái của ông sơ tôi cho đức Minh-mạng còn ngôi Thái-tử. Đức Gia Long phong cho đầu ngài chức Thần-Phi nhứt-vị (vợ chánh đức Minh-mạng). Kè từ ngài lấy chồng, bà nhứt Phi tên là Hồ-thị-Hoa ra ở Huế, đến lúc đức Minh-mạng lên kế vị cho đức Gia Long thì bà Phi cũng ở Cung. Ít năm kể đó bà có thai sanh ra một vị Hoàng-tử, ba ngày sau khi sanh-sản thì bà Phi từ trần. Vì đức Gia-Long bỏ lệ lập Hoàng-Hậu, nên đức Minh-mạng khi lên làm Vua chỉ phong cho vợ ngài chức Nhứt-Phi mà thôi. Người con trai ấy sau nối ngôi cha lấy hiệu Thiệu-tri. Chứng đó Ngài Thiệu-tri mới phong cho mẹ lên chức Tá-Thiên Nhân-Hoàng-thái-Hậu.

Ngài lại ban sắc-chỉ ngày 27 tháng tam, mây tháng sau khi tấn tôn truất một số tiền cát dền thờ ông Ngoại là đức Phước Quốc-Công và mẹ là đức Tá-Thiên Nhân-Hoàng-thái-Hậu và cho 5 mầu đất dẽ lấy huê-lợi cúng tế bên ngoại ngài.

Trước đây hơn 40 năm, tức là Tây-mai-nhị-xã. Ông sơ

MỘT VI CÔNG-THẦN NAM-KÝ

PHÚ'Ó'C-QUỐC-CÔNG HỒ-VĂN-BÔI

(Coi TIẾP TRƯỞNG 8)

Sau trận bão ở Trung-ky

người bác tôi a ý với làng mà bán hết 3 mầu, 8 sào 8 thước cho một ông Bố-chánh kia.

Tôi vì của vua ban và của ấy là quốc-sân, luật không cho trưng phân mãi mại (biens nationaux inaliénables) nên có đứng ra kêu nài hủy sự bán đất ấy. Nay chỉ còn có 1 mầu, 1 sào, hai thước dè làm vườn chung quanh đền thờ mà thôi.

Nghe câu chuyện đáng dè ý, tôi bèn xin cậu Giám-dắt tôi đến nhà thờ của cụ Phước Quốc công.

Đền thờ ở ngoài vòng thành vua, phia sau thành, mà ở bên bờ sông Hương, chỗ đó kêu là Kim-long.

Cửa ngỏ, xây bằng gạch xưa, hai nóc, vôi gạch còn chắc chắn lắm. Cửa ngỏ này xây từ đời Thiệu-trị tới giờ gần 150 năm mà vẫn còn vững vàng. Nhưng thuở xưa, người ta tách tinh chất-phác nên cách kiến-trúc vẫn còn sơ-sài, thiệt-thà, không có cái huê xảo như bây giờ.

Cửa coi kịch-cym, thô-sơ, nhưng sự bền chắc thì hơn bây giờ nhiều.

Đền thờ cất theo kiều xưa ba căn hai chái, lợp ngói âm-dương. Trong đền thờ, không có ghế bàn gì đáng giá cẩn, coi nghèo lắm. Tại lòng căn giữa, ở hàng cột nhì, có 1 bàn thờ, trên đè bài vị phủ vải vàng, trước vị có cái lư nhan-bằng sành và 2 bên có 2 cái chén đèn sáp bằng gốm xi, mốc thích.

Ở ba căn ở trong, có ba cái bàn thờ chưa dọn cũng như bàn ngoài trước vậy. Song có khác là ba căn ấy có ba tấm mảng đỏ, viền vàng, treo từ trên tới dưới.

Sường nhà, từ kèo tới đầu cột, trinh, đều chạm đầu rồng, đuôi phun, trên trinh có đóng khuôn chạm sơn thủy và nhiều bài thơ nổi tiếng lèn coi đẹp lắm.

V.N.L.T.N.
(Còn tiếp)

NƠI NÀO BỊ BÃO

Quan Khâm-sứ Trung-ky có tánh điện-tin cho quan Toàn-quyền bay rằng ngày thứ ba tuần trước thi Tourane bị bão trước hết. Qua ngày thứ tư thi tới Huế rồi kể đó mới tờ Quảng-trị và Đông-hội.

Sự hư hao ở Huế

Trận bão rồi làm hư hao ở Huế rất bỗn-bản. Có nhiều cây cột đèn bị ngã và giây đèn bị đứt nubiều chỗ. Có hơn một trăm cây bị tróc gốc. Vì mưa lớn luôn mấy ngày mà đường xá bị ngập và hư hao rất bỗn, nhất là ở Thừa-Thiên nơi con đường thuộc-dịa xe cộ không di lại được.

Vì cột đèn ngã và giây đèn đứt mà dân sự trong thành không có nước và ánh sáng cùng.



Ngày thứ sáu 26 Octobre rồi bão đèn mới sửa xong chỗ hư hao.

Cũng may không có sự rủi ro gì hệ trọng hết.

Sự hư hao ở Đông-hội

Sự hư hao ở Đông-hội quan trọng hơn nhiều. Sự hư hao ở hàng cột nhì, có 1 bàn thờ, trên đè bài vị phủ vải vàng, trước vị có cái lư nhan-bằng sành và 2 bên có 2 cái chén đèn sáp bằng gốm xi, mốc thích.

trên con đường sắt bị trói mất thành thử phía bắc Đông-hội xe trolley không được 10 hoặc 15 ngày không chừng.

Trận lụt ấy lại làm hư hao mùa lúa chín vào tháng 10 này lắm. Sự thiệt hại ở Đông-hội tinh phong có 50 phần trăm.

Xe trolley hành tạm

dịnh chạy

Chủ sở giầy thép ở Huế có báo tin rằng xe trolley hành

về Nam và Bắc đều bị tạm định không nhứt định bao giờ mới chạy lại.

Sân máy bay bị ngập

Quan Công-sứ ở Vịnh cho hay rằng sân máy bay của Vinh ở Beathuy bị nước ngập từ năm phản tới một tắt và con đường địa hạt 31 chưa di được.

Đường sá di được

Quan Công-sứ ở Quảng-trị cho hay rằng nước vẫn còn ngập nơi con đường số 1 ở khuôn cát số 64 tới 66 và nơi cát số 72 đường bị đứt nay xe cộ đã qua lại được rồi.

Sở công-chánh Thừa-thiên cũng có báo tin rằng nước ngập con đường thuộc-dịa số 1 đã rút xuống rồi sự di lại ở ấy tại nước ngập làm lở đường và nhiều cái cầu bắt

Lần thứ nhứt tại Pháp quốc

Ex-tran-van. Ký, 113 rue Léonard à Marseille

Par Avion

Monsieur Le Directeur
de la Pharmacie "Ông Cẩn"
84 rue Paul Blanchy prolongée 84
(Cochinchine)



Thun-huan Saigon

Marseille le 19 Mai 1934

Chúa ơi,

Ký tau rời từ có nhậu sang 30 hộp thuốc Súi-déc Bả ưng hoan của ống, sau khi dùng thì đồng bao anh bao uay hoan uay dù làm.

Bình của tôi kín to uay uay, chuối thi uay cuuig. Không khói, vác một uay hay lá c, 3 tháng cuuig có khói khói tên là uay uay của lái thay kín tên uay Sán cuuig có khói uay láu uay sói. Lái lái gáuot au-latin, cuuig có khói lái láu lái mua mua là lón cuuig mìn cát tên sáu cát, uay khói. Kho elan, elan xà khép đường. Khoi duing máy hợp thuốc uay uay đón uay máy chở lô tách hét, hông uay. Khoi uay. Chết y trong joo uay. Khoi ean thoai tue khai qì duing thuốc uay cuuig lanh. Duing uay uay, khói uay ban va tui duang trong khói uay duing thien cho tuyet noie. Vay uay khon daing the may bay uay cho qđi lau qua thi 30 hòi uay. Chieu uay man ton phat.

Tran van Khi
113 rue Léonard à Marseille Bouches

Đây là bức thư ở Marseille gửi về bằng máy bay, chúng tôi không sửa đổi thêm bớt chút nào, để ý nguyên văn chụp hình due khuôn in ra đây cho qui ngai biết rõ, tin chắc thuốc SƯU ĐỘC BÁ ỦNG-HOÀ gồm trị các chứng bệnh phong tinh công hiệu là dường náo. Bình nặng, bình nhẹ, lâu mau thế mấy dùng cũng đứt tuyệt.

Có bán tại Nguyễn-thị-Kinh Saigon, 41 Bd Tông-dốc-Phương Cholon, Huỳnh-Tri và Trường-Xuân Cao-miền, Hồ-vân-Ba, Qui-nhon, Nguyễn-vân-Đức Hanoi và khắp Đông-Pháp nơi nào Đại-ly nhà thuốc ÔNG TIỀN thì có bán.

VÌ MỘT ĐÔI BÓNG VÀNG

Một đứa gái b López

còn bạn nó chết

Tuần rồi ở làng Phú-quí (Phan-rang) có xảy ra một cái án-mạng vì một đôi bóng.

Gần nhà thờ Nha-mon có hai vợ chồng anh Phạm-văn-Lương và đứa con gái mới nén 11 tuổi, tên Phan-thị-Nhòng.

Hàng ngày có Nhòng thường với một cô bạn gái khác tên thị Băng đi hái rau về nuôi heo.

Có một tuần-lè trước khi xảy ra án-mạng vợ chồng anh Lương có mua cho đứa con gái họ một đôi bóng vàng. Đôi bóng này giá đáng không bao nhiêu, song đối với người nhà quê thì là qui báu lắm. Vì thế mà khi trông thấy thị Nhòng deo, thị Băng động tâm muối doat của ấy.

Như ai nấy đều biết mỗi ngày hai cô gái này thường đi chung nhau hái rau nén bừa nõ đến khi tới chò vườn bắp kia, thị Băng mới thiệt-hành

cái kế độc của nó vẫn giữ trong lòng mấy ngày trước.

Thị Băng mới bão bạn gái nó cho nó đôi bóng vàng. Thị Nhòng cố nhiên là không bao giờ nhận lời được. Thấy thị Nhòng nhứt định từ-chối, thị Băng mới chụp lấy cõi bạn gái nó mà bóp rất chặt. Sức yếu không chống cự được nên thị Nhòng phải chết ngọt.

Giết bạn xong thị Băng đoạt cửa rồi trốn mất.

Tới 11 giờ trưa, giờ đó thường là giờ về của thị Nhòng, vợ chồng anh Lương trông con không thấy tám dặm nên đã phát ngibi chắc có chuyện chi xảy ra đây.

Đợi hoài không thấy, anh Lương mới đi tìm con, thì gặp ngay con gái anh chết tại vườn bắp. Trong thấy con bị bóp cõi chết và đôi bóng vàng lại không còn, anh đã biết rõ vì sao rồi nên mới tới thưa với làng xã.

Nhà chức-trách búa ra tim nã liền khi ấy và đã bắt được con sát-nhơn rồi. Nó đã bị đưa lên quan trên.

Dạy Chạm Nhung Cho Màu Khói Mua

Trường Nữ-công Thanh-Tâm muốn cho chị em phụ-nữ thêm về khoa mỹ-thuật, chạm nhung, chạm cây, chạm da, chạm bồ, làm bong trên satin. Nên kể từ ngày nay chị em ai muốn học các khoa trên đây, trường dạy tinh giá thật nhẹ và cho luôn màu khói tốn tiền mua. Trường có rước bà Lê-thi-Ân ở Mô-cáy, bà Lê-nguồn-Đáng ở Gò-vấp chuyên môn dạy làm mứt bong du dù, bánh bong đường, bánh kẹp trắng, mứt gừng, mứt thơm chín làm trắng.

Qui cò ai thương tài mến đức hai bà xin mời lại trường Thanh-Tâm số 227-229 đường Galliéni hai bà rất vui mừng tiếp rước.



Nhà báo TÂN-VĂN còn cần dùng : 1. vài người cõi động cho sôt săn 2. vài người kiểm quảng cáo 3. đại-ly bán lẻ báo trong các nơi. Có một ít điều kiện mà điều kiện nhứt là phải cho giàu nghị lực, quyết thắng các cảnh ngộ, dầu cho nghịch bao nhiêu cũng chẳng ngại.

Nhà bảo sanh « HỒNG PHÚC »

75, Rue Mac-Mahon - SAIGON - 75

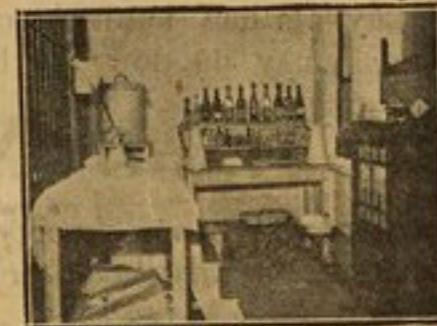
(Ngang sô Truong-tien)

Chủ-nhơn: CÔ PHẠM - THỊ - HỒNG

Tốt-nghệp khoe phò-sanh trường Y-học Đông - Dương Hanoi
(đã làm việc nhà-nước lâu năm).Các quan Chánh sở Vệ-sanh, Tuần-thành đã công-nhận nhà bảo
sanh này đứng vào bậc nhứt trong các nhà bảo-sanh tư tại Saigon

Có quan thầy trông nom

Mỗi ngày từ 10 giờ tới 11 giờ và 16 giờ tới 17 giờ,
quan thầy đến thăm bệnh và
chích thuốc cho qui bà nào
sanh rồi hoặc còn dương cõ
thai mà bệnh.



Phòng thuoc của nhà bảo-sanh

Muốn cho trẻ em học mau tần - phát
qui Ông, qui Bà, nên đem gửi trẻ em cho

Trường LÊ-TÂN-CÁC

Rue Lareynière Nos 10, 11 & 12 - SAIGON

thi sê vừa ý. Học-phi tinh nhẹ. Giáo-su chuyên-môn cần-mẫn, dù-
dắc-trẻ-em từ lớp Đồng-Ấu (Cours Enfantin) đến lớp nhì (Cours
Moyen). Mỗi năm, đến tháng Juillet trường Lê-Tân-Cács có mở cuộc
thi học-bằng để chọn 3 trò (khỏi trả tiền học).

Tác-giả:
TRẦN-UYỀN-ĐÌNH

« Lười Guom Nú Hiệp »

Dich-giă:
PHẠM-VĂN-ĐIỀU

Nàng nhảy vào rào trường, đi riết tới trung dinh, thấy
còn đèn sáng trưng thì tim chồ ngời rinh. Nàng thấy 2
tên quân di ngang trước mặt vira di vira nói thi nom theo
sau rinh nghe. Nàng suy nghiệm câu chuyện thi biết đêm
nay Vạn-mồ sẽ ngủ ở thơ phòng sau khi ăn tiệc với bạn
thu-hà, song nàng không rõ thơ phòng ở chỗ nào. Nàng
đi tìm mãi tới khuya mới gặp được thi nơi ấy đã tắt đèn,
canh vắng rồi. Tuy vậy nàng cũng ráng hết sức mà thám
nhập nơi ấy để trả oán cho chồng.

Dở ngồi, cạy được ván thiên-hoa, Hoàn-Quyến chun
xuống giữa buồng sách của Vạn-mồ. Nàng thấy bên góc
tay có cái giường màn che trường phu thi xâm xâm di tới
dở lên xem. Nàng thấy trên đầu giường có đê mao và
mảng áo quan binh thi quyết chắc kẽ nằm trong mền kia
là Vạn-mồ bèn hươi gươm chém mạnh xuống.

Một tiếng bỗng..... Hoàn-Quyến biết mình chém vào
hình sành thi thất kinh biết mắc kẽ « Thu thiền thoát
xác ». Nàng chura kịp quay lại thi biết có hơi lạnh sau
lưng lật dật né qua rồi hoành gươm dở.

Một người đâu ông cao lớn, chính là Vạn-mồ ở sau
lưng Hoàn-Quyến chém lén, song thấy nàng dở được thi
că khen « giỏi da ! » Rồi lại chém tiếp.

Từ khi Vạn-mồ muôn-giết Đỗ-Lang rồi thi lo sợ dở dăng
chàng trai thù nên phòng ngừa kỹ lâm. Đêm nào cũng có
người canh tuần trong phòng ngủ và đêm nào cũng dùng
cách ve ve cỏi lốt, nằm một nơi mà giả ngủ một nơi để
danh lừa kẽ ám sát minh.

Bởi vì Vạn-mồ khôn khéo như vậy nên Hoàn-Quyến
giết quan ta không được mà lại bị quan ta chém lén rồi
că hai đấu chiến với nhau.

Đánh nhau chẳng bao lâu, Vạn-mồ thất thế bị Hoàn-
Quyến dâm cho một gươm từ trước ngực thấu ra sau lưng
Vạn-mồ nhào xuống vira tới đất, tười gươm của nàng rút
ra chưa khỏi thấy thi một lồng hào quang xẹt tới ngay mặt
Nàng biết có kẻ phóng gươm song mắt nhũng nhẳng đó
không sao dờ kịp, chỉ là được một tiếng chết rồi té xuống,
kẽ bị một tên thu-hà của Vạn-mồ nhảy tới chém bồi mấy
dao nữa. Thế là từ đây kẻ bạc phuoc Hoàn-Quyến, vị
nữ-hiệp Phi-Hà, hai người mà một, một người mà hai đã
không còn ở trên cõi trần, mà dưới cõi tuyễn vợ chồng
Gia-Nguyên được vui cười vì gặp đứa con thảo, chàng
Đỗ-Lang được nắm tay người vợ tiết-liệt mà nói lại những
cái cảng dở trong hoàn-trường của người thế-gian.

— HẾT —

Công nghệ nước
nhà được phát triển

Hội Xuân-Mới « Ba-Quan » (hay
là Xuân Đức-quốc, hay là Xuân
Huế-kỳ). Nhưng tốt hay là xấu là
do nơi cách mài. Chủ-nhơn là
người Annam, thiện nghệ mài hot
Xuân (được đồng-bào hoan-nghinh
từ mấy năm nay), dám cam-doan
Xuân-Mới « Ba-Quan » mài khéo.
nước trong, lanh (không thua gi
xoàn tay (diamant) hơn xuân Đức-
quốc, xuân Huế-kỳ mài bén Singa-
pour bộ phún.

Bán có giấy bảo-kết (1). Chỗ
đáng tin cậy. Đồng-bảo có dịp ghé
xem máy móc và quan sát cách
làm công phu của nhà công nghệ
chuyên-môn.

BA-QUAN
Lapidairerie-Joallerie-Bijouterie
58 - rue Vanner - 58
(Ngang hông kho bạc Chợ-cũ)
SAIGON

(1) Không chết nước đổi màu.
Nếu không đúng sự thật, bồi-hiệu
sẽ thối số tiền mua.

**DOCTEUR
LE-VAN-HUE**

N° 138, Rue La Grandière - SAIGON

Lauréat de la Faculté de Paris

Phòng: Khán binh và giáo nghiêm.
Thứ màu, thử đậm v.v. dù cách
chuyên trị binh phụ-nữ và binh-huê
liều.

GIỜ KHÁN BINH
Sớm mai: 8 giờ tới 12 giờ.
Chiều: 3 giờ tới 7 giờ.
Cấp binh trước giờ nào cũng được.

Ecole Pratique de Commerce de Saigon

7, Rue René Héraud, Tân Định

BONNE PRÉPARATION DE PROFESSIONNELS
Comptabilité - Commerce - Daetyle - Sténo
Banque Anglais - Français Commercial

PROFESSEURS :

M. LÊ-VĂN-MẸO**M. BÙI-VĂN-QUAN-**

Diplômé de l'Ecole Supérieure Diplômé des Ecoles Supérieures de Commerce de l'Indochine
de Commerce de l'Indochine et de Lyon - Comptable de Crédit - Expert-Comptable of The Texas Company
Chef Comptable de la Su. Anh. de l'Indochine
Expert-Comptable près les Tribunaux

Monsieur LUONG-VĂN-HÀU

Diplômé de l'Ecole Supérieure de Commerce de l'Indochine
Chef Comptable de la Pharmacie de l'Indochine
Expert-Comptable près les Tribunaux

Demandez le prospectus au Directeur : Luong-v-Hau

HỌC CẨM BÁNH XE HƠI

Mau giỏi - Thi mau

Giá rẻ hơn các nơi

TRƯỜNG XE HƠI

95 bis, Đường LAGRANDIERE - SAIGON

TRỊNH-HƯNG-NGẦU

Chủ trưởng lanh dạy

« TRƯỜNG CỦA TRỊNH - HƯNG-
NGẦU TỐT VÀ DẠY GIỎI HƠN
HẾT » LỜI KHAI CỦA ÔNG CHÁNH
::: SỞ XÉT XE NOI TOÀ :::

Học trò Lực-tinh có nơi ăn ở tại trường

PHỤ-TRƯƠNG CỦA TÂN-VĂN

Bóng đèn nó lẩn lẩn tới gần, rồi có tiếng hỏi :

— Ai làm gì nơi này lúc đêm khuya canh vắng như vậy ?
Hoàn-Quyến nghe giọng quen quen bèn bồi vấn lại :

— Còn người tới đây lúc bấy giờ là có ý gì ?

Người ấy bỗng kêu lên một tiếng :

— Trời ơi ! Té ra Phùng tầu-tầu đã tới đây rồi ư ! Thế
nào, đã gặp Huỳnh-Đạt chưa ?

Hoàn-Quyến nhìn kỹ người ấy thi ra là Từ-Canh một
em bạn thân phúc của Đỗ-Lang. Nàng bèn đáp :

— Gặp rồi và đã giết rồi. Đây tôi đương dùng thủ cấp
nó mà vong linh cha tôi để cho tiêu oan giải nghiệt cho
người nơi chốn cõi-tuyễn.

Dứt câu ấy, nàng bèn đem việc theo thù và giết thù mà
thuật lại. Từ-Canh nghe dứt đậm chòn than rằng :

— Số phận chúng ta đen bạc làm sao mà nghịệt kia
đã cõi thi oan nợ lai mang vào nứa dây chí ôi !!

Hoàn-Quyến thất kinh vỡ vỡ hỏi :

— Chuyện chi đó nứa Từ-thúc ?

— Chí ơi, anh Đỗ đã bị kẻ gian hảm hại hiện đương
nằm trong ngục phủ Tế-diên, chưa biết lành dữ thế nào.

— Tin ấy ở đâu đưa đến mà chủ rõ ?

— Ấy là tin của Lai-Tử đưa lên son-trại. Khi được tin
ấy chúng tôi có xuống Tế-diên, song không làm sao cứu
anh Đỗ được, đành phải phái người đi các nơi tìm chí.
Ở Nam-dương, ở Chiết-giang đều có người kiêm ; còn tôi,
tôi ra đây mấy ngày rày, biết thế nào chí cũng tới thăm
mộ lão-bà.

Hoàn-Quyến nghe dứt kêu trời mấy tiếng, đậm chòn
đầm ngục khóc, đoạn mộc túi lấy thuốc rát vào thủ cấp
Huỳnh-Đạt cho tiêu ra nước. Xong xuôi đầu dò nàng bèn
theo Từ-Canh mà trở về Tế-diên.

Có lẽ đọc tới đây, ai cũng lấy làm lạ cho cái số phận
Hoàn-Quyến và rất muốn biết vì đâu mà Đỗ-Lang bị hại.

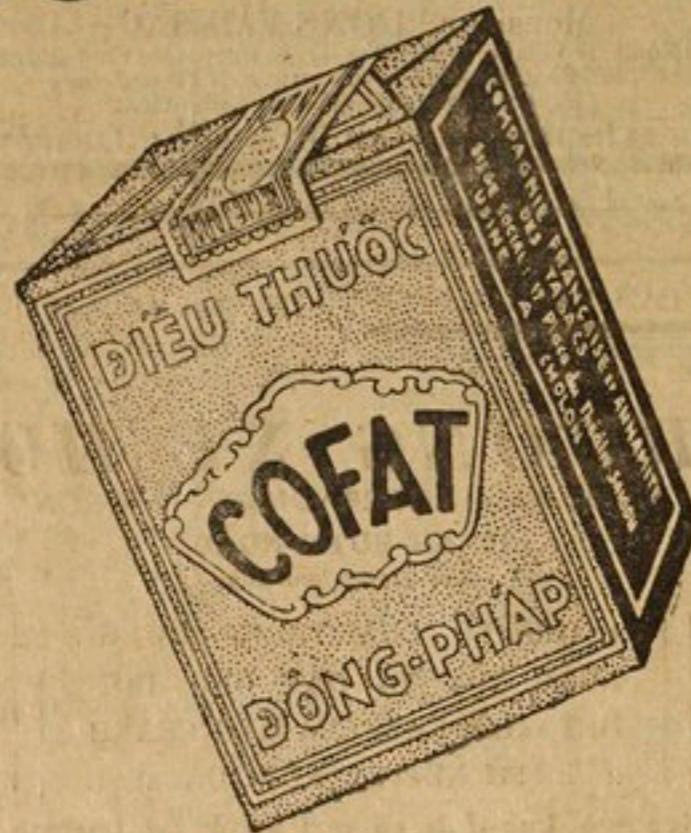
Số là khi chia đường đi tìm thù-nhơn, thi Đỗ-Lang đi
qua mé phủ Tế-diên. Trước kia, Hoàn-Quyến có lần giới-
thiệu Đỗ cho Lai-Tử nên nay Đỗ đi ngang đó tiện đường
ghé thăm và dò hỏi tin tức Huỳnh-Đạt.

Lúc bấy giờ, ở Tế-diên mới nảy ra một bọn trộm rất
tài tình, cả ban tuần-bồ đã hết sức dò rập nhưng không
làm chi xué chúng, chẳng những không bắt được mà cho
đến sào buýt của chúng ở đâu cũng không sao rõ được.
Cái trách-nhận tuần-kiểm ở trong phủ thuộc về Lai-Tử
mà nay Lai-Tử bắt lực như vậy nên thường thường bị
quan huyện và quan Tông-binh ở đó quở trách. Lai-Tử

CIGARETTES "COFAT"

Qui vị nào hút thuốc « COFAT » chẳng nên quên rằng hảng BOY-
LANDRY đòi mirri bao không thuốc « COFAT » một gói nguyên hai
chục điếu « COFAT ».

20 điếu thuốc



Hay là đem đến những chỗ kẽ sau đây:
Ở CHOLON TIỆM TRỊNH-LÊ-SANH — 350 rue des Marins
Ở SAIGON TIỆM TRIỆU THANH — 6 Amiral Courbet

Nhà bảo-sanh Moderne
110, Rue Boresse - SAIGON



(Xéo bót
Si-nho Cầu-
ông - lanh)
Saigon, là
một nh à
bảo - sanh
hoàn toàn,
dung theo
phép v -
sanh. Trên
lau phòng
r i e n g
giường sắt, có phòng dề dề riêng
khoan khoát — Dưới đất rộng rãi có
phòng dề dề riêng rất sạch sẽ. Sự
trong coi, sán sóc, thuốc men cho
người mẹ và trẻ nhỏ rất án cần
nậu dài.

Giá mỗi ngày từ 1\$50 đến 3\$50.
Xin đồng-bảo chiếu cõ. Rất cảm
 ơn.

Chủ nhân: Mme HỒ-THỊ-SẮC
Mụ tốt-nghệp trường thuở Handi

Chuyên nghệ đóng sách dù khieu
và làm hộp bằng giấy carton
Giá rẻ - Lãm khéo - Lã tiệm

P . Ng. - văn - ChâU
423, Boulevard Galliéni - SAIGON

DOCTEUR
TRAN VAN DOC

Chuyên trị bệnh con nít
N° 31 RUE TABERD N° 31
Góc đường Taberd và
Aviateur Garros
Tél. 618 Saigon

LA

PHARMACIE CENTRALE

J. MUS

Đường Catinat — số 195-197-199-201 — Saigon

Lấy làm hân hạnh cho quý khách hay rằng: Kể
từ ngày nay đã dọn dẹp hân hoì do nơi quyền
của ông

R. BONNIOT

Ex-Interne des Hôpitaux de Paris
Pharmacien de la Faculté de Paris

« Thương-cuộc Đại-dược-phòng » kêu là Pharmacie MUS, sẽ hết lòng tiếp rước mỗi hàng người
Nam.

Qui-khách sẽ được toại lòng vi thuốc của bồn-
hiệu là tốt nhứt hạng.

Nhờ kho trữ thuốc của bồn-hiệu sắp đặt theo
kiểu kim-thời, nên mấy món hàng của bồn-hiệu
đều được toàn hảo.

Nhờ cách buôn bán nhặt lẹ, nên mỗi kỳ tàu đều
có thuốc lại, và toàn là thuốc mới cả.

Bồn-hiệu sẽ hết sức làm cho quý khách vừa ý vì
đó là cách rao hàng của bồn-hiệu.

Bồn-hiệu kính mời.

R. Bonniot

Nhứt hạng bào-chế γ-sanh

rất khò lóng về việc đó, thường trong mong Phi-Hà (Hoàn-
Quyến) tới để nǎo nỉ nàng giúp cho mót tay.

Giữa lúc bị hạn chờ mưa, thinh linh thấy Đỗ-Lang tới,
Lại-Tử mừng rở vô hạng. Anh ta đem việc ấy thuật lại
và van cầu chàng nhận lời cho.

Đỗ-Lang tuy cũng đứng vào hàng lục-lâm đạo-tặc, song
thường « làm đám » ở những nhà giàu tàn ác hay là quan
lại tham lam, chớ những nhà lam lũ mần ăn dấu có muôn
vạn chàng cũng chẳng rờ tới. Bởi chàng có cái tôn-chǐ
ấy nên đối với bọn lục-lâm đạo-tặc ăn không lụa chõ,
giết chẳng thương người như bọn ở Tế-diên đây thời
chàng rất ghét. Vả lại trước kia chàng có giúp cho phu
Khai-phong trừ bọn cướp rày trộm vật, Lai-Tử đã biết
và có khi nói với quan huyện lệnh ở Tế-diên rồi. Vậy nay
đối với sự yêu cầu của Lai-Tử chàng không lè từ chối.

Hôm sau, Lai-Tử đem Đỗ-Lang tới ra mắt quan huyện,
thưa lại việc nhờ chàng giúp rập trong việc trừ gian. Quan
huyện mừng lắm đem việc ấy tỏ lại với quan tổng-binhh.

Kè từ bùa dò Đỗ-Lang bèn ra sức dò xét mạnh mẽ của
bọn trộm « lợi hại » ấy. Đêm nào chàng cũng giật gươm
trong mình ngầm lén ra đì.

Một đêm kia, trời tối như mực, cǎm vắng vẻ lạnh lùng,
chàng đi trên con đường trong xóm nọ thấy có hai bóng
đen di qua bèn đánh húc theo. Chàng theo sau xa xa, theo
mãi tới dinh tổng-binhh thì hai bóng đen nọ nhảy tường
rào mà vào. Chàng lấy làm lạ, trở về suy nghĩ lung lám.

Sáng hôm sau nghe tin trong thành có hai nhà bị trộm;
Đỗ-Lang gặt đầu vài cái nói lầm bầm:

— Cỏ lè nguyên do ở trong ấy. Đẽ ròi ta dò xét kỹ coi!

Đêm kế đó, Đỗ-Lang cũng cắp gươm ra di; tới chỗ vắng
vẽ gần tường rào dinh tổng-binhh mà nấp. Gió lạnh thấu
xương đêm tối ngứa bàn tay khô đỗi ngón, quanh minh
chỉ có tiếng kêu ri rít, thinh thoảng nghe tiếng mõ
lốc cốc bên trái canh, Đỗ-Lang ngồi chờ tới canh tư,
bỗng nghe xa xa có tiếng khua lá cây, chàng lóng nghe
thì hơi động đất lẩn lẩn tới gần, rồi hai vật đen di ngang
khít chàng. Chàng nom theo; tới bên vách tường rào, hai
người nọ nhảy lên đầu tường, chàng vội vàng nhảm cõ một
đứa trong hai tên nọ mà phóng gươm theo. Một tiếng ôi,
rồi ngã phết vào mé trong, chàng muốn nhảy theo song
lại sợ bị hai nén lật đặt trả về nhà.

Về tới nhà Đỗ-Lang nói lại chuyện ấy với Lai-Tử. Cả
hai đều định chắc kẻ trộm là bộ-hạ của quan tổng-binhh,
nhưng không biết vì sao mà kẻ làm cha mẹ dân lại chứa

bọn hại dân như vậy.

Ngày hôm sau, người ta thấy một người bộ-hạ của
quan tổng-binhh Vạn-mồ có quần khăn ở cõ, hỏi thì
nói rằng vì cầm giò bị ho nên giữ cõ như thế; và cũng
đêm ấy ở trong thành có ba nhà bị trộm.

Quan huyện đã nghe Lai-Tử bầm trước chuyện khi
hôm, kể hay tin là như thế cũng định ninh rắng sự tẽ
bại ấy do môt số bộ-hạ của tổng-binhh lén lúc làm ra.
Nghi như thế nên quan huyện đem cõ việc ấy mà bầm
cho quan tổng-binhh hay. Đáng lẽ khi nghe biết như vậy,
tổng-binhh nên đẽ ý dò xét lũ mõ-khách của mình; nhưng
lai không, quan nghe qua liền cho mời Đỗ-Lang tới hỏi
chuyện rồi; ôi lõi dinh thanh nõ lấy cõ rằng chàng cõ ý
phá hú dash-giá và hảm hại minh nên hạ lệnh thủ hạ
bắt giam chàng vào ngục đẽ tra cứu.

Đỗ-Lang bị giam ít hôm thì nỗi trận đau kịch liệt rồi thi
bỏ minh; không ai rõ nguyên cõ vì sao. Đó là vì họ
không biết lai lịch của quan tổng-binhh Vạn-mồ vậy.

Vạn-mồ trước kia vốn là một tay cường-đạo ở Phước-
kiến. Sau nhờ có nhiều tiền, anh ta muốn mua lầy danh-
giá chơi nên bỏ tiền ra lo lót được một chức quan trong
quân-dội. Có lợ gi, giéra lúc bốn phương loạn lạc, dám
võ-phu nắm được quyền thế, tạo được địa vị có phải là
sự khô dâu. Vạn-mồ nhờ vậy mà được làm tổng-binhh coi
một đạo quân tại Tế-diên. Được danh-giá mà không tiền
thì kẽ quen nghề bắt cá hai tay kia dẽ nào chịu; vậy Vạn-
mồ lại trở về nghề cũ, cách bi-mật. Quan ta đem bọn đồ
đảng cũ về làm mõ-khách, đêm đêm thả chúng ra di trộm
châu báu tiền-bạc của trăm họ về chia chác với nhau.

Đã lâu, Vạn-mồ làm như thế mà nào có ai dè, ai nghĩ,
ai biết đâu; kíp tới Đỗ-Lang giúp Lai-Tử sắp vén màn
bi-mật ấy ra, thi vì quan huyện trung thành chơn thật
quá nêu Vạn-mồ hạ phu trước, giam Đỗ-Lang rồi lén sai
người đánh thuốc độc cho chết đi, đẽ dứt hau hoạn.

XIV

Tan hoa nát ngọc.

Nói lại, Hoàn-Quyến theo Từ-Canh về tới Tế-diên tìm
nơi trú ngụ xong xuôi rồi tối lại thi xách gươm lên vào
dinhh của Vạn-mồ.

Đã chịu nhiều nỗi khò đều oan, Hoàn-Quyến dã lạnh
lòng chán đời, nay lại phải cái thăm keo tan hờ rã, trãm
gãy binh rơi, nàng không còn thích sống nữa. Cái lòng
bầm chết làm cho nàng dù canh dãm mà xong vào với
sum nghiêm nguy hiểm như vào chò khò không người.

Les Cigarettes ĐẠI-NAM

Những tiệm buôn sỉ và buôn lẻ, những người hút thuốc thường mua và dùng thuốc điếu của hãng COMPAGNIE COLONIALE DES TABACS vi những nguyên-do sau này:

1. Chúng tôi cam đoan rằng thuốc điếu của hãng chúng tôi làm bằng thuốc lá thượng hạng.

2. Những nhà buôn biết rằng mua thuốc của hãng chúng tôi về bán lại, nếu rủi bị hư hao gì thì có thể đem lại bảng đòn lại thuốc mới rất dễ dàng và không tốn hại gì cả.

3. Mỗi bao thuốc điếu đều làm rất cẩn thận, bằng máy móc tinh xảo như ý. Nhân-công giúp việc toàn là người thiện-nghệ, mà thuốc lá lại lựa chọn rất kỹ cang lâm.

4. Người hút thuốc ĐẠI-NAM được yên tri rằng mỗi điếu thuốc đều tốt và cân-lượng đúng đắn.

Các ngài thử nghiệm và so sánh giá tiền, chất thơm của các thứ thuốc của bồn-biệu, nhứt là thuốc ĐẠI-NAM, thi các ngài sẽ thấy chò khác xa nhau thế nào.

Kính cáo.



Số nhà 251 Rue Lagrandière.

Đây là bàn tay của M. Ngô-Kim Thành (Bác-vật) ở Baclieu chết năm 28 tuổi về bệnh ho lao.

Đã có người đoán trước rằng năm ấy bị đau mà chết. Ấy là M. Nguyễn-Thượng-Hiền, vây anh em nên đến đó mà hỏi thời vận về bước đường tương-lai: Tinh, Tiễn, Họa, Phước, Sống, Chết ra sao, còn ở xa cứ in hai bàn tay vào giấy gởi đến nơi, nói trong năm ngày thi có lời đoán (Note) gởi đến cũng như mình đến nhà coi vậy.

M. Nguyễn-Thượng-Hiền là người coi tay coi tướng theo tây ở số nhà 251 Rue Lagrandière Saigon.

GIÀ TIỀN

2 năm	1 đồng
10 năm	3 đồng
Coi tay chết	5 đồng

Lời thêm: Cách in mìn cho thật rõ, thi mài mực tàu cho sét lại rồi thoa đều trong 2 bàn tay, lấy giấy in vào và đe cho thật sát bàn tay, nên nhớ rằng nếu lần đầu in mà không thấy rõ chỉ tay là bởi có mực nì iều thi đẽ vậy in luôn lần thứ hai song đừng thoa mực thêm, nên in vào giấy có hơi mỏng hoặc giấy trắng cũng được.

Về phần anh, lẽ thi anh không nên thơ từ gi với em nữa, nhưng tơ lòng vẫn-vương, không sao quên em được. Anh cầu xin em từ đây, lượng hết tình sau nỗi trước mà tha thứ cho anh, được cùng em kết cái tình bằng-hữu, mong có dịp được chuộc lỗi xưa.

Một tấm can-ràng, mấy giờ đồng tâm-sự, anh xin em rộng lòng doái tưởng mà dung thứ cho kẻ đã biết ăn-năn tự-thù chỉ cầu một lời tha lỗi của em cũng dù muôn vạn hân-hạnh.

Tiện đây anh chúc cho vợ chồng em, duyên mới được nhiều dầm-ấm.

Kẻ có tội: Lê-văn-San, kính thơ.

Đọc xong, cõi ngồi gục xuống, tay chống lên trán, hai hàng lệ từ-tử chảy theo gò má, gieo nặng xuống bàn.

Một hồi lâu cõi gượng cầm bút, viết mấy hàng chữ, bảo người ở đem gởi:

« Saigon, ngày.....

Thầy San,

Vì ai mà lòng tôi tan-nát, tuổi xuân-xanh sớm đã tuyệt-vọng với đời. Thôi xin thầy tha cho, đừng giục tôi mang điều thất-tiết.

Kính thơ,

Phương

Thơ gởi rồi, cõi đi lấy tấm ảnh của cậu San, đặt trước mắt, lặng-lẽ ngồi nhìn. Hai dòng lệ từ-tử tràn ra ngoài mi-mắt: « Anh thương em, mà hóa ra anh hại em nhiều lắm. Đôi ta mà có gì lo ngại. Phải chi, trước kia anh tỏ thiệt cho em, thi đâu có ngày nay. Cái ngày, mà san một quãng đời trông đợi hảo huyền, trông đợi một dịp rất dở-dang xấu-xí, chúng ta chỉ còn có xa-xa mà gõp lè. Một hồi lâu, cõi đem thơ và ảnh cắt một chõ, lên giường nằm.

Mãi giờ, ông huyền di làm về, vô phòng thăm cõi. Thầy cõi nắm dâ-dượi, tưởng là cõi bê minh. Hồi thăm qua, rồi gọi cõi ăn cơm.

Từ đó, cõi Phương càng ngày càng buồn nhiều. Cái buồn nó hại người, chỉ trong vòng một tháng

Lỗ, Lâm.

Son-gia: TRUC-PHONG

mà hình dong cõi trông tiêu-tụy lâm. Ông huyền cũng không biết vì cõi gi. Hồi cõi, cõi nói rằng vẫn mạnh, trong mình không bình gì. Muốn mua thuốc cõi uống, cõi không chịu. Ông huyền, biết cõi có chuyện buồn, nhưng không biết buồn về chuyện gì. Vả lại, cõi từ ngày xe tơ kết tóc đến giờ, ông vẫn không một điều trái ý cõi.

Tâm sự đời cõi, một mình cõi biết, với cậu San nữa là hai. Đôi phen cõi muốn viết thơ cho cậu San, nhưng cõi lại thôi.

Còn cậu San, khi nhận được bức thơ, biết rằng cõi vẫn còn giận cậu, nên thỉnh thoảng cõi thơ đến tõi cùng cõi. Mỗi cái thơ là đưa thêm cho cõi một nỗi buồn. Dáng-dấp ngày càng ủ rủ hao mòn. Ông huyền, lấy thế làm lo, khuyên cõi uống thuốc, cõi vẫn không chịu. Rồi quá, ông phải gởi thơ cho cha mẹ cõi, lên rước cõi về.

Về nhà cha mẹ, cõi cũng thế. Hồi gi, cõi không nói. Đầu thi không thấy đau mà người cõi ngày một xanh xao vàng vỏ. Cha mẹ cõi lấy làm lo sợ; ép thuốc cõi, cõi vẫn không uống. Má kẽ từ ngày cõi yêu đến nay, cặp mắt cõi lúc nào coi cõi lờ dờ mơ mộng, đường như dầu óc cõi nghĩ ngợi lâm. Cõi chỉ thích ngồi yên, ngắm cảnh trời đất.

Thầy thế cha cõi dắc cõi di Long-hải dỗi gió, vì ngõ là tại ở mải một chõ tõi tung, cõi mới yêu như thế. Ma thật, mấy ngày đầu ở Long-hải, cõi vui vê lâm. Hồi nay cõi đã có chõ gởi tâm-sự rồi. Cha cõi lõi, lâm mừng bèn để cho cõi ở lại với một người nhà sá sò cõi, rồi về Saigon.

Ở Long-hải, mồi buổi sáng sớm, khi mặt trời vừa mọc, và mồi buổi chiều khi mặt trời chen lận, cõi Phương hay ngồi lặng ugâm cảnh mây

HAI Mươi BÀY NĂM

Ròng rã thiện nghẽ chuyên về nghề điện. Vấn Dynamo, Magnéto, Vô đèn xe, dây đèn nhà và sửa chữa các thứ theo hoi điện. Trong lục-châu đều công nhận Cách làm kỹ lưỡng. Giá thiệt rẻ. Do nơi:

NGUYỄN-VĂN-MẠNH

25, Rue Colonel Grimand, sau gare xe điện Caniac, trước chợ mới Saigon

Giới thiệu giùm (Thầy thuốc Nam)

Nhà thuốc Nam-Thảo Đường của y-sĩ Nguyễn-văn-Báu ở đường Amiral Roze số 38 (gần chùa Bà-den) Saigon có phòng coi mạch cho toa, hoặc cho thuốc trị bệnh như thương-hàn, sốt rét, ban sa, tè bại, phù thũng, phụ-nữ kinh-kỷ biến bệnh, phần nhiều được đào át bình trà, nếu ti-ly chì cho thuốc.

Ai là nhà mộ thê-tháo nên đè ý!

Thê-tháo là một cuộc chơi cần phải có sức lực mạnh dạn và bền lâu mới có thể tranh lán trên đường thê-tháo được. Anh em! Muốn thân minh trở nên mạnh dạn mập mạp tốt đẹp, hãy dùng thuốc:

«SÀM NHUNG DƯỢC TINH» có hiệu «Ông già» là một thứ thuốc hay dẽ nhứt. Uống rồi sẽ thấy hiệu quả chẳng sai: người yếu trở nên mạnh, người già được thêm sức. Ai dùng rồi cũng đều công nhận nó thiệt hay; vậy nên khắp cả Đông-dương biết danh và đâu đâu đều có bán.

VIỆN ĐÔNG DƯỢC PHÒNG
118, Rue Paris - CHOLON

Số 14

nước xa xuôi mà nghỉ ngơi. Vả lại cái cảnh trời biển bao la, nào phải đâu là cái cảnh tiêu-ầu giải muộn cho những ai tam-sự ngồi ngang. Bởi thế, cái buồn lại deo đuối theo cõi nữa.

Một buổi chiều, mặt trời như cái đĩa đỏ, nứa khuất dưới nước, tung những ánh sáng thừa, thoát thai trên mặt biển nhấp-nổ muôn lần đợt sóng bạc phuyễn. Ngoài khơi một chiếc thuyền giương thẳng cánh buồm, lướt sóng chạy tới. Cõi ngồi mê, mẫn không còn hay biết mọi vật quanh minh nứa-tám-bồn như đã buôn theo mây gió mà trở lại đất Hà, mà tìm kiếm người yêu. Mặt trời lặng lâu rồi, cõi vẫn không hay. Mãi đến tối, không còn trông rõ gì nữa, cõi giựt mình, toan đứng dậy, thi người lạnh quá, run lập-cập. Trở về phòng, cõi thấy sốt nóng. Kẽ từ buổi chiều ấy, người cõi càng yếu thêm nhiều. Buồng phổi bị lạnh, nên vài ngày sau cõi phát ho. Ho nhiều, mệt nhiều — Người nhà hết lòng khuyên cõi uống thuốc, cõi vẫn từ chối: « Cõi đợi vó hi-vọng này sống làm gì nữa, chết hay hơn. Uống thuốc làm gì ».

Từ đây, cõi không ra ngoài hừng gió nữa. Càng lạnh, càng ho. Người cõi càng yếu. Trái với thường tình người ta, cõi càng yếu bao nhiêu, càng vui bấy nhiêu, cái mừng kín đáo. Một đêm, dương nǎm, cõi vụt nói mội mình: « Thời cũng nên cho anh hay rằng minh không giận anh và minh đã sấp chết, chết vì hai chũ ai-tinh ».

Rồi ngồi dậy, lấy giấy mực, cõi viết một bức thơ.
Long-hải, ngày...

Anh San yêu dấu,

Hôm nay em đã sấp đến ngày từ-giã cõi đời mải tim vào một cõi xuân vô tận. Em rất lấy làm sung-sướng mà biết rằng minh sấp chết, không có chút thương tiếc gì cả.

I hỏi, bây giờ em cũng xin nói thật với anh rằng em không phiền-trách anh đâu. Em vẫn sẵn lòng thi lời cho anh và thật thi trước khi chết em vẫn nhớ đến anh luôn.

Hiện thời em ở Long-hải, vài ngày nữa sẽ về Ssagon. Em kính thăm anh chị.
(Còn nữa) Em yêu dấu, Phương.

TANNIN

LIEUTRAIN CHI DI!

QUÁN-CHI dịch

Số 6

— Ủa ! sao ta lại đến chốn này kia !

Gia-học vực đưa về nhà. Khi mới bước vào cửa, thấy một lũ đàn-bà con gái mồi son mặt phấn, xiêm đồ áo xanh, quây quần bốn phía mà tham hối xôn xao, thi công-tử sợ quá, nói rằng :

— Ủa ! ta là thầy chùa, sao lại tới chốn này là nghĩa gì vậy ?

Người nhà chùa là công-tử bị té ngã hoảng kinh hồn via, nên chỉ ai nay đều ghé vào bên tai mà kêu hú cho tinh. Song công-tử cũng mặc kệ, không tự giải minh là ai, chỉ nhắm mắt ngồi li, không chịu nói nánh gi nữa. Tới bữa ăn, người nhà bụng cõm gạo lức lên thi chịu ăn, còn rít rụt thịt thi gạt ra.

Đêm lai, nằm ngũ một mình trong phòng, vợ lớn hay nàng hầu theo lệ mọi bữa vò hầu hạ đầm bóp, thi công-tử đuổi đi, không cho men lại gần mình.

Cách mấy ngày sau, thịnh linh ngô ý muốn ra ngoài dạo một lát cho khuây khở. Người nhà lấy làm mừng lắm, trong tri chặc là công-tử đã lẩn lẩn tĩnh hồn lại rồi.

Khi bước ra ngoài, vừa mới đứng yên, thi có bọn tôi từ ôn những sô-sách biến chép tiền bạc lúa gạo trong nhà ra, xin công-tử xem xét tính toán. Công-tử nói thắc rằng mình đang có bệnh mỏi mệt lâm, bảo họ cất sô-sách vỏ, rồi hỏi trong bọn có ai biết huyền Trường-thanh ở tỉnh Sơn - đông không.

Cả bọn đều thưa biết hết thầy. Công-tử nói :

— Ta ở nhà rầu buồn tịch-mịch quá, muốn đi chơi Trường-thanh, vậy mấy chủ lo sira soạn hành-

trang để ngày mai ta đi.

Gia - nhơn lấy cớ khnyen - can công-tử đau bệnh mới lành, chàng nên đi xa, nhưng công-tử không nghe.

Qua ngày bữa sau, mấy thày trò ra đi.

Đến huyện Trường-thanh công-tử xem thấy cảnh-vật ý cũ, nên không cần phải hỏi thăm đường lối già hết, cứ việc đi ngay lại chùa.

Đê-tử tu hành trong chùa, thấy có vị qui khách tới viếng, thi cúi đầu chào hỏi sát rạt, đón rước rất mực cung kính. Công-tử hỏi thăm vị lão-tăng chùa này đi đâu ; bọn

đê-tử trả :

— Thầy của chúng tôi đã qua đời rồi.

— Vậy chờ mộ của lão-tăng ở chỗ nào ?

Lũ đệ-tử dần dần ra mồ, ngó thấy nấm mồ hoang, cỏ xanh chưa héo. Chóng-tăng nghe quý-khách muốn viếng mộ của thầy họ, thi họ đưa di coi vậy thôi, chờ họ không biền ý ra sao hết. Đoạn, công-tử bảo đây từ đất ngựa lại để đi về nhà. Lúc sắp đi, day lại dặn dò chóng-tăng :

— Thầy của các ngươi, vốn là bức tu hành cao-khiết, nay ngài đã quá-cố đi rồi, vậy những kinh sách gi của ngài còn lưu lại, thi các ngươi phải giữ gìn cẩn-thận, chờ có để cho hu hao thất lạc di.

Chóng-tăng dạ da.

Rồi đó công-tử từ-biéti đi về.

Về tới nhà rồi từ đó ngày đêm thẩn tho ngơ ngẩn, người ngày như tượng gỗ, lòng nguội như tro tàn, không thèm coi ngó đến công việc nhà cửa một chút. Ở nhà được vài tháng như vậy, thịnh linh bữa nay một mình bô nhà trốn đi, lại tới chùa cũ ở Trường-thanh, kêu chóng-tăng mà nói :

— Thầy của các ngươi lúc trước chính là ta đây.

Chóng-tăng nghĩ là thằng điện-khung nói láo, bèn ngó nhau mà cười.

Công-tử liền đem đầu đuôi câu chuyện đồi hòn mực xác, thuật cho họ nghe. Lại kể luôn mọi việc đã làm hồi còn tu-hành trong chùa này. Mọi việc nói trúng hết thầy, bấy giờ chóng-tăng mới tin. Họ để thầy nằm trên cái giường lúc trước và thờ kính như hồi sanh-tiền vậy.

Ít lâu, người nhà công-tử hay tin, nhiều lần cho ngựa xe lại rước về nhà, nhưng công-tử không chịu ngó tới. Cách một năm ngoài, bà vợ lại sai mấy tên người nhà tới chùa, đem nhiều đồ vật đến cho ;

song các thứ vàng lụa gi, công-tử đều từ chối không nhận món gi,

chỉ nhận lấy một cái áo may bằng vải bô mà thôi.

Sau trong ban bê công-tử, có

người lại chùa Trường-thanh chơi,

họ thấy công-tử báy giờ là người em đêm kinh cần, khác hẳn ngày xưa. Lạ nhứt là tuổi mới ba mươi, mà hổ nói chuyện là nói rõ ràng chuyện ngoài 80 năm trước.

VII

Hồ gâ chông cho con gái

HỌ Ân ở Lịch-thanh, làm chức thiên quan, (1) hồi còn nhỏ rất nghèo nhưng mà là người có gan dạ mưu trí lâm.

Trong làng ông có dinh-cơ của một nhà giàu sang cổ cựu, rộng tới mấy chục mẫu đất, mà nhà cửa lâu dài dựng lên đồ sộ liên tiếp nhau. Chỉ duy trong nhà thường thấy những chuyện quái gở, thành ra lầu nay bỏ hoang, không có người nào ở hết. Vì nhà cửa hoang phế lâu ngày, rồi lầu cỗ tự-do mọc lên u u tùm, coi vẻ u uất đê sơ, đến đổi giữa ban ngày, cũng chẳng ai dám bước cảng vò.

Bà nọ — lúc còn là học trò — ông cùng anh em bạn học ngồi uống rượu nói chuyện chơi ; có người nói rằng :

— Có anh nào că gan vồ trong nhà đó nằm ngủ một đêm, thi ca bợt anh em xin đậu tiền lại mời ăn mâm bẩm tiệc no say.

Ông vùng dậy, nói :

— Chuyện đó có khó khiếc gi, để tôi làm cho các anh coi.

Nói rồi tức thời ôm một chiếc chiếu ra đi. Anh em cùng đưa tới cửa, nói chơi rằng :

— Chúng tôi tạm dừng lại đây chờ anh, như vở trong nhà có thấy sự gì ghê sợ, thi là làng lên nghe !

Ông cười và đáp :

— Nếu gặp ma quỷ yêu hò gi thi tôi ném họng nó lôi ra làm chứng cho các anh thấy chờ.

Đoạn, ông mạnh bạo vò riết bên trong, thấy cổ mộc dây đường-chồng gai từ phía. Lúc bấy giờ có trảng dầu tháng, rồi bóng mập mờ, nhòe vạy có thể nhìn thấy cửa sổ được. Ông lén bước đi tới, vò tần trong nhà lầu phía sau, rồi leo lên trên dài vọng nguyệt, thấy chỗ này sạch sẽ dễ thương, hè trái chiếu ra ở đây mà ngồi : ngồi ra phía tây, mặt trăng hửu lặn rồi.

Ngồi một lúc lâu, chẳng thấy có sự gì lạ hết ; trong bụng ông cười thầm người ta phao truyền nhà này có ma quỷ là bậy. Ngồi chán rồi ông ném gối đầu trên cục đá, ngửa mặt lên trời, nhâm xem sao sáng. Một lát vừa thiêu thiêu muôn ngùi, thi nghe ở dưới lầu có tiếng giày bộp bộp bước lên ; ông giật đờ ngùi.

(I) Thiên quan (天官) là quan đứng đầu hàng bá quan, tức là Lại bộ thượng thư báy giờ.

(Còn nữa)

AI MUỐN HỌC CHỤP HÌNH

...với M. Antoine Giàu, chu nhà chụp hình Studio Antoine Giàu 45 Bd Bonnard Saigon, thi hãy mau lai báo quán Tân-Vân mà ghi tên mua một năm báo. Học chụp hình với M Antoine Giàu có nhiều đèn lợi bằng thập bội số tiền mua báo.

L'HOMME CHIC SHABILLE

CHEZ

Bayard Mod

TAILLEUR

CORDONNIER

CAO-NHƠN

TÍN-HƯNG

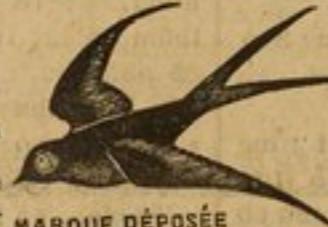
224 rue d'Espagne Saigon.

HƠN-DƯỢC-ĐƯỜNG

Gia truyền thần hiệu linh dược của ông thầy HƠN

Gốc & Chợ-quán đê lại chữa bệnh con lít và người lớn.

Sơ phát hành tại số nhà 74 (bis) rue Colonel Grimaud và tại Madame Tran-thi-Ý N. 45 Rue Aviateur Garros Saigon.



MARQUE DÉPOSÉE

NHIỀU NGƯỜI BỊ

PHÒNG-TÍCH

Dàn-ông dàn-bà sức yếu thường hay bị, khi cơm no, rượu say với ham tình dục hoặc khí ăn đi ngủ hay đi tắm ngay nên họ bệnh gọi là bệnh « PHÒNG-TÍCH ». Khi họ bệnh thấy đầy hơi tức e, tức ngực, cơm không muốn ăn, ăn xong hay ợ, thường đau bụng đau lưng, chân tay mỏi mệt, bị lâm nam sắc mặt vàng, da bụng giày.

Mỗi bình uống 1 liều, lầu 2, 3 liều ; uống không công phat, dùng bình át thay đê chậu hoặc khôi ngay.

Mỗi liều hai bát uống giá: 0\$40

VÙ-DINH-TÂN

178 Bis, Route Lachtray

HAIPHONG

Ấn-tú Kim-Tiên năm 1926.

Đại-lý trong Nam-kỳ: — Saigon

Thanh-Thanh 120 Bd de la Somme.

— Cholon Phùng-gia-Viên được-phòng. — Cantho Đại-Đông rue Tribunal. — Rachgia Nguyễn-ngọc-Thoại 3 rue d'Annam. — Baclieu Nguyễn-vân-Được Commerçant.

ĐẠI CÀI CÁCH ĐẠI CÀI CÁCH

Vì muốn chỉnh đốn lại thêm hoàn toàn ; vì muốn ở nơi thị tứ mà êm tinh ; vì muốn tiện đường giao-thiệp ; vì muốn vừa lòng nhiều ngài muôn như trên... mà kể từ ngày 1er Novembre 1934. S.T.H.V. mở rộng bureau giữa Saigon, đường d'Espagne số nhà 263. Qui ngài muốn hỏi điều gì xin do nơi đây rất tiện.... có bán sách về thần-học và ảo-thuật, về thời-manh dạy bằng thơ 9\$ — tối nhà 40\$ — bảo-kiết đến thành tài — có phòng thí-nghiệm — có dạy ảo-thuật nhiều trò rất quái lạ. Mỗi ngày thi bảy và chúa nhứt có diễn ảo-thuật cho xem khỏi mất tiền. Đó là một sự lạ lùng xưa nay ở Saigon mới có lần thứ nhứt... chúng ta nên dè ý.

Kính cáo

SIÊU-THẦN HỌC-VIỆN

263, Rue d'Espagne — Saigon

N.B. Kể từ ngày nay muốn hỏi đều chi cứ do adressee trên ấy.

THIỀN NGUYỄN HIỆU

82, Rue Vanner

THIỀN HOA HIỆU

122, Boulevard Bonard — Saigon

Bồn hiệu chuyên làm và bán các đồ vàng, bạc.

Thiên nghệ nhent hột xoàn, đồ nữ trang, dung kiều kim-thời.

Hình khắc trong báo này
đều làm tại tiệm:

Nguyễn-chí-Hòa

83, Catinat, Saigon, 83

Công-ty FORVIL



VÀ

Docteur PIERRE

Bán đủ các thứ dầu thơm

Savon rửa mặt

Nước súc miệng

Savon đánh răng

Phân

Bán sỉ và bán lẻ:

Dai-lý độc-quyền :

Indochine — Import

C. HUCHET

40 - 46, Rue Pellerin

SAIGON

PIERRE MẠNH

DENTISTE

Spécialiste des maladies de dent et prothèse, couronnes bridges et dentiers etc...

Chuyên trị răng đau và trồng răng dù cách theo y-khoa. Chữa răng đau cho học-sanh không tinh tiến.

Ngày chúa-nhụ: và thứ năm từ 9 giờ tới 11 giờ và 16 giờ

tới 18 giờ, trong 3 tháng, kể từ ngày 25 Octobre 1934.

286, Rue Paul Blanchy (en face de l'Eglise de Tandinh)

CAO-MIỀN

Một Việc Nghĩa Đáng Khen

Có hai vợ chồng một người mìn ở Ô-môn về bặt Cantho cùng với một đứa con lối 12 tuổi đi Vàng-trung (Stung Treng) để mua tre bè về bán. Đến nơi chưa kịp mua bán gì thì đã bị bệnh chanh nước, cã ba phải trở lòn về. Trong ba người, chỉ người chồng có phần đau nặng hơn nên khi vào xin năm điều trị tại đường Nam-vang được ba bốn ngày người vợ bé thấy chồng trở nặng thêm, biết không thể vào sống nỗi bèn nói với chồng để mình về Ô-môn kêu gọi lớn.

Trong lúc vợ nhỏ trở về kêu vợ lớn thì người vợ lớn ở nhà chẳng rõ vì một lẽ gì không an trong da, đã đi tuốc lên Vàng-trung kiểm chồng. Đến nơi nghe tin chồng đau phải về nhà thương Nam-vang rồi, người vợ lớn tức tốc trở lên Nam-vang. Đến nơi thì hỏi ơi! hơi thở của chồng chỉ còn trong giây phút..

Gặp mặt nhau bữa 13 Octobre 1934, vợ trông chồng chỉ khóc, chồng nhìn vợ với cặp mắt lờ đờ đượm hai hàng lệ, rồi thi từ từ nhảm hẫu lại! Lớn bé hai vợ vẫn chưa gặp nhau, mà đến nay người vợ thứ ấy đi đâu cũng không ai rõ, bao nhiêu tiền bạc của người quá vãng ở trong tay vợ bé giữ hết.

Đến khách quê người, túi không lưng trống, chỉ vợ lớn chỉ biết ôm thay chồng mà khóc than, chờ còn toan trống cây nơi ai. Chỉ ta muốn xin nhà đường đường cho cái quan tài để liệm chồng, nhưng mà khổn nỗi, chui theo luật lệ nhà nước, bẽ kẽ nào có đóng tiền phòng nằm nhà thương thì lại không được hưởng đặc

NHIỆT-THÀNH

Tinh-cảnh và địa-vị phụ-nữ Cao-miên không khác gì phụ-nữ ta là mấy. Từ lúc đầu xanh đến khi tóc bạc, người đàn-bà Cao-miên cũng phải trong vòng lè-giáo bó buộc như đàn-bà Việt-nam ta vậy.

Đến xứ Cao-miên, muốn biết phải « yếu » của họ, có nào còn con gái, kẻ nào đã có chồng, thi ta chỉ dòm xuống hai chon họ là có thể biết được. Chưa chồng, người gái Cao-miên deo hai cây kiêng cẳng, đến lúc có chồng dựa thân rồi thi hai cây kiêng cẳng ấy không còn nữa. Như thế là chỉ về bụng con gái nhà từ tết làm ăn, chờ nếu gặp gái nào chỉ deo có một cây kiêng cẳng

(Coi tiếp trang sau)

thì nên biết đó là hanh gái chơi bời, gái dì-đếm. Ấy cũng là chút biếu hiệu riêng cho người trai khỏi làm khi muộn tim vợ, người gái cũng nhờ đó để có chồng như tục trò ngược cùa sò của dân Chàm vậy.

Gái Cao-miên lớn lên độ chừng 14 hoặc mười lăm tuổi, nghĩa là lúc xuân tình bắt đầu phát động, theo như người minh thường kêu là con gái đến hồi trổ mả dò, thi theo phong-tục lập-quán xứ Mén, phải chịu cao đầu trọc một lần để tỏ ra mình là người lớn đã trải qua thời-kỳ « con nít » rồi.

Vì sao? Vì bọn này buôn

BỘN CHÀ CHÂU-GIANG CHẠY THUỐC RÈ

GIÓNG người mà khỉ xưa cũng có quốc, vương, thủy, thô, đã từng làm cho Cao-miên biết mặt, Nam-quốc kinh hồn, nay đã mất danh, mất tánh, chỉ còn có cái tên chà « Châu-giang ».

Một cõi sơn hà gấm vóc, lầy lừng nơi Cực Đông này, lúc bấy giờ còn nhiều cõi tích, nay rút lại có một làng, kêu là làng « Châu-giang ».

Châu-giang là tiếng người minh, kỳ thật bọn này tuy cũng đội mũ tròn binh như cái cách-son (casserole) mà không phải là người chà như người Án-dô.

Ấy là người Chàm, mà nói đến tên Chàm, ai ai cũng mơ màng trước trán một giọng người chèo chồng giỏi, chài lưới hay và nhứt là tinh thông về nghề chay thuốc rè.

CHẠY THUỐC RÈ

NÓI thi nói chay, vì sao mà chay? Một là vì thuốc lâu, (nghè trốn xâu lậu thuế) nghĩ cho người làm nghè ấy chưa dã được đi đứng thung dung như người thường. Số bắt buộc thi tất nhiên phải làm cho mau, mau thi phải chay.

Hai là người Chàm thiện về nghề chèo, không phải chèo như người minh, làm biếng, cầm chèo « xia » nước như trên con « xia » kèo. Cái này chèo mà chèo cả tay chèo, mình mày, bẽ dày một mái thi chiếc ghe đi vo vo, như chay vậy.

Cái tiếng « chay » mà người minh dùng đây tưởng cũng dủ chỉ rõ sự khó nhọc, mạo hiểm của cái nghè riêng của người Chàm. Nghè riêng thật, vì so cái gian-xão, người Chàm chưa ăn được người minh. Mà tại sao minh không làm nghè đó? Chất là minh kém cái tài chèo thôi.

BẮT ĐẦU

DEN tháng 7 aonam, nước vừa lên thi cái làng Chàm (làng Châu-giang) ở Châu-dốc ngồi qua, đã âm thầm, xao xuyến.

Bè ngoài, là di chài di lưới. Bè trong là chay thuốc rè. Tuy vậy trong mười ghe sáu soan di sông Lớn cũng có chín ghe biệt, một ghe không.

Thường thường ghe đậu tạm ở Cái-Côn (Rocakong) là một làng cách Nam-Vang chừng 30 cây số. Đề một người ở lại coi ghe, còn bao nhiêu thi lẩn lẩn rải rác trong ruộng, trong vườn, dò xem kỹ càng, để thương lượng với nhà trống thuốc.

Phân nhiều chū thuốc đều thích buôn bán voi bọn này. Có người có bao thieu thuốc, cũng tích trữ để dành để bán cho chúng nó mà thôi.

bán rất rách rẻ, việc buôn bán trong chò mờ tối vẫn vắng, chò đồng không mông quạnh mà không hề khi nào sai chạy một xu, hay là ke re cắt rất từ đồng.

Giá cả trả xong thì họ gói thuốc lại, vò bao ràng buộc thiệt kỹ cang giao cho chủ chò đến chò nào đó thì chòng tiền ngay.

Đêm khuya hai ghe hiệp nhau tại chò ước hẹn, bên chò thuốc, bên lấy tiền, xong xuôi rồi ai về đường nấy, sở Thương-chánh nào dè.

GHE CHỞ THUỐC

GHE của người Chàm chay thuốc rè đều đóng theo kiểu ghe đua nghĩa là thong lường và nhẹ chèo vô cùng. Tuy hình dáng mồng mảnh những sức vận tải, ghe ta không

ăn được. Ghe lường cở thường chở nặng không dưới 20 tạ.

Còn nghè chèo thì khôi nói. Ghe chở thế ấy mà chừng 8 chèo. 8 người chèo tài thiết là tay thiện nghè, dã giỏi về nghè chèo, nghè lội, nghè lăng mà la còn mạnh dạn, cam dám, khỉ hử sự ứng biến rất hay.

Lúc xưa chà có canot hơi nhiều như bây giờ, mỗi viên chủ sự (douanier) mỗi lần đi tuần, đi ghe không mà phải 12 chèo. Gặp lui này, 12 chèo mà chèo ghe không cũng rượt không kịp 8 chèo của chúng nó (mà chèo ghe nặng).

Đến lúc bấy giờ chò phiền phứt nhứt của chúng nó là khỉ gấp canot của sở Thương-chánh. Nhưng canot kiêuacock hành kia còn họa may bất đồng. Canot kiêu thường thi chay không kịp là sự dã dàn; còn ghe thi chẳng khôi làm trò cười cho chúng nó hô. Trừ

người Chàm ra đỡ ai chèo cho iai dân Chàm mà dân Chàm lại ít người chịu giúp việc cho sở Đoan.

Đọc theo bờ sông Cửu-long các viên chủ sự đều có tàu

kiều nhẹ cã, dễ mà tiêu trừ bợn này. Mỗi năm nhà nước vì bợn này mà mất thuế có số muôn.

Giá thuốc rè mua tại chò là 7 p. một tạ. Đem đóng thuế thì một tạ 18 p. cộng là 25 p. Đem bán ra dầu có lời cũng là lời ít. Khỏi 18 p. bạc thuế thì bán rẻ gi cũng lời nhiều.

Một ghe thuốc mà chay khổ cái lười của sở Thương-chánh bùa giáng là mất của nhà nước 360 p. bạc thuế. Bởi vậy cho nên từ Cao-ché (Kratie) đến Nam-vang các viên chủ sự ngày đêm sot sắng thi hành phận sự.

Nhứt là ban đêm có Canot rảo theo mấy nơi vẫn vắng. Bọn Chàm thường đậu theo mấy lùm cây dừa mé rừng để dè bẽ ăn thuốc của dân Thổ ở trong lơ (brousse) đợi ra bán cho họ.

Nhiều khi muốn được thuốc tốt mà giá lại nhẹ hơn nhiều, họ phải mạo hiểm băng rừng mà vò lậu trong sôc. Họ giả dạng thợ săn, bên mình khi nào cũng có một cây đoán dao thiêt bén, để phòng thủ dữ, bọn ăn cướp rừng bay lâm côn hưu sự.

Cái sợ nhứt là bọn lính « doan » vì bọn này có súng ống, doan dao dầu giòi đến dầu cũng thua súng, nên lâm khi phải chịu túm óc cả phòn giữa rừng. Mà cũng có khi bọn này dã tâm, thử lúc linh hờ cơ, mồi mệt, chụp doan dao thích càng vào lính mà tầu thoát.

Làm lính « doan » ở xíu này thật là nguy hiểm. Phải cảng vào chốn ma thiên nước độc, có khi phải ăn úp cả tuần để mà dọ lối về, đường đi của chúng.

Ngoài sự rủi ro nói trên, lính thường hay lâm bệnh sốt rét, phải bỏ mình. Nhưng nếu bắt được đồ lậu thì phần ban thưởng cũng khá to, vì vậy mà họ vẫn vui lòng với phản sự. (Còn tiếp) NGÔN-TRUNG

Nghé có một chú linh Thổ dài 1 tốp tù di làm, thờ or làm sao « khuya » hét hai trại. Một tên bắt lại đứng, một tên thi nhò thấy cái xe kéo bỗ không nhảy lại thô gọng chạy đi. Chú linh thấy mà không dè.

Thấy hội Etincelle rán súc quá, còn có 8 người (3 người bị bệnh) mà cũng thua Grenade hết ba bàn. Chúng nào hết chơi người thi An-nam mới tròng ăn, còn chơi người An-nam phải chịu.

Nghé rằng trưa bữa 14 Octobre có ien thư bạc B. T. K. gốc gác ở Sader, khi không đương làm phát một trận ho ngất, thô huyết tử trần. Từ cổ vò thản chỉ chờ người nhà lên mới mong được an táng. Tôi nghiệp thay.

THUẬN-PHONG

Mua năm TÂN-VĂN
có rất nhiều điều lợi

Phụ-nữ Cao-miên

(Tiếp theo trang 13)

Rồi từ đó tóc phải để dài luôn đến khi có chồng.

Sau khi có chồng tùy ý người gái muốn để tự nhiên thì để, hay muốn hớt cựu thì hớt. Còn cái ngực của phụ-nữ Cao-miên, thì họ không giống như nhiều chị em ta mà như là đàn-bà Trung-hoa có tục nịnh vú lại chắc cứng, coi bức bối nặng-nè khó chịu; họ cứ đeo nòng tự-nhiên.

Phong-tục Cao-miên cũng bắt đầu buộc con gái phải quanh quần xò bếp như gái ta, mà đến việc vợ chồng cũng không bình-tắng nữa. Người đàn-ông Cao-miên được cưới năm ba vợ một lần, chờ đàn-bà thi cũng chỉ được phép có một chồng thôi.

Khi về nhà chồng, phải chịu dưới quyền chồng như phong-tục xứ ta. Có lẽ họ còn khổ hơn nữa, vì hè người đàn bà có chồng mà muốn về thăm cha mẹ mình, nếu anh chồng không cho phép thì không khí nào được di, dù cho cách năm bảy năm không thấy mặt cha mẹ cũng vậy.

Từ ngày có nạn kinh-tế khủng-hoảng, xem ra địa-vị phụ-nữ bỗn-xứ có chiều thay đổi dù mọi phương-diện: Tập-tục, sanh-hoạt...

Không thấy không nghe họ hô hào những giải-phóng, tự-do và chúc-nghiệp độc-lập gì mà tự-nhiên ở diệu-kien kinh-te bắt buộc phụ-nữ Cao-miên phải không thể tuân theo phong-tục tập quán như xưa nay; rồi mình thấy họ cũng giải-phóng, tự-do chúc-nghiệp như phụ-nữ ta vậy.

Tục xưa deo kiêng cảng, để tóc lúc còn là con gái, thì nay đường như không còn bao nhiêu người noi theo. Đến như tục bắt buộc con gái không được khỏi nhà, nay cũng không còn thấy gắt gao gì mấy, có còn chẳng là chỉ ở những nhà giàu sang quyền qui mà thôi.

Phụ-nữ Cao-miên ngày nay

vì cái hoàn-canh sanh hoat của cha, anh, chồng, con, mỗi ngày một thêm khó, thành thử chính họ cũng buộc mình bước vào trường tranh-dấu, trước là giúp cha, anh, chồng, con, sau nữa là nuôi lũy thân minh. Hiện nay, rải rác các sở nhà nước như ty giáo-huấn, sở vệ-sanh đều có phụ-nữ bỗn-xứ giúp việc. Ngoài những cô dể, cô giáo ra, ta còn thấy có đứng bán ở các cửa hàng lớn như « Petit Paris », cô khâu-dầm, cô bồi, cô vú, hoặc những công việc về sức lực thì cũng có chọn phụ-nữ Cao-miên bước vào như ở hàng-gon, nhà dệt, tiệm rượu (sứ-ve) vân vân.... Còn nói gì số chị em phụ-nữ mua gánh, bán dội hoặc dọc theo các đường trong chau-thanh, hoặc ngồi tại chợ, thì số ấy vẫn chiếm phần nhứt trên đường chuc-nghiệp phụ-nữ bỗn-xứ.

Về phương-diện vật-chất phụ-nữ Cao-miên không kém gì chị em ta bao nhiêu. Hiện nay tại Nam-vang ta vẫn thấy hàng ngày chị em Cao-miên cũng giày cao gót, cũng bôp đầm cầm tay, cũng hàng Tây, lanh-Tàu, cũng hớt cựu tóc với má phấn môi son... Có lẽ chị em Cao-miên còn hơn chị em ta về chò lấy chồng ngoại-quốc. Ngoài ra lấy chồng dân Pháp, dân Án, dân Việt-nam, chị em Cao-miên thích lấy dân Triều-châu nhứt. Ở Nam-vang cái số đàn-bà Cao-miên làm vợ dân Triều nhiều lắm. Anh Triều cưới đàn-bà Cao-miên hễ sanh ra con gái thì chỉ gả cho dân Triều, chờ không chịu gả cho người bỗn-thờ.

Nói đây là nói số đông phụ-nữ tân-tiến ở tại Nam-vang hoặc chung quanh chau-thanh ấy, chờ đợi da số phụ-nữ bỗn-xứ miệt thôn quê rầy bái cũng vẫn còn chậm chạp quê mùa chưa thấy phong-trao vân-minh có ánh-huống đến họ là bao!

CHÁNH THIỆN

Lời Minh Tạ

Sí-Lao-Bồ-Tạng-Hoàn ? ?

Chẳng có chi làm cho tôi vui lòng tại thi hồn là ; yếu tròn nên mạnh, bệnh tròn nên lành... Nói đâu gi bá con anh em bảy tám năm trở lại đây, tôi mảng đưa chen trong cuộc thương trường, dậy sớm thức khuya lao tâm nhọc tri hình thù một ngày gầy ốm tức ngực đau lưng, ngày ho một vài tiếng hay thảo thảo một ăn ngủ không yên.

Má đã hết sức tăm thây tăm thuốc có dùng nhiều hiệu thuốc bồ trót bấy lâu nhưng bao giờ cũng không được thấy hiệu quả ! Mỗi năm tháng nào trong mình được khoẻ mạnh, ăn ngon ngủ ngon hình thể trang kiện có da, có thịt là tôi chỉ nhớ có một thứ thuốc (Sí-Lao-Bồ-Tạng-Hoàn) của nhà thuốc Tạo-Nhơn-Dường govap Giadin. Thật tôi hết lòng da tạ lương-y Annam ta là ông Trường-Minh - Y nhà chuyên-môn tảo, luyện chế Giao-Thực cho nên món thuốc Sí-Lao-Bồ-Tạng-Hoàn mới được chất bồ lao hay rất đáng khen, thuốc bồ lao, thật đại tài... tôi hằng nhớ câu: «cốt vĩ nhục-chi ; từ vĩ sanh-chi».

Một lần thứ nhứt
ở Nam-vang ::

TRƯỜNG

Institution Khmère

94, Rue Prince Sothéavong
Thầy hay — Dạy giỏi
Rành nghề
Có lớp 1ère Année



TẠO NHƠN Hài Văn

TRÀ LỜI EM TRẦN-VĂN-TIỀN

Thơ em đã đến tay qua,
Rõ-ràng ai đã mở ra xem rồi.
Min-cười, qua cũng chịu thôi.
Bây giờ hầy nói vài lời em nghe :
— Cao-giấy là một cái nghè,
Nếu không « chật-lột » chẳng hè
cố xu.
Qua, tuy không phải thầy tu,
Nhưng không làm thói hạ-lưu bao
giờ.
Phải chăng là óc em khờ?
Cho nên ý-nghĩ lơ-mơ thế nào :
Hãy tin ở đức cần-lao,
Chớ nghè viết mướn làm giàu
được ai?

Thảm em, thảm cù bắc cai,
Vợ chồng còn cái ngày ngày an-vui
Bản-buôn : lời một lõi mười,
Kiếp này không khâ, nhở trời
kiếp sao.
miễn là ai nấy đừng đau...

Stungtreng ! buồn lâm em ơi !
Tôi gi em muốn lên chơi, bực
minh.
Vi như chán cảnh chau-thanh,
Thi lên đây ở với anh, ngại gi.

LÊ-VĂN-CHÍNH

Đua xe máy tính giờ

Người Cao-miên Van-Leng
đoạt chức vô địch hạng tài tử

Thứ hai rồi có cuộc đua tính giờ trên con đường dài 96 cây số.

Kết cuộc Van-Leng người Cao-miên đoạt giải nhứt, chạy trong 2 giờ 51 phút 5 sao.

2e Pierre Chanh 2 giờ, 55 phút 58 sao.

3e Migol 2 giờ 59 phút 5 sao.

4e Calippe 3 giờ 2 phút 3 sao.

5e Lâm 3 giờ 2 phút 34 sao.

6e Bộ 3 giờ 12 phút 18 sao.

Van-Leng nhờ leo dốc giỏi
nên moi đoạt được giải.



Bình thủy tại con trè

Ban đầu mủ vàng đặc, sau lần lần lợn cợn trắng, nhúc nhối khó chịu, sau khoé tay sưng đỏ. Hiện nay đứa trẻ đau nặng. Ai biết thuốc làm phước chỉ giùm (Nguyễn-hữu-Thub Chemins de fer Saigon).

Đồng nghiệp mới

Ngoài Bắc mới xuất bản ba tờ báo mới : Trung-Tâm, Nhơn-Loại và Pour la jeunesse. Tờ Pour la jeunesse là tờ báo sự-phạm đề cho học trò sơ-học và cao-dâng tiểu-học.

Vậy có lời mắng ba bạn đồng-nghiệp.

Tin buồn

Mới hay tin rằng, bà thân của ông Huyện Trần-văn-Phép sở tạo tác. Ppenh mới từ trần hôm ngày 19-10-34, vì tinh quen biết tôi xin có đôi lời chia buồn cùng Trần đại nhân và tang quyến.

VƯƠNG-NGỌC-CHÁNH

VIỄN ĐÔNG LẬP BỘN

Filiiale de la SEQUANAISE DE PARIS

Hội nặc danh Lập-bộn Lang-sa vốn bốn triệu quan, Một phần tư đã đóng rồi. Chịu quyền chánh-phủ Toàn-quyền Đông-Pháp kiêm-soát

Hội-quán tại Hà-nội, đường Paul Bert số 32

Giá vé tháp nói số 892 R. C. Hanoi 419

Phòng Quản-ly Saigon đường Boulevard Charner N. 68

Giá vé tháp nói số 1099

Những số trúng kỳ thứ Mười lăm Octobre 1934

Xổ ngày 30 tháng Octobre tại Hội Quán Hanoi, số 32, đường Paul Bert. Do ông MEYRIGNAC chủ tọa, có ông PECLAIRE và ông BÙU-TẤT, thị trưởng, ba ông này đều có mua phiếu của hội, và có quan Thanh-trà coi về hội Lập-Bộn Bắc-kỳ, và miếng bắc xí Trung-kỳ

Số tiền hồi vốn trong { Bạc mặt: \$ 56.300 } 76.100\$
14 kỳ xổ số đầu: { Phiếu: \$ 19.800 }

Những phiếu biển trong giấy xổ
số này đựng hồi vốn hay miếng { Bạc mặt: \$ 4.900 } 6.400\$
góp, đều đựng lanh túc thi: { Phiếu: \$ 1.500 }

SỐ TRÚNG	NHỮNG NGƯỜI TRÚNG SỐ	Số tiền được lãnh
----------	----------------------	----------------------

22758	Xổ số thứ nhứt bộ phận Ông TRƯƠNG-VĂN-LUẬN ở Hai-phong	1000 \$
	Xổ số thứ nhì: Ông NGUYỄN VĂN	
	Số xổ ra tại bánh xe 1.088 1.023 0.665 1.230 2.226 0.3801 1.057 2.514 0.579	
1088	Ông CREVOST FERNAND, Saigon.....	1000 \$
4023 A	Ông LÊ-VĂN-VĨNH, Saigon.....	500
6665 A	Ông HUYNH-VĂN-HAI, Saigon	500
10280	Ông Georges HUNGENIN, Haiphong...	1000
14326	Ông TRANG-GIANG, Quinhon	200
19057	Ông FIDELIS, Saigon	500
28514	Ông DUONG, Hải-duong	200
	(Chưa có người mua)	

	Xổ số thứ ba: Ông PHẠM-VĂN-PHÚỚC, Saigon.....	600 \$
4032 B:	Bà NGUYỄN - THỊ - NAM, Gòvấp....	102.40
11770	Ông HUYNH - NGUYỄN, Nha-trang...	102
13884	Ông TU - VĂN - PHÚỚC, Sadec.....	102
15174	Ông HOÀNG-VĂN-DƯƠNG, Haiphong..	100.80
20513	Ông TANG-YURAL, Hanoi	100.80
21987	Ông DUONG, Hải-duong	100.80
28412	(Chưa có người mua)	200

Những số 4.023 B — 6665 B — 15.380 — 1.466 — 4.302 A — 8.530 không có đóng tiền tháng nên không được dự những cuộc xổ số trên đây.

Cuộc xổ số kỳ tới định nhầm ngày thứ năm 29 Novembre, 9 giờ ban mai, tại phòng Quản-ly Saigon, 68, Bd Charnier. Số tiền hồi vốn bộ phận nhứt định trong tháng Novembre là:

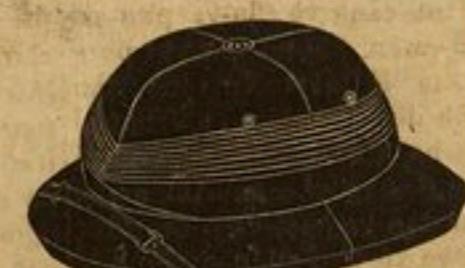
5.000 \$ về phiếu 1.000 \$
2.500 " 500 "
1.000 " 200 "

XIN LUU Ý: Hội cần dùng nhiều người Đại-ly có đủ tư-cách

NÓN

AU

COQ D'ANNAM



Dày
Đồng-Chí
tốt mà rẻ

Đương chờ quý ông quý bà

Ở đường Bonnard số 108, SAIGON

PHỤ NỮ'

NỮ-GIỚI VỐI CẢM TÌNH VĂN-CHƯƠNG



Khi viết bài này tôi cũng tự biết mình khôi óc còn non nớt, trí thức vẫn hẹp hòi, sao dám bạo gan bàn về văn-chương?

Văn-chương là cái đặc sắc của Hóá-công ban riêng cho những người cao-thượng phàm - bình thường-thức. Người viết ra đây chưa phai là hạng ấy, thi viết ra sao cho khôi thet thùng.

Nhưng bởi vì quá cảm với văn mà quên sự sút sè, dè tö mối cảm văn-chương với ai ai đã xem qua cho vậy!

Một áng danh văn, một câu chuyện thú, tay cầm quyền sách nhìn vào mày nét đèn đèn, nét ấy có gì đâu, ta cũng có thể tạo ra mày nét ấy được. Nhưng tại sao lại mơ - màng tưởng tượng mà đặt mình vào địa-vị khách hàng quan trọng truyện, mục-dịch cuộc bi, oan, ly, hiệp của họ, rồi thi cung sút-sùi, xót mướn, thương vay, té ra mối văn-vợ trong truyện đều là Mộng cả, mà chính minh đây mới thật văn-vợ...

Xem những câu văn ni-non -déo-dắt, hay câu thơ thanh tú thảm-trầm, tưởng chừng như suối chảy thông reo, những tình cảm phảng-phất bên ngoài, nhẹ-nhang vào tận cõi lòng, như say như đắm, rồi ta lại vui sướng mà tự dẽ minh vào địa vị nhân-vật trong truyện, mà ngày mà ngất trong chốc lát....

Đuối theo mộng tưởng: Vết vã cũng cam, khô sờ cưng cam, cõi mà... gắng mà di....

Mỗi liên cảm đã sâu xa đến thế, thì người với văn-mặt thiết biết dường nào, nhưng mà, vẫn cũng là văn, tại sao ta xem truyện Tàu, chẳng có ý vị nồng-nàng như thế, Trung, hiểu, tiết, nghĩa, truyện Tàu có đủ, ai ai cũng công-nhận làm vậy, nhưng kinh thi có kinh, mà lòng vẫn không yêu, không yêu một cách ngầm-ngầm như văn Tây vậy? Hay nói rõ hơn là ta yêu sách văn ta.

Văn ta là giống chữ rất nghèo, nhưng từ ngày làn sóng Mỹ Âu lấn tới, phong trào làng - mạn truyền sang, thi Quốc-Văn cũng vì đó mà thay đổi theo ánh sáng mới - chờ không mò phỏng của Tàu như xưa nữa. Ánh hưởng tinh thần cũng tùy theo trào lưu mà tần tới, thi sự mò phỏng eù rich kia, cũng tùy theo tri thức mà xóa đi. Huống chi chúng ta là giống người dễ hiểu mau nghe, nên chỉ không bao lâu mà văn ta đã niềm nở tinh thần Tây học nhiều.

NEM NUÓNG

TRUNG-XUÂN
Ở đại-lộ số 26 Galliéni
(gần gare Arras)

Đến ăn trưa ngô trong muôn mốt, trót hai năm trường, nên kể từ 15 Octobre tới 31 Décembre, mỗi buổi chiều từ 6 giờ đến 8 giờ sẽ hiển khôn cho chị em phụ-nữ (khách của bồn hiệu), một món thuế nước, trị chung Bạch - Đái - Hả (huyết tráng).

Cùng các vị mua báo chưa trả tiền

Xin mua mau gởi trả tiền báo để bồn-báo khỏi phải nhờ nhà dày thép đòi hỏi hao tổn. Rất cảm ơn.

Cứu thê nǚ nguyên-nhung



Ở Âu-Mỹ có đạo binh gọi là đạo binh Cứu-thê (Armée du Salut) chuyên việc di bố-thi giúp đỡ người nghèo.

Cách tổ-chức có phầm-hàm trật-tự như nhà binh, trên đầu hết có môt vi thượng-tướng cai-quản.

Mới đây, đạo binh Cứu-thê có cuộc thay đổi nguyên-soái. Bà Evangeline Booth (hình trên đây) năm nay 68 tuổi và chính là con gái ông William Booth, nhà sáng lập Dao binh Cứu-thê, đã được công-cử làm thượng-tướng.

Bà này từ năm 12 tuổi đã hiến thân vào việc từ-thiện rồi, nay được cái địa vị chủ-soái này thật là xứng đáng lắm.

Luôn dịp xin mời quý ông bước qua tiệm may

TÂN-TÍN-THÀNH
có dù thử Serge, Tussor, Palbech. Cắt khéo, may kỹ, giá phai chăng. Thiệt một chò đáng tin cậy của quý ngài.

Bazar TÂN-TIẾN
TÂN-TÍN-THÀNH
86-88, Bd de la Somme
SAIGON

TINH HẠN

N. 1.— Một mình gõ đầu trê một cái trường rất xa thành thị, Diệp - Lâm muốn giao thiệp với một chị em bạn nào ở chò để học khôn thêm. Chị nào làm ơn gõ cho bót « phèn » giùm cho em, em cảm ơn lắm và cũng xin mượn mực này làm trung gian. D.L.

N. 2.— Chị em nào muốn thông tin qua lại với Nữ-Sơn-Vương dè mà bắn bạc việc đời thi N.S.V. rất lấy làm hàn hạnh. Cha mẹ N.S.V. có một cái nhà ở bên triền núi nên N.S.V. chưa hề thấy sống thấy biển, rất muốn làm quen với một chị nào ở miệt trời xanh nước biếc đặng trao đổi ý tưởng chơi.

N.S.V.

N. 3.— Tôi ở trong chau-thanh một tinh nhô, cha tôi làm Huyện ở tòa bồ. Mới thời học rồi buồn quá. Mà vì cha mẹ tôi cảm theo đám chí em giải phóng, sợ thất rồi thành ra phỏng túng nên tôi muốn làm quen với một chị nào khéo léo chỉ cho việc nữ công trong khi rảnh. Lê-Hà

Lời Bán Giá

Bên Huế-kỳ cái ghế Tông-Trưởng bộ Lao-Động do một người đàn bà chiếm giữ: cô Perkins.

Cô tông-trưởng Perkins siêng năng hết sức mà lại có tánh quá nghiêm nghị. Tổng-thống Franklin Roosevelt rất trọng tài cô. Một hôm, Ngài đánh điện thoại với cô. Cô hỏi:

— Ai ở đầu giây đó?

— Tôi là Frank đây (Frank là Franklin tên tộc của tổng-thống, Bên Âu Mỹ, chỉ có trong chò chỉ thân với nhau mới xưng hô bằng tên tộc).

Cô Perkins trả lời:

— Tôi không hề có quen với ai tên đó cũ (ý có không chịu cho tổng-thống đổi dãi với mình một cách quá thân mật như vậy).

Sự tị hềm của cô Perkins đáng khen lắm.

❖

Sách nhỏ có câu: « Qua diễn bất nạp lý, lý hạ bất chính quan » (Qua ruộng dưa không súp dép, đi dưới cây lý không súp mũ), chính đẽ dạy người ở đời phải biết tránh sự hiềm nghi. Cô Perkins có đọc sách tau không?

Cô có đọc không thời không rõ, chờ hiện nay trong hàng thương lưu ta, rất có nhiều bạn gái không kẽ sụ hiềm nghi gì cả. Đi với trai tối ngày sáng sớm, chèo kẽ lời thị phi thiên hạ.

Đã gọi rằng thị phi thời

cũng khi trúng khi trật, nhưng lữa đẽ gần rơm cũng khó cho nó không bắt cháy lâm. Có nhiều ông phán làm việc nhà nước bị đồi lên trên Léo, ở đó một đồi năm thi không sao, (đó cũng là đỗ có nghị lực rồi) chờ ở năm ba năm thi đã thấy họ lấy vợ Léo sanh con đẽ cái bón bàng rồi. Tiêu-Nguyệt



Contre les périls du sevrage

OVOMALTINE
ALIMENT NATUREL TONIQUE

aide à la croissance

L'OVOMALTINE n'est pas un simple cacao composé. Elle concentre sous forme de paillettes homogènes solubles tous les éléments pour la formation des os, des muscles et du sang : hydrates de carbone, phosphates, sels minéraux, graisse etc., extraits scientifiquement du malt (orge germée), du lait, du jaune d'œuf, traités à l'état frais et aromatisés de cacao.

Ly dị! Ly dị!

dá n xài 1.500p. thi vợ chồng xa nhau.

Tại Reno, một năm được 4.000 đám ly dị, lợi 60 triệu quan. Dân số thành ấy có 18.000 người, mỗi người nhờ được 3 300 quan tiền ly dị mỗi năm. 50 nhà hàng, 35 tiệm trang sức, 120 trang-sư và số ít thầy coi tướng nhờ ly dị mà sống. Lúc nào ở đó cũng có 3.000 người tùng ngũ luôn luôn.

Người xưa, vợ luột rau lè không chin ly dị còn có lý hơn nhiều.

X. Y. Z. dịch

Ai muốn đặng đồng-hồ rất xinh đẹp, thi háy kiếm con niêm nhà đúc thép đã đóng dấu rồi, (timbre poste oblitérés), bắt luận là thứ 5 xu, 4 xu, 2 xu, 1 xu, ván ván, cứ 1000 con, thi đồi đặng một cái đồng-hồ đúc bằn giấy (Pendulette, très belle forme, en gabarillit).

Viết thơ cho M. Vương-Hoa, Inspecteur de l'Extrême-Orient capitalisation, 68 Bd Charner Saigon.

Tiệm Thanh Thanh lúc này chưng nhiều thứ sách Bắc sướng quá! bộ tiểu thuyết Cố lầu mộng của ông Angac Am Tô liêm Sơn. Võ Nhât, võ lầu, võ ta, các thứ sách thuốc của Nhật-Nam thư-quán: bộ La-nh-ngữ-toại ngữ, những áng văn hag của Nam-ký, áng là không kẽ Hán-việt tư liệu, Hán-việt-thâu ngử và sách Giáo khoa của nhà in Mỹ thang là nay thứ sách đã giao đại lý đặc quyền cho Thanh Thanh.

30 NGÀY XA XÚ'

Của TUYẾT-HOA

Kinh gởi chị NGỌC-TRINH

Cây đèn chay tàn rồi tắt; chúng em bảy giờ phải ở trong cảnh tối tăm, phải chờ hời lâu mới đợi được cây đèn khác. Trong hang thật tối, ngứa bàn tay cũng không thấy dạng mờ mờ. Chúng em phải mò mò kiếm được nhau. Cảnh thật im lìm. Một tiếng nói là làm rền hết cả hang. Đèn cháy lên chúng em lại đi nữa. Chúng em chỉ biết đi theo người dẫn lối. Cứ nhầm mắt đi càng, khó mặc người muốn dắt đi đâu thì dắt. Thật vậy, mây màng của chúng em đều trong tay người cõi. May là gặp người chân chính tu hành; chờ nếu gặp kẻ cuồng sơn thi còn chi là mây mảnh dào thơ liêu yếu. Bấy giờ ngồi đèn lâm khi em còn phải ràng mình. Không biết sao hồi ấy chúng em bạo dạn quá.

Ông thầy dắt chúng em đi xem Phật nõi, tự nhiên trong đá nồi ra rất giống hình ông Phật? Xem dòn năm dây, ấy là trên vách núi, đá nồi năm lằn đường như năm sợi dây. Lấy đá khó vào mỗi dây thi nghe mỗi tiếng khác nhau. Xong lại đi xem lầu chuông, lầu trống. Trong một kẽ núi, ở dưới là một lóm đất bằng, lấy hòn đá nện mạnh lên, tiếng vang cũng như tiếng trống. Ngó lên trên thấy một hòn đá đường như ở trên thông xuống và hơi giống hình cái chuông. Đánh vò cái chuông già ấy nghe kêu boong boong đường tiếng chuông chùa vậy. Gần đấy có một vũng nước, bao xung quanh là một lớp đá mỏng. Nước trong khe mát lạnh, sâu chỉ gõi đáy là giếng tiên. Giếng này mùa mưa mới có nước, qua mùa nắng thi khô rang. Ông thầy lai dàn đi xem bình bông bằng đá. Ở trong một kẽ núi hẹp hòi, đá nồi lên giống bình một cái bình, trong đấy có cẩm một cây hoa toàn bằng đá.

Chúng em noi theo đường cũ trở ra lựa một chỗ để ngồi rồi dọn đồ ra ăn. Chỗ này cũng có nồi lên một ông Phật. Người ta bèn lấy thiết che

làm cái nhà nhỏ chỗ để ông tránh nắng dut mưa. Hang núi này thật luôn luôn lộn xộn; Nếu bảy giờ có ai bảo em dắt đi, thi em sẽ thú thật là không còn nhớ đường nో nào cũ. Mà thử bảo một người vào hang trốn rồi cho mười người tìm ác cũng không thể được.

Án xong đồng trở xuống núi. Bản này chúng em đi ngã khác. Ngã này ít người dẽ bước đến, nên đá vẫn còn chôn chồm. Cứ mỗi một bước bước lên là đau đớn cõi bàn chòn. Nhưng không dám mang guốc vì e trót té mà không khỏi lở đầu xuề mặt. Phải biết trước như thế này, thi đem giày cao su theo mang, đâu có đến nồng nỗi ấy.

Nghe ông thầy nói: « Ở trên chót núi còn có mồi chô phong cành rất hung vĩ thanh tú. Nơi ấy lại có bàn cờ bằng đá của Tiên chơi và có những hột đá nhỏ ấy là linh đơn của Tiên. Ai lượm được vật báu ấy đem về mài nồng trong khi bình hoan rất linh nghiệm » Em muốn được lên viếng nơi ấy, nhưng ông thầy nói đường rất khó đi và nguy hiểm bằng mấy đường này nữa: Chị N. L. có tánh nhác, nên cũng cản không cho đi. Thầy ai nấy không bằng lòng, không iê minh nài nỉ. Thời thi phải chịu thất vọng. Nghe nói chỗ núi Đá-dựng tương truyền ngày xưa là biển, về sau nồi đã lên thành núi nên người ta gọi là Đá-dựng ».

Lúc trở về nước ruộng ròng bớt. Vì muốn tránh

nắng, chúng em di rất nhanh. Thình lình đưa tiếu đồng đi trước bị sụp chon té nhào quăng giò ra xa lắc. — Ở giận ai thế hờ em? Câu hỏi khôi hài của chị N.H. thật dòn, chúng em đều cười rõ. Rồi lại cười, cười mãi, tiếng cười dòn dẽo của mây tăm linh hồn ngày thơ hòa lẫn với tiếng chim kêu, làm náo động cả đồng ruộng vắng.

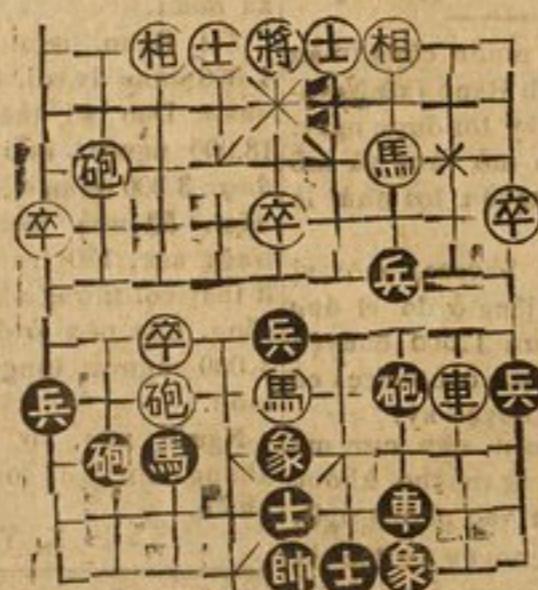
Ra đến Thạch-dòng trời đã nắng chan chan. Đường lên băng thẳng dẽ di. Xe hơi chạy lên tới động cũng được. Ở xa dòn thấy Thạch-dòng là một quả núi đá bé nhỏ; nhưng vỏ trong thi tâm phỏng và rộng rái lầm. Có một ông thầy tu chiếm cứ núi này dã lâu và sắp đặt trong động có trại. Trước cửa động trên cao có hòn đá de ra. Trong hòn đá ấy có một thứ nước rất trong cứ rì rả chảy. Ở đây hứng nước này dễ uống. Nước ấy bốn mùa cứ chảy hoài. Dầu trời nắng gắt cũng vậy nhưng chảy ít hơn mà thôi. Chung quanh núi, những chỗ đất bằng, có trồng rất nhiều cây trái, mà nhiều nhất là cau và chuối...

Chúng em đi luồn trong động. Chị N. H. nói: « Động này có một đường lên trời và một đường xuống âm phủ. Đường xuống địa phủ trước kia là một cái hang sâu thẳm nhưng bảy giờ đã lắp lại rồi. Vì có lần dắt tội nhơn lên đây làm việc, có một tội nhơu cuộc muôn thoát thân nên chun nấp xuống đấy rồi biệt tích. Người ta đã hết sức kiểm tìm nhưng không được. Có người bảo, có lẻ dưới hang ấy có một con ác thú, đã ăn thịt người tội ấy rồi. Sau, người ta vẽ mặt quí trên một trái dừa khô rồi thả xuống hang. Có người lười cá ngoài biển lại lượm được ». Nếu quả thật vậy thi hang này ăn luồn đến ngoài biều lận.

(Còn tiếp)

CỜ TƯỚNG

IV.—THẾ CỜ « Xích-bích đại chiến »



(QUÂN TRẮNG ĐI TRƯỚC)

Giải thế cờ: « Mục đồng dao chí... »

(TRẮNG ĐI TRƯỚC)

Pháo 2 tấn 4 — Sĩ 6 tấn 5 — Pháo 2 thổi 5 — Sĩ 5 thổi 6 — Pháo 2 binh 5 — Mã 5 tấn 7 — Chốt 6 binh 5 (chốt trên) — Mã 7 tấn 5 — Chốt 6 tấn 1 (ân pháo) — Tướng 5 tấn 1 — Xe 1 thổi 1 — (Đen thua).

Trong số tôi sẽ biên tên dù chư-vi đáp trả. Nhơn thuế thương chánh nặng quá, máy chụp hình thường không mua được nên xin những vị đáp trả theo điều lệ 5 lần bón-báo sẽ hiện cho 1 jeu Ping-pong (ở xa xin gởi đến 5 cái làm sở phi port et imballage vi sự gởi đồ thường nhà báo giao cho 1 vị thương-gia lô giüm).

« Adam Mode » CHÍ-TRƯỞNG

TAILLEUR 18 RUE PIQUET Phnom-Penh

Coupe impeccable — Travail soigné — Prix modéré

LÊ-VĂN-THAO Propriétaire

Bịnh ho uống
thuộc ho nào mau
hết bịnh?

Bấy lâu nay có nhiều người than phiền rằng thuốc ho có nhiều hiệu quả. Muốn cho thiệt giờ bịnh chẳng biết phải uống thuốc hiệu nǎo.

Vậy chúng tôi xin giới thiệu cho những ai than phiền ấy ba thứ thuốc Ho có danh ở Nam Kỳ gần 15 năm nay:

1- Ho mới phát, ho cảm, ho gió, người lớn và trẻ con hãy uống thuốc ho bột HOÁ-DÀM-CHÍ-KHÁI-TÁN hiệu Võ-dinh-Dần. Giá 1 bao \$0.15.

2- Ho rang ngực, ho ra đàm xanh đậm đen, ho có lợn huyết, ho lao, già cả ho tồn. Hãy uống thuốc bao sáp VÕ-DÌNH-DẦN - CHỈ - KHÁI-HOÀN. Giá 1 bao \$0.10, 1 hộp 12 hano \$0.05.

3- Ho như trên đây, mà nhất uống thuốc hoàn thi hãy uống nước BÙ-PHÉ-LINH-DƯỢC-THỦY VÕ-DÌNH-DẦN. Giá 1 ve \$0.80.

Bời dò khô, tiền khô kiêm, ta có bịnh hảy tim uống cho được thuốc hay mà thôi. Tôi chỉ phải di uống thử thuốc này, thi-nghiệm thuốc nọ.

VÂN-HÀI và TIỀU-MAI

Lời rao rè tiên

« Nên đọc báo Tiếng-Dần là tờ báo có giá-trị, đã 7, 8 năm nay được đồng-báo hoan-nghinh. Mỗi tháng có 2, 3 tờ phụ-tương có nhiều bài rất hóng thủ. Giá báo một năm \$5, 6 tháng \$2.80, và 3 tháng \$1.50. Mandat và thư gởi cho M. Huỳnh-Thúc - Kháng, Tiếng - Dần à Huế (Annam) ».

GIẤY ĐÁNH MÁY (Papier pelure)
Một rame 500 tờ cỡ 21x27 giá 1\$00.
Một rame 500 tờ cỡ 20x31 giá 1.05.
Một rame 500 tờ cỡ 44x66 giá 400.

Gởi thư mua nơi M. Lý-Công-Quận
chủ nhaìn ở tại Socstrang.

14

VÕ-DÌNH-DẦN

Danh

ĐẠI DƯỢC PHÒNG

năm 823, rue des Marins -- CHOLON
PHẦN CUỘC: 118 Rue d'Espagne, Saigon

tiếng

(Đại-lý ở khắp nơi)

Dau nhức trong gan. Tất rung tay. Mất ngủ vì não động thần-kinh. Hay cảm-xúc phiền muộn. Làm việc nhiều, đau mỏi xát-thít. Bịnh nhức đầu. Bịnh kinh. v. v...

KIM-TINH-DƠN

KIM TINH DƠN là một thứ thuốc mới tìm ra, ở trong nước chua có Dược-Phòng nào biết chế. Chuyên trị về các bịnh thuộc Thần-kinh, như là tay rung, trong lòng hồi hộp, hay sầu cảm, hay giận hờn, tánh tình quạo quạo không chàng đối. Ban đêm hay thao thức khó ngủ, hay đau nhức tay chân.

KIM TINH DƠN trị thiệt bay những tật kinh của người lớn, trẻ con. Trị được những chứng mà người thường gọi là bịnh lạ như:

1- Đang ngồi vùt xâm, ngáp dài, bắt gục mặt xuống bàn.

2- Đang đi hay bị máu xâm, té xuống bất tỉnh.

3- Ngủ hay nghiến răng, mờ lớn tiếng mà không chiêm-bao.

4- Cười khóc quạo quạo với chuyện không đáng.

Còn những người tối ngày làm lung mệt nhọc, hoặc làm việc bằng trí, đêm nằm xuống bái oái, đau nhức từ chồ, khé ngũ, uống KIM-TINH-DƠN thi hết đau hết nhức, ngủ được ngon. Sáng dậy trong minh-thơ thời khoek khoán. Bịnh nhức đầu thường, uống 1 ve hết liền, nhức đầu đóng, uống hai ngày hết tuyệt.

Bản bà có thai già ngày tháng hay nhức mõi, uống KIM-TINH-DƠN thiệt hay. Đè rồi mấy ngày đầu mõi mõi râm minh, uống 1 ve KIM-TINH-DƠN thấy khoek khoán, ngủ ngon ăn được nhiều.

Thật là một thứ thuốc quý là nhứt mà nhà thuốc VÕ-DÌNH-DẦN dám đem danh giá mười mấy năm của mình đảm bảo cho sự hiệu nghiệm.

Giá 1 ve Op.25

1 hộp 10 ve 2p.40

Thuốc đại bổ tinh khí, cường-kiện sức lực. Uống mau lên cân. Một uống tức thi khoek. Trị bịnh mất máu, huyết kém. Giả cả hay mệt đau lưng, mất ăn ngủ. Thanh niệu, da sắc due bat nhược. Thận hư óc lỏng. Tinh thần mờ mệt, láng trí. Hồi hộp. Trị những chứng đòn bà hư huyết, ốm xanh con mắt có quẩn đen, bạch dài, bạch đâm bởi có bịnh hậu, bởi da sắc dục, bởi có bịnh ở tử-cung, hoặc bởi sinh đẻ nhiều lần mà con người phải hư hao.

Con nít chậm lớn bởi thiểu khí lực, học sanh quá lo lắng nên trí não thấy lợn xộn, thần kinh bị não động, đêm ngủ hay đau lưng đau ngực, khép ra huyết.

CÁC CHỨNG TRÊN ĐÂY HAY UỐNG

CỰU-LONG-HOÀN

(Thuốc có danh nhứt ở Đông-Dương, có đại-lý tận bên Hướng-cảng, Đài-loan, Tinh-chân, Xiêm-la).

Giá hộp 10 hoản 5.500 Hộp 4 hoản 2p.20 bán lẻ 1 hoản 0p.55.

NHI ĐỒNG

CHUYỆN NHI ĐỒNG CON HEO OĂN

Trần - vua - Miêng mời tám tuổi. Vì cha mẹ nó nghèo, không có thể để cho nó đến trường mà học như mấy đứa trẻ khác trong xóm.

Ngày nào như ngày nay, hè già vừa gay tan, trống chùa vừa đánh xong, thi cha nó thức dậy lo súra soạn đi làm công cho người. Mẹ nó thì quần đầu gối, áo mồng-tròn xách 1 cái giò, một cái rổ đi xúc lòng-tong, hưng-hình, tép-mòng, cát-sặt, khi nhiều, khi ít, lớp đè ăn, lớp đem tới xóm đồi gạo như mọi khi. Mặt trời lên dang vải sào, mà nó đi chợ về có dần theo 1 anh lái heo. Vô nhà mà nó dè cái rổ trên giường, rồi dẫn anh lái ra coi con heo oắn. Già cã xong xuôi anh lái heo hẹn sáng mai sẽ lại bắt.

Nó biết mà nó báp heo oắn dang đóng thuế cho Ba nó; nó buồn vỗ bạn; nó thầm tưởng, nếu nó đủ sức ở đợt cho người được, thi nó sẽ ở mà lấy tiền cho Ba nó đóng thuế, dang má nó dè con heo oắn lại nuôi cho lớn.

Trót ngày đó, nó buồn lâm, nó cứ lẩn quẩn theo con heo oắn hoài, nó nói với con heo oắn, « tao với mày chỉ còn gần nhau trong một ngày nay nữa thôi, rồi mai đây mày sẽ về tay người khác, họ sẽ chia thay mày ra làm năm làm bảy mà bán cho người... »

Rạng ngày anh lái trở lại có dắc theo 1 người dân ông vắng vở, tră bac xong, bắt heo oắn khiên di. Heo oắn bị trói la inh-ỏi, một tiếng heo oắn là ấy là đau từ khúc ruột của thằng Miêng.

Nó đứng dòm theo, đến lúc hai người ấy khiên heo oắn di khỏi nhà và lúc hết nghe tiếng heo oắn kêu, nó mới chịu trở vào nhà!!

— Linh với 2 anh trùm di đâu vây má?

— Nó đi bắt cha con, vì lúc này hết tháng bảy rồi, mà thuê thân không đóng, nên làng sai nó bắt đó!

— Ba có tiền đóng hòn má?

— Tiền đâu có!!!! Thôi ngủ di con.

Rạng ngày nó thức dậy, mà nó đã đi xúc tự bao giờ rồi.

Nó lật đật nhảy xuống giường, chạy lại mở cửa, đuổi con heo oắn ra, rồi xúc cảm trộn với nước đen cho heo oắn ăn. Nó rờ con heo oắn, nó biếu con heo oắn rán ăn cho nó, ăn riết cho mau lớn như con heo của thằng Dân,

HUỲNH-NGỌC-YẾN
Bảo-thạnh (Bentre)

de 8 à 12 de 2 à 6
PHÒNG TRỒNG RĂNG
Tại đại lộ Bonard số 52
Chuyên môn trị bệnh trong miệng và răng

LÊ VĂN TRƯỜNG
DENTISTE

de la Faculté de Médecine de Paris
ancien élève de l'Ecole Dentaire et de Stomatologie de Nantes.
Ex-Assistant au laboratoire Municipal d'Hygiène de Nantes.

Thái Toàn Đô

1.— DÁP BÀI CỦ (số 11)

1.— Dáp câu thai : « Kim thạch tương phùng, tâm chí tương tu ».

Xuất Túy-Kiều nhứt cù : Từ khi đã biết tuổi vàng, Lòng càng thăm thia đã càng ngàn ngõ.

2.— Dáp bài toán : Ông chủ hành đồi hai tấm giấy xanh cho chủ lão bằng :

6 Tấm giấy 20p.

14 Tấm giấy 5p.

10 Tấm giấy 1p.

Cộng lại đủ số 30 tấm và 200p.

..

II.— BÀI MỚI

1. Thai : Ngó đâu ngó đó bì vui, ngó về chốn cũ ngùi ngùi nhớ ai.

Xuất quả :

2. Toán : « Bài toán Ruồi ».

Con đường Saigon-Cholon dài độ sáu cây-lô-mét. Có một người ở Cholon đi ra Saigon, đi bộ một giờ dang nằm cây-lô-mét. Một người khác đạp xe máy từ Saigon về Cholon, chạy mau hơn ba lần.

Hai người ấy khởi di một lượt. Lúc ấy có một con Ruồi cũng ở Cholon bay ra Saigon mà con Ruồi ấy có cái tánh độc là không chịu nỗi mùi hôi của cút mũi người ta. Vì vậy nên khi bay ra Saigon được nhầm lò mũi anh đi xe máy thì nó lại bay lòn trở vò. Đến chừng dung nhầm lò mũi anh đi bộ thì nó lại trở bay lòn ra. Lộn ra lộn vò như vậy cho tới khi anh cuốc bộ với anh cởi ngựa sắt gấp nbau. Hỏi : Con Ruồi quái gở ấy bay hết thấy được mấy cây-lô-mét? Con Ruồi bay ma nhơn anh đi xe máy ba lần. (Thứ ruồi xanh bay mau lắm!)

NGUYỄN-HI

Nhớ đón col số tối có cuộc đố chữ rất ngộ, mỗi người đều có thể chơi cả.

CON THEO MẸ VỎ TRONG KHÁM



Sồi Ban Trè

Nghe nói ở Saigon có lập một hội « Bảo trợ cho thú vật ». Đáng khen. Thủ vật cũng biết đau biết khổ như loài người vậy, cần phải bảo trợ chúng nó, đừng cho kẻ vô lương hả hiếp bô bô chúng nó.

..

Không phải các nhà từ thiện chỉ lo cho thú vật mà thôi, họ lại còn chú trọng đến loài người nữa, mà nhứt là trẻ con ngày đại. Bởi thế nên mới có hội « Bảo trợ ấu nhi », hội « Dục Anh » vân vân.

Mới mấy tháng rồi, quan Đầu phòng sở Bảo-chương là ông

Edouard Marquis có hiệp với các bác tài mắt như quí ông Huyền-Của, Tan-joo-Ky, v.v. và mấy bà Tây Nam trong hội Dục-Anh mà tổ chức ra tuần lễ nhi đồng là cũng vì tấm lòng từ thiện, thương lo cho con trẻ nghèo nàn đó.

Kết quả được tốt đẹp lắm : thâu được hơn 15 ngàn đồng tiền lời.

Ban tổ chức cảm ơn că thay những ông, bà và anh em chị em nào đã có trợ giúp cho công cuộc ấy được thành tựu.

..

Tuy kết quả cũng khă quan, nhưng 15 ngàn đồng không phải là kho vò tần, xài lâu nó phải hết. Bà con nên nghĩ cách làm cho mấy viện Dục-Anh được miêng viên mà giúp ích cho trẻ con.

..

Nên khen các nhà từ thiện

chứng nào thời càng oán ghét

bọn vô lương tâm chứng này.

Bọn ấy đứng đầu là cha mẹ đã sinh ra con mà không chịu nuôi, bỏ dọc đường dọc sá, chết sống mặc kệ. Kế đó là bọn người có tiền mướn con nít nhà nghèo (một năm 5, 10 hoặc vài chục đồng là cũng mà lại ở nát lời nứa) rồi hành hạ chúng nó.

..

Kia như con ác-phụ kia bắt con nhỏ ở 11, 12 tuổi nuốt cho hết 6 hộp vịt đắng trị tội nó ăn cắp hộp vịt mà ăn. Lại có một bọn « mó-pham » (!) vỗ lưng tôm kia bày ra nhiều hình phạt quái gở : trói trè ở gốc cây rồi bắt ở kiền vàng bô trong quần nó, hoặc bắt chém ngón tay tai lấp thước đánh lên trên. Hoặc qui gối trên xơ mil v.v...

Ôi ! đầu xanh có tội tình gì mà quản tàn nhẫn kia nó hành hạ đến thế.

Cũng nên mừng rằng những thầy giáo và giáo-sư thiếu-niên do các trường sư-pham xuất thân mấy năm về sau này họ dù hiểu rằng cái phương-pháp « hành hạ thân thể » (punition corporelle) không có chút giá trị giáo-đục gì cả mà họ không hề đánh đập con trẻ như xưa.

BẠCH-DIỆN

Có nhiều vị viết thơ hỏi sao mình đã đập trúng Thai, Toán, Đổ hoặc Cờ-tướng mà không thấy đăng tên ? Xin thưa rằng nếu có như thế thời chắc hoặc gởi trè, hoặc không có đinh bon theo, hoặc đinh bon sai, v.v...

Nguyễn-Hi xin nhắc bà con là kỳ hạn đập Thai, Toán, Đổ hay Cờ-tướng là 15 ngày, cứ coi

Nên khen các nhà từ thiện theo con dấu nhà thơ làm chứng.

Sữa « LE GOSSE » thiệt tốt



MUA NGÀI CÁC TIỆM HÀY NÀI CHO BUỘC
HIỆU SỮA LE GOSSE

Có dùng rồi mới biết, thiệt tốt và ngọt

ĐẠI-LÝ ĐÓNG-DƯƠNG

“ FREXOR ”

2 Rue Mac-mahon



Tin tức

Xiêm hoàng bồ ngôi chǎng

Theo tin ở Londres thì vua Xiêm có cho chánh phủ ở Vọng-các hay rằng ngài không muốn là mua nữa.

Sở dĩ có sự từ ngôi này là nghe đâu nhà vua với chánh phủ quốc gia bắt đồng ý-kien với nhau.

Nghe nói chánh phủ quốc gia ở Vọng-các sẽ phái một ông thương sung trọng thuyết chuyện này lại với vua Xiêm hiện nay ở bên Anh.

Cố động dụng dài kỵ-niệm
Vua nước Bỉ

Ngày 30 Octobre long-trường bộ ngoại giao là ông Laival có cố động bằng vò tuyến-diện cùng khắp trong xứ về việc dụng dài kỵ-niệm Vua nước Bỉ ở tại Pháp.

Nga làm khinh-khi-cầu lớn hơn nữa

Theo sở thông - tin Tass ở

Moscou thì hiện nay Nga đương đóng một chiếc khinh-khi-cầu để thăm hiểm miến thượng từng không khí lớn gấp hai những chiếc đã thi-nghem hư-hỗng lâu nay đó.

Chiếc khinh-khi-cầu làm rỗi dây nó sẽ có thể chứa được ba người và trong lúc rủ-ro người ngồi trên ấy có thể mang dù nhảy xuống trong 25 sao đồng hồ để tránh nạn.

Hàng ngày

Cháy 80 cái nhà ở Xóm Vạn-chài

Đêm chúa-nhựt 28 Octobre rồi lúc ấy vào 9 giờ rưỡi, lửa phát cháy tại xóm nhà lá ở Vạn-chài rất dữ dội.

Lửa cháy hơn một giờ đồng hồ và tuy sở vòi-rồng tận tâm cứu chữa nhưng số nhà bị cháy có tới gần 30 cái.

Số nhà bị cháy dày đều là của anh em lao - động nghèo khổ.

Quan Thống đốc Pagès và

ông cò bót chánh là ông Massei có đến chỗ cháy nữa.

Nguyên nhơn vì đâu chưa biết dịch - xác được. Hư hao gần lối một ngàn đồng.

Hội Cứu-tế Saigon đang lo cứu cấp cho người bị hỏa tai Ông Sáu-Nhiều có dem tới hội Cứu-tế một số tiền là 150\$ để hội phản phát cho người bị nạn, còn ông Hồ-Hiền thì dem chén bát đồ ăn và gạo đến bót quan thú ba để phản phát cho người nghèo đói.

Mong rằng sẽ có nhiều người hảo tâm giúp thêm.

Cũng vì ghen tương

Mỹ-tho. — Sớm moi ngày 19-10-34, lúc bảy giờ, xe lửa

gần đến ga Trung-Lương, tên Võ-văn-L công-tử Bột, lại ga súra soạn mua giấy xe - lửa để di Saigon thì bị tên Hoành làm nghè cạo heo, a lại đánh công-tử tối tăm mày mặt. Thế mà công-tử mau mau nhảy lên con ngựa sắt của mình dem theo mà đóng vỏ Bến-chùa mất, chờ không trả lời, đều chi ráo.

Hồi ra thì nguyên-do là vợ tên Hoành có cưới hỏi rõ

trộm súng tinh của Hoành nên

có tánh-cách như thế sẽ mở chi Hoành ta phải đón đường ra tay, tại nhà ga Trung-Lương như thế.

Cậu Bột có làm chuyện xấu xa như vậy, nên mới chịu thót lén ngựa sắt mình đồng mất. Nghe nói vụ này, còn sanh ra lòn lao này khác nữa.

TRẦN-KIM-BẠCH

Trộm của trời

Bentre. — Tin-dò dao Cao-dài có cất tại Bentre một cái Thánh-thất. Trong Thánh-thất này có một cái tủ sắt dựng được hơn trăm bạc, ấy là số tiền của các tin-dò dem đến cúng để làm việc dao và phòng súra sang thánh-thất.

Đêm 20-10-34 vừa rồi không biết đứa trộm nào mà lén vào trong Thánh-thất cạy tủ sắt ra

rồi khuân cẩn số tiền trăm bạc có dur. Sáng ngày sau tin-dò mới hay bị mất tiền thi chí nhìn mặt với nhau, thật của trời mà kẽ trộm cũng không tha!

Đấu-xảo thú-vật nhà ở Bắc

Chúa-nhựt 28 Octobre rồi tại sân máy bay ở Backan có một cuộc đấu-xảo súc-vật. Hôm ấy quan khám-sứ Tholance cùng với quan đầu phòng của ngài có đến xem xét.

Hai ngài rất khen những con thú được chăm giài như ngựa cái, bò tơ, trâu và gà vịt được chăm thường. Có cả thấy 60 giài: thường trong cuộc đấu

xảo này. Những cuộc đấu-xảo

có tánh-cách như thế sẽ mở trong hai tháng 11 và chạp tây tới đây trong những tỉnh thành lớn như Lạng-sơn, Hanoi, Hà-giang, Lao-kay, Sonla và Lai-châu.

Cuộc đấu-xảo này và một sự khuyến-khích người nuôi súc-vật. Ước mong trong Nam này cũng có như thế thi may mắn-biết bao.

Bon eướp Cao-mén có súng ống sa vào lưới

Ngày 23 Octobre rồi ông cò Chaudoc là M. Ponsard cùng với đội Giàu, cai Sám, bếp Văn và Gạch cùng với hai người lính Lượm và Thủ, bắt được 7 tên cướp Cao-mén có súng ống hồn hồn, chúng khuấy nhiễu lâu nay ở vùng Tri-ton, O-thum, Tam-lap Cao-mén). Bắt được bọn cướp này chỉ nhờ dụng kế cho người nhập vào bọn nó mới được vậy.

Bấy tên cướp đó tên Châu Tươn (dầu dảng) Châu-Am, Châu-Chan, Mom-Yim, Séchan, Chau-Môs, và Soc-Chéa.

Bấy tên này sa vào lưới luật dân-tinh ở Châu-đốc và các nơi gần đó mới nhầm bắt được.

Công-trang của mấy vị trên kia thật là lớn lao.

Ai là người yêu mến
TÂN-VĂN xin cố-dộng
cho nó có nhiều độc-giả
:: :: mua năm :: ::

Lạc cúc sanh bi

Người thanh-niên trong buổi đầu vì muốn thỏa thích cái dục tình, nên chơi bời quá độ, không ngần về sau, cho nên ai đã vướng nhầm bệnh do phong-tinh, thì că đời lấy làm nguy khốn.

Cái bệnh phong-tinh nè làm cho thân thể càng ngày càng xanh xao, ăn ngũ không đặng ám-hộ nhứt nhối khó chịu, bứt rứt khắp cõi trong xương, tinh thần dã dượi, phát nóng phát lạnh vô chung, không lo sớm trị để lâu ngày sẽ nguy đến tánh mạng.

Nếu ai vướng nhầm chứng bệnh phong-tinh dã nói trên đây, bắt luận nặng nhẹ, hãy hỏi mua cho được hiệu thiếu ĐẦU-RÖNG, của ông Hồ-Minh-Khai và Nguyễn-văn-Thinh bào chế tại My tho mà uống, dẫu bệnh nặng cách nào cách nào dùng trong tuần lè là thấy công hiệu.

Thứ nhứt thuốc Bột-huyết hoàn, trị về giang mai đau lậu.

Thứ nhì thuốc Tiêu - độc-

hoàn, trị về chứng giang mai. Thú ba thuốc Đóng-cung-hoàn, trị về các chứng đau lậu hoặc mót hoặc lâu năm, và thuốc dán hiệu Bạch-hué để thoa các chỗ ghê lở. Cách dùng có trong toa và tờ mục lục có chỉ rõ.

NGUYỄN-THỊ-KÍNH, Saigon

Tổng Đại-ly nhà thuốc ĐẦU-RÖNG, và các chi-ngánh sau đây đều có bán :

BENTRE M. Nhan-văn-Áp

BATRI M. Trần-văn-Đính

MOCAY M. Ngô-văn-Thọ

TRAVINH Hiệu Nam - Thanh

M. Phạm-ngọc-Cẩn

CAUNGAN M. Trịnh - hứn - Duyên

TIEUCAN M. Nguyễn-văn-Luc

MACBAC M. Tô-vinh-Trường

VINHLONG M. Nguyễn-thanh-

Liêu

TAMBINH M. Trần - quang-

Minh

TRAON Hiệu Thuận-Quang

M. Lương-văn-Phượng

CANTHO Thành-Phát Bazar

CANTHO Nhà thuốc Annam.

M. Trần-luong-Thiện

OMON M. Trần-Hưng dit Bảo

CAIRANGM. Hứa-thành-Giám

PHUNGHIEP M. Lương-văn-

Huê

SOCTRANG M. Trịnh-kim-

Thinh

SOCTRANG Nhà thuốc

Trường-Xuân

BACLIEU M. Lê-ngọc-Thành

dit Thâu

CAMAU M. Phạm-văn-Đức

NGANAM M. Lâm-tấn-Hưng

LONGMY M. Từ-bình-Sinh

RACHGIA M. Nguyễn-ngọc-

Thái

LONGXUYÊN M. Đóng-văn-

Lân M. Đóng-thị-Dỏi

THOTHOT Tiệm Quang-tường-

Thạnh

CHAUDOC Bazar Thành-Phát

TANCHAU Tiệm Phú-Lập

TINHBIÊN M. Mă-văn-Lợi

SADEC Co Nguyễn-thị-Linh

CAOLANH M. Ng-thanh-Cự

CAITAUTHƯƠNG Cō Phạm-

thị-Thân

CAIBE M. Lê-văn-Mäng

CAILAY Tiệm Xuân-xuong

CAP Saint-JACQUES Cō Trần-

thị-Huờn

LONGBIEN Tiệm Quảng-hưng-

Long

BARIA M. Lưu - xiếu-Linh

Coiffeur

LONGTHANH Bà Huỳnh-thị-

Đậu

BIENHOA M. Dương-tấn-Thân

THUDAUMOT M. Phạm-v-Suru

GIADINH Chợ Bà-chieu tiệm

Nguyễn-văn-Điều

GIADINH Chợ Bà-chieu tiệm

M. Trương-văn-Thái

DAKAO M. Huỳnh-hữu-Cao

PHUNHUẬN Nhà thuốc Ông-

Tiên

TANAN M. Nguyễn-hữu-Dư

TANAN Chợ Kỳ-son nhà Bảy

Cần

MYTHO Nhà thuốc Đầu-Rồng

số 6 đường mé sông

GOCONG M. Lê-tấn-Thọ

SAIGON Mme Trần-thị-Ý, 45 rue

A. Garros

CANGIOC M. Lê-thanh-Lợi

CANTHO M. Võ-văn-Nhiêu

CHOLON M. Phạm-văn-Thinh

chợ Bình-tây

DUCHOA M. Lai-văn-Thường

TAYNINH nhà M. Nguyễn-văn-

Phòng

TRANG-BANG tại chợ

M. Vương-Trường

LOCNINH Madame Caren tiệm

Phung-hoàng

TRANGBANG Thala M. Lê-

vinh-Trào

CHIPOU M. Nguyễn-văn-Đận

SORIENG M. Trần-văn-Siem

PHNOM-PENH Bazar TRƯỜNG-

XUÂN quai Piquet

TAKEO Tiệm Kiêm-Thành-Phát

KOMPONG - CHHNANG M.

Lâm-văn-Cáo

PURSAT Tiệm Nam - hiệp -

Thành

SIEMREAP M. Nguyễn-văn-

Trọng

KOMPONG-THOM M. Nguyễn-

ngọc-Lầu

Tranh vô-dịch quốc-tế về
ten-nit của hạng nhà nghề

Tilden giupt giải đánh đơn

Tháng rồi tại sân Roland Garros ở Paris có một cuộc tranh vô-dịch quốc-tế về tennis của hạng nhà nghề (professionnels).

Có cả thảy bảy người dự tranh: Tilden (Mỹ), Gledhill (Mỹ), A. Burke (Anh) E. Burke (Anh), Cochet (Pháp) Plaa (Pháp) Ramillon (Pháp), Estrabeau (Pháp).

Đánh luôn ba ngày, kể-quá như thế này:

Vô-dịch đánh đơn
Tilden ấn Plaa 6-2, 6-4, 7-5.

Vô-dịch đánh đôi

Plaa với A. Burke ấn nhiều
jeux hòa Tilden-Gledhill nên
thắng.

Tilden năm nay 43 tuổi, từng tuổi đó mà vẫn còn khỏe, thật đáng khen.

SƯƠM SẮT

Mười cô đánh banh giỏi
nhứt hoàn cầu

Theo sự sắp hạng quốc-tế (classement international) thi 10 cô sau đây được chấm giỏi hơn hết những đàn bà chơi môn quần vợt.

1. - Miss Round.
2. - Miss Jacobs.
3. - Miss Scriven (Pháp).
4. - Mme Mathieu (Pháp).
5. - Miss Hartigan (Úc-dai-ly).
6. - Miss Palfrey.
7. - Mme Kravinkel (Đan-mạch).
8. - Miss Payot (Thoại-si).
9. - Miss Babcock.
10. - Miss Rollin Conquer-que (Hoa-lan).

Bốn cô hạng nhứt, nhì, sáu, chín không thấy nói là ở nước nào, nhưng có lẽ là Anh và Mỹ thi phải.

Ai muốn học chụp hình
... với M. Antoine Giàu, chủ nhà chụp hình Studio Antoine Giàu, 45, Bd. Bonnard Saigon, thi hãy mau lại báo quán Tân-Văn mà ghi tên mua một năm báo. Học chụp hình với M. Antoine Giàu có nhiều điều lợi bằng thập bội số tiền mua báo.

Chim-Oanh

Mỗi đêm, quý bà, quý ông đi đến Chim-Oanh (ngang gare Guniac Chợ-mới Saigon) thi đặng: vui tai, đẹp mắt, ngon miệng.

Vui tai: Vì tiếng dòn, giọng ca thán-trầm huyền-diệu của giảng dòn ca của M. Nguyễn-vân-Tinh.

Đẹp mắt: Vì Chim-Oanh sấp đặc trang-hoàn, sạch sẽ, mát mẽ, quý khách lui tới đáp diều.

Ngon miệng: Vì đồ ăn uống làm thật-ngon. Sớm mai có hủ-tiêu Nam-vang là món đồ điểm tâm đặc-biệt của Chim-Oanh.

CHIM-OANH kinh mời

THE THAO

LUÂN VỀ NGHỆ VỎ Ở XỨ NAM KỲ

Trong Tân-Văn số 12 tôi vừa nói người học vỏ đời nay (về tài lực) không sánh kịp người học vỏ thuở xưa. Anh em, chị em có đồng ý-khiến như tôi không? hay là cũng gọi tôi tin theo truyện Tàu rồi khen mồi với chuyện không có chẳng? Xét bao nhiêu ấy thì dù rõ « Võ-si đánh vỏ-dài ngày nay, đếm mỗi hiệp là haiphúc đồng hồ mà còn mệt ngắc người thay, sao truyện Tàu lại dám khen vỏ-si thuở xưa thượng dài đầu súc với nhau kẽ trót ngày » như vậy có ai chịu tin là thật. Anh em, chị em chờ với phê bình, hãy suy nghĩ cho tôt lẽ đã. Võ-si của ta ngày nay học nghề vỏ tập luyện trong một đôi tuần, hoặc năm ba tháng, thuộc nǎo quyền, nǎo cùn v.v... miềng là mùa mau, đán mạnh, nhảy le, đá cao thì tự cao rằng mình đã giỏi nghề vỏ rồi đó; ít được một ai chịu khó chuyên luyện cho có điều độ, nên đến khi gặp trận thi mau đuổi súc (ấy là một duyên có chứng chắc sự thối bộ của vỏ-si ta đối với các vỏ-si điệu Âu-châu mấy kỳ đầu vỏ ròi đó, chẳng còn chối cãi gì nữa). Còn những anh-hùng nghĩa-si của Tàu và của ta hồi xưa kia, nếu thuật rõ các cách khổ luyện của những bậc tiền bối này thi ta chỉ có khen dài chờ ít người học theo nỗi, sự đấu chiến với nhau trót ngày cũng không la chí đó, chỉ có dân Nam-Việt ta chưa được thấy và chưa có người học Nghề-Vỏ đến bậc cao-dẳng đó thôi... (Chẳng nói chi đến người đời xưa, đời nay Phu-Nữ Âu-Châu có người tập lội biền cã ngày cã đêm không ngti, vậy thi anh em chỉ em mới nói sáo dây. Tại nhò họ tập nhiều phai không?). Võ-si ta ngày xưa cũng vì cố công khổ-luyện nên ra trận cã ngày, cã đêm được, mới di le nhảy cao được; không phai như Võ-si của ta ngày nay chỉ có biết ăn ngon, ngủ ấm, học múa vài đường quyền cho gọn để khoe với Phu-Nữ trong xóm, và làm trò vui đó thôi...

Ông Hội-Dòng Hoài ở Bentre có đem lên Võ-dài Mayer mấy tay Võ-Si bài cách luyện già cho khán giả coi, nhưng phải bị nhạo báu là vì phần đông họ chưa hiểu cách học Võ ra sao, nên phải cần nói rõ cho họ hiểu, Võ-Si của ông Hội-Dòng Hoài đó học luyện đích-cân cùng bộ tần theo lối người Tàu... ấy là một lối khởi đầu học Võ vậy, coi đó thì đủ biết vào học Văn thi khởi đầu học A.B.C. Jap vẫn...

vào học Võ trước phải học tay chơn, cân lực cho đúng... đây là nói sơ về lớp tiều-học còn lớp sơ-học, trung-học và cao-dẳng thi phải lâm công-phu mới mong kết quả; nếu nói đến cách khõ-luyện của của danh-sư chuyên-môn thì lại càng khó hơn nữa. Võ-si của ông hội-dòng Hoài thua tôi không chê nhưng tôi lại trách ông còn sơ ý một chút thôi. Anh em, Chị em nên lượng xét cho: « học trò mới học viết được, mới tập đọc mà đưa ra bão chúng đọc sách giản-nghĩa, thi ta chỉ có thấy cái dở của chúng, chờ chưa bao giờ thấy cái hay được »...

Nếu Anh em, Chị em muốn học nghề vỏ chơi, muốn giỏi nghề-võ thì nên coi theo mấy cách tập duyet của tôi sẽ chỉ rõ đây, nhưng coi cho hiểu vây thôi, chờ chắc ít ai chịu khó ra công luyện tập cho giỏi được, vây thi tien sảng có DIỄN-VÔ-PHÒNG NG-VĂN-ĐẦU đó anh em, Chị em nên đến học, có thầy chỉ biếu ideo, có lẽ học mau hay được, hoặc học một vài cách tập duyet bổ ích lại càng tốt.

Học theo lớp tiều-học thi chỉ có biết, múa quyền coi cho phung vĩ, học tránh né cho gọn, đấm đá cho le và luyện gân cốt cho quen các đều khó khăn vây thời chờ chưa đủ... Học theo lớp sơ-học, Trung-Học, thi phải học cho kỹ các cách:

ĐÚNG...

ĐI...

TÉ...

NHÀY...

ĐÁM, ĐÁ, ĐỎ, GẠT v.v...

Học theo lớp cao-dẳng thi phải chuyên đến các phép nội-công; nội-công rất khó học, vì nếu mình luyện không khéo thi có hại cho thân.

Phép nội-công thi hợp với cảnh đồng núi, rừng biển, nếu ở hành-thị mà lu-ệu nội-công thi rất nghịch với vệ sanh vậy.

Còn như học cho được đến bậc hiệp-khách cùng quyền-sư chuyên-môn thi rất khõ; luyện cho được cái hơi thở nhẹ nhàng, thân minh trở nên không nặng mà không nhẹ trong lúc di đứng, học thuật pí dâng...

Đó nay nếu có ai ra công khõ luyện học Nghề-Võ cho đến lớp cao-dẳng và qua chuyên-môn thi là được chức CHƠN-NHƠN rồi đó. Vì học cho gỏi đến bậc này thi thật là rất khõ mà lại dễ, nhưng nghĩ kỹ ra thi sự dễ là sự thật khõ đó. Tai sao là vậy?

Muốn học nghề vỏ cho đến

bậc Chơn-nhơn thi ta phải làm chủ lấy Ngũ-quan của ta; luyện Ngũ-tang, lực-phu của ta cho được điều hòa, mát mẻ, để che trùm ngọn lửa tam mui ở trong tân minh ta cho kin thi mau kết quả.

Có DIỄN-VÔ-PHÒNG NG-VĂN-ĐẦU rồi đó, kêu ca hó hào chẳng bằng thật hành, anh em, Chị em đều học vỏ được cũ. Nên học đi, Chị em học nghề vỏ là thật hành vấn đề phu-nữ thể-thao đó.

Nam-nhi học vỏ cho thêm súc để làm việc công ích cho xã-hội theo ý nghĩa hiệp của mình, thi vụ như làm vỏ-si đã lôi-dài thâu tiền cho vào sở mồ côi, hội due-anh cùng các phuộc thiện khác v.v. ấy là việc ích cho xã-hội đó.

Pu-nữ học vỏ được thêm vẻ đẹp cho người đàn bà, học để bả hộ lấy tài vật và cái hoa của mình khỏi lo cõn-dõ thất phu hại thân cướp của.

Một điều trời ngai cho anh em Chị em là không biết chơn-sư ở đâu mà tìm, người thật lòng truyền giáo ở đâu mà học.

Anh em, Chị em nên đọc báo Tân-Văn, có chí ranh, các cách tập luyện nghề vỏ.

Nên nhớ đến DIỄN-VÔ-PHÒNG NGUYỄN-VĂN-ĐẦU là nơi Anh-em, Chị-em Nam-Việt (sang lòng ham mê thể-thao) đến tập duyet Nghề-Võ thường ngày đúng theo các diệu Âu-Á.

Người chưa biết Nghề-Võ nên đến DIỄN-VÔ-PHÒNG học Võ để làm phuông thể-duc.

Người có biết chúc ít Nghề-Võ nên đến tập-luyện cho tinh nhuần và học thêm cho biếu.

Tôn-chi của DIỄN-VÔ-PHÒNG là tập rèn cho được Võ-Si đại-tài để di tranh giặc Võ dịch về các môn thể-thao ở Vận-dong-Hội cùng lân bang.

Ai muốn làm nghề đánh Võ-dài hoặc học Võ-hộ-thân thi đến DIỄN-VÔ-PHÒNG NGUYỄN-VĂN-ĐẦU có sẵn đồ để tập duyet như là túi các, ballon, bao tay cùng các vật dùng theo cuoc tiec Nghề-Võ, có đủ thầy dạy các môn Võ tùy theo sức của minh và ý của minh muốn.

NAM-VÔ-SI dặm anh em. NỮ-VÔ-SI dạy chị em. Muốn trước thầy đến nhà dạy lại càng tiện.

DIỄN-VÔ-PHÒNG sẽ mở cửa ngày 1er JANVIER 1935, anh em chỉ em ai muốn hỏi ranh giả cã xin viết thư, hoặc đến nhà thương lượng với M.NG.V. ĐẦU 124 rue Marchaise SAIGON.

TINH-ĐẦU

(số tiếp theo)

Đời Làng Mạn của Trọng-Thu Oan Gia của Bùi-Mộc

là hai quyển tiểu-thuyết sắp đăng trên báo nồng đê thê cho « Lò, Lòm và » Ba mươi ngày xa xá » sắp hết. Thê cho bộ « Lưỡi Gươm Nữ Hiệp » sẽ có bộ « Hai chữ ÂN-TÌNH ». Bộ « Thủ Thạch Ký Duyên » sẽ đăng sau vì nguyên-ván bằng chữ Hán, cần phải dịch và nhuận sắc lại nên trễ nái.

Bộ mục Đua Ngựa

Có nhiều độc-giả viết thơ kêu nài Bồn-bảo dẹp mục đua ngựa lại. Họ viện nhiều lẽ:

1.) Mục ấy chỉ có ích (?) cho môt số rất ít người ham mê đua ngựa.

2.) Sự đua ngựa là sự có tách cách cờ bạc.

3.) Mới đây ở Pháp có nhiều cuộc tráo ngựa (như vụ Halencourt) cho nên bồn phản một nhà báo không nên truyền bá một cuộc cờ bạc, già dí cuoc cờ bạc ấy nhất báo không chắc có đủ sự bao dâm công bình cho người đánh cá nữa!

Chỉ vì một lẽ « tàn » cách cờ bạc », mà bồn báo từ đây bỏ mục đua ngựa không đăng, để dành chỗ mà bàn những vấn đề thể-thao khác. T. V.

Đá banh

Tranh Challenge Héraud
NGÀY CHỦA NHƯỢT 4 NOVEMBRE

Tại sân Saigon Sports
Etoile Giadin với Saigon Sport

Tại sân Renault (Cholon)
R. T. A. với Jean Comte

Thơ tin

Càng anh Trần-hữu-Phước, anh lấy cây đơn của tôi đã lâu, vậy anh phải đem về trả cho tôi. Tôi ký hẹn cho anh một tuần nhật, không thấy anh thi tôi sẽ cờ bót. Đó là tại anh.

BÚT-SƠN

Có người hỏi tiệm hớt tóc XUÂN-CHƯƠNG ở góc đường Ober et G. Guyemer dọn dí đầu mặt?

Thưa, không dí đầu xa, dí bén cạnh nhà cũ, cách một căn phố. Chúng tôi đã chỉnh dón lại rất sạch sẽ, mát mẻ, hạp vệ-sinh. Thợ rất cẩn thận. Đầu các thư đầu thớt, mà giá chỉ có 0\$10.

Xin qui khách yêu mến bấy lâu, chép cõi giùm cho. Rất đội ơn.

XUÂN-CHƯƠNG
123, George Guyemer

TÂN-VĂN N° 14 (3-11-34)

Bon
để dùng một trong các việc sau này :

1. Giải 1 thê cờ tướng — 2. Đập thoi, toán, đố — 3. Dự viết một kỳ 10 hàng trong mục TIN NHẬN. (N. 13)

CÁI ÁO NHUNG MÀU SÔ-CÔ-LA

C. M. viết

QUÍ-NHƠN ! Sau giờ tối !
Trời về tiết cuối thu,
mưa như cầm chinh đồ !

Ba chiếc xe ca-mi-ông chở
hành khách nối nhau đậu
trước cửa nhà hội xe Hào-hung.

Hành khách xuống xe và
chen nhau vào nhà hội, sang
cô, bèn cô, kẻ va-li, người giỏ
máy, huyền nào như một bầy
kiến vồ ồ.

Trong đám người chào rào-kia, một cô thiếu-phu xuân-xanh độ mươi tám hai mươi, nước da trắng, dáng người đẹp, nhất là cách ăn mặc và cùi chì ra vẻ tàn-thời dài-các-lâm. Minh choàng một cái áo mưa bằng nhung màu sô-cô-la, người thiếu-phu đứng núp mưa dưới mái-hiện, trông ra, coi chừng cho mấy anh « lừa » khuân hành-lý xuống : « đây, đè đây... cho khéo... anh chịu khó đè nhẹ nhẹ kéo trày cũ va-ly vì đựng đồ nặng mà lại bị dầm mưa nữa... » Giọng của cô nghe trong-rèo và diệu-dáng.

Mười phút sau, ba chiếc vali to bự đã vào nằm trong căn phòng hạng nhất, mà chủ-tiền nó — người thiếu-phu nói trên — cũng đã cởi cái áo mưa, ngồi nghỉ trên giường mùng phòng ấy.

— Thưa cô nghĩ khoẻ rồi dùng cơm chờ ?

— Cám ơn, tôi mệt quá không biết đợi, anh chỉ cho tôi một cốc sữa nước sôi là được !

Ngồi uống sữa, vờ vắn, rồi

nurse sực nhớ lại thầy trẻ tuổi thi đã thấy bạn tôi-chồng hai cùng đi với cô một chuyến xe. Thầy trẻ tuổi bạn Âu-phục sang trọng, lịch sự, và vui tính mà từ Tourane vò iới Qui-nhon — một ngày đường thẳng thết — đã nói nhiều câu chuyện ngô nghênh, hay hay, làm cho cô quên nổi đi đường mưa gió, uất át, bức bộ, đã ăn cần chì dẫn cho cô lầm chuyện cô nghe thầy mà không hiểu; đọc đường, đã lè phiết mời cô dùng nước dừa ở Tam-quan và ăn mảng cầu ở Bồng-sơn.

Đi đường được gặp một người vui tính và lành lợi như thế dễ làm bạn, tưởng chừng không phải trái ý cô cho lắm, vi... kia, cô mím miệng để nhín cái cười tưng tưng đặc ý...

Câu chuyện đến đây đáng lẽ là hết, nhưng không, thầy trẻ tuổi ấy chính là bạn tôi, mà trong chuyến xe ấy cũng có lần cũ tôi nữa; vậy tôi mới có thể biết rõn đầu đuôi câu chuyện.

Nguyên khi xuống xe hai đứa tôi cũng thuê một phòng hạng nhất, nhưng lại số bài nghĩa là khít bên phòng số một, cái ô-tam của con chim « bồ-câu di đường » của chúng tôi. Tôi vừa treo cái nón và áo mưa trên móc, quay lưng lại

cái vali lại làm thang leo lên đánh dù diệu trên đầu vách tường mà dòm qua phòng bên cạnh, phòng số một. Hèn chi mà mấy nhà thông thái nói thi-tô loài người là khỉ, vì thầy thế tôi lập tức bắt chước anh Hoàng ngay. Nhờ cái máu bắt chước mà thi-tô khỉ của tôi di-truyền lại, tôi mới được mục kích những gì như tôi đã kể trên.

Anh Hoàng tuột xuống, tôi cũng bắt chước theo.

Hai đứa tôi ngồi nhau, hiều ý, hai đứa cười !

— Không uống ! Không uống ! Anh Hoàng xoa tay.

Ý anh ta muôn nói không uống công và rất cõi theo « hầu » cõi cõi nõi cõi ngày nay trên xe.

Tôi vẫn nhìn nhận là không uống thật, nhưng cũng giã dò trè mòi :

— Đã được gì mà vội rao lên, không khéo lại ăn bánh vè.

Bị tôi dám trúng chò tự-ái, anh Hoàng nhảy dựng :

— Anh dám chắc không ?

Tôi thì tôi cam đoan với anh rằng nội trong đêm nay cũng rời, không thèm đợi đến Nha-trang đâu.

Thế rồi chẳng đợi tôi chắc hay không chắc, cam-dean hay không cam-dean, Hoàng ta ngoc-ngoay mở cửa di ra.

Bên phòng số một có người gõ cửa !

Ba tiếng nhỏ nhẹ « ai ? cứ vò ! » vừa dứt thì tôi đã đánh một phóc dù diệu hai tay trên đầu vách tường như ban nay và như ban nay tôi ló đầu dòm qua :

Hoàng bước vò, cõi nõi dừng dậy :

— Chào thầy, thầy qua chơi ?

Mời thầy ngồi !

Biết mình nói lở lời, vi

trong căn phòng không có ghế, cõi ấy có hơi bén lèn ngượng ngùng, nhưng hồi dâ muộn, vi anh Hoàng đã chụp ngay cái dịp tốt ấy ; dáng lè là đứng luôn hay ngồi ghè : rên bàn rữa mặt như người khác có thể làm — đầu hơi khiếm nhả chút — ; anh Hoàng lại nói « cảm ơn » rồi — giã dò như anh không biết « quan hệ » của cõi-chì ấy — anh bước lại ngồi gọn lòn trên giường và đánh trống lấp :

— Cõi chưa nghĩ à ? Đi đường một ngày vã vã vây mà trống cõi vẫn tươi tắn như thường... cõi di chuyển này may gặp mưa tuy ướt át đôi

chút nhung ít mệt... trời oi, tiết nắng di đường, thoi còn nói gì nữa, phao thi nắng cháy da, phao thi bụi bẩm, phao thi dẫu nhốt, dẫu sảng bốc lên... thoi ! mỗi bận xe đậu nghĩ đêm là tôi sung sướng như ai cho bạc ngàn vậy.

— Thay di thường lầm chờ ?

— Thưa, di thường lầm, vì cái sinh-kế của tôi buộc tôi di di về về như thế. Có vất vả đòi chót, nhưng tôi vẫn yên nghề của tôi ; sống một cuộc đời bình tĩnh, yên lặng, buồn tẻ ở quanh nhà như vũng nước đọng, tôi chịu không được, că ngày vào ra bực bội lầm ; chờ còn di như thế này, cuộc đời không nhảm, nhất là di chuyển này tôi vui thích la.

— Sao vậy ?

— Thưa... Thưa được di chung một xe, ngồi gần một chõ, trò chuyện với một dóa hoa biết nói, đẹp đẽ, thanh-nhã như cõi thi còn hân-hạnh nào bằng ?

— Thầy nói có quá chát !

Cõi ta liếc xéo một cái và cười miến-chi rất hữu-tinh. Được tróm anh Hoàng thêm-dan miệng :

— Xin lỗi cõi ; tôi nói thật lầm ; tôi đã, tưng ở mấy tỉnh thành lớn và đã được lầm cõi hội thấy nhiều ngôi sao-sắc đẹp nhưng (tiếng nói của Hoàng diệu diệu lẩn và giọng lên xuồng lúc trầm lúc cao như ru, như dò) tôi dám chắc không mấy người ăn qua cõi nõi...

(Lời tiếp)

NGUYỄN-NHƠN CỦA BINH

MỘNG-TINH DI-TINH và HUỘT-TINH

Muốn sửa cái đồng hồ hư, anh thử cần phải biết trước, tại làm sao hư, và hư chỗ nào, mới có thể sửa mau chóng-dặng và không cay phá tan tành cái đồng hồ.

Muốn chữa bệnh gì, ông lương-y cần phải biết trước, bệnh tại nơi đâu, nghĩa là phải biết rõ nguyên-nhơn của bệnh, thi cho thuốc mời nhầm, và không làm cho bệnh it hóa ra nhiều, phải hao tiền-tốn của võ-ich.

A.— Bởi họ bầm tiêm-thiên bất túc, hậu-thiên thất nghi, tuổi còn nhỏ mà quá ứ sắc dục, quân hỏa động, nhí tương hỏa tùy mà thành ra.

B.— Bởi lúc tuổi còn nhỏ, sức lực mạnh mẽ tham đều sắc dục, tâm tri còn non không tự chủ động minh, chơi « cách thủ-dâm » làm cho ngọc-quan lớn mà thành ra.

C.— Bởi người bị lậu độc uống thuốc công kích sát phạt và thông lợi tiêu tiện nhiều làm cho thận thủy suy ngọc-quan lớn mà thành ra.

Bởi ba nguyên-nhơn kể trên mà sanh ra ba chứng bệnh : « Mộng-Tinh », « Di-Tinh » và « Huột-Tinh ».

1. Nằm chiêm bao thấy giao cấu cùng đàn bà, tinh khí xuất ra là Mộng-tinh, tỷ như bình chưa đầy mà tràn, bình không nặng.

2. Lúc ngủ không nằm chiêm bao mà tinh khí xuất ra khi thức dậy mới hay, trong mình bần thần, tay chơn nhức mỏi là Di-tinh, tỷ như bình chứa nước nghiêng mà tràn ra, bình đã nặng.

3. Bắt luận ngày đêm tinh khí cứ chảy ra hoài, hoặc thấy sắc hay là mơ tưởng việc tinh dục cũng chảy ra, hoặc đi tiểu, tiểu rặng mạnh cũng chảy ra là Huột-tinh, tỷ như bình chứa nước lũng đầy mà nước chảy ra, bình rất nặng và rất khó-tri.

Người mắc phải ba chứng kè trên hãy uống « Tam-tinh Hải-cầu Bồ-thận hoàn » (số 2) của nhà thuốc VỎ-VÂN-VÂN Thudaumot thi bịnh hết dứt mà lại đăng bồ-thận tráng dương cổ tinh, ích chí, bồi bổ sức lực trong mình, 10 người uống không sai một, đã đăng chẳng biết bao nhiêu bức thư khen tặng.

XIN LƯU Ý : Người thận suy, tinh hàn, tinh khí loảng, ngọc-quan yếu, sự tinh dục không động bền bỉ, có vợ lâu mà không con, uống thuốc này bồ-thận, bồi tinh, tráng ngọc-quan, cứu chiên bất quyên, tiền tinh trực xà tử-cung mới có thể sanh con nối hậu.

Người tinh xác quá độ hao tốn tinh thần, thận suy tinh kiệt, dương hoài, kiễn xác diệt hoa, uống hổ-cốt này bồ-thận tráng dương, điều tinh ích chí.

Giá mồi hộp 1\$00
uống 5 ngày

VỎ-VÂN-VÂN
DUOC PHONG
Chủ-nhơn: Y học sĩ VỎ-VÂN-VÂN bảo chế
THUDAUMOT

Có bán:
Mme TRẦN - THI - Y
49, rue Aviateur Garros
và Mme NG.-THI-KINH
Saigon và các nhà bán
thuốc Annam khắp nơi.



Chẳng phải với sữa mẹ mà thôi
Cùng cần phải thường cho chúng nó uống thuốc
THỐI - NHIỆT - ĐƠN
Để giải nhiệt, khử phong, huỷ huyết, hành khí
Làm cho chúng nó chóng lớn và mạnh khỏe
Hiệu nghiệm vô cùng nhưn phải nói cho dạng thuốc

THỐI - NHIỆT - ĐƠN
của nhà thuốc THIỀN-HÒA-ĐƯỜNG - Cholon

Xin coi chừng kéo lầm phải thuốc giả mạo